

SỐ: 1 – 2 – 3 – 4 – 5 – 6 – 7 – 8 – 10
TRÍCH NGUYÊN VĂN NHỮNG BÀI GIẢNG

BỒ - TÁT – ĐẠO

Của HUYNH – TRƯỞNG NHÓM

ĐẠO ĐỒNG

Cư-sĩ NHỨT-TÂM

BIỂU KHÔNG

Đạo Tâm xuất tiền in kinh,
Cúng dường công đức cho giới đọc kinh

CHO PHÉP TRỌN QUYỀN IN VÀ ẮN TỔNG

*

GIẢNG - XÁ CỨU - THỀ

SỐ 290/1377, Ấp 4, Hẻm Ngô-Tùng-Châu

(Cách ngã tư Cây Quáo 150 thước)

GIA - ĐỊNH

Kính gửi huynh đệ đạo đồng

Thiết nghĩ trong 3 năm Huỳnh Trường khai mở Đạo tràng giảng giải chơn lý, có nhiều Huỳnh Đệ không được nghe hoặc có nghe nhưng không thu thập kịp .

Do đó, tôi trích nguyên văn trong khi Huỳnh Trường giảng, có ghi âm để giúp xa gần có thể hấp thụ được lời nói của Huỳnh Trường mà dọn tâm để bước trên con đường giải thoát.

Nam mô chúng sanh Phật.

ĐẠO – ĐỒNG NHỨT – TÂM

- 1- Ngày mùng 1 tháng 4 Â.L. QUÝ MỆO
20 giờ - 24 giờ.

Kính thưa Chư tôn,

Bần đạo xin nghiêng mình xin kính lễ quý vị Đạo Tâm.

Mỗi lần đời THÁNH ĐỨC sắp đến, là chúng ta có mặt ở quả địa cầu.

Tại sao thế quý vị ?

Không phải chờ đến đời THÁNH ĐỨC chúng ta mới gặp, đã trải qua hàng triệu Thế kỷ tại đây, chúng ta đã gặp nhau, nhưng nhìn không ra đó thôi.

Vì chúng ta cũng là Giả mê.

Ngày giờ đã định rồi, nên dù có giả mê đi nữa cũng tỉnh.

Con người chỉ có Tỉnh và Mê

Tại cõi Trời 67, trên chúng ta một bậc, khi ấy, nghĩa là cách nhau 10 tỷ năm vừa qua, chúng ta, cũng hợp nhau giữa bầu không khí thanh sạch này để tính Đời THÁNH ĐỨC.

Cũng như Quả địa cầu 68, hiện tại chúng ta đang ở, sẽ trải qua những NHƠN - TAI vô cùng tận, là chiến tranh. Thì mỗi quả địa cầu nào cũng thế, không riêng gì quả địa cầu chúng ta đang ở, mà từng lớp một nó diễn ra giống nhau như khuôn, không gì thay đổi.

Nói rõ để quý vị lãnh hội được liền, là tại nơi quả địa cầu mà chúng ta đang ở, những biến cố gì đã xảy ra, thì các quả địa cầu đã thuần dương rồi, đều có thể xảy ra như vậy.

Khi Quả địa cầu 67 vừa sắp thuần dương, chúng ta cũng lo hoảng hóa Pháp để độ muôn dân dựng lập đời THÁNH ĐỨC, thì hằng hà sa số MA, đến KHẢO chúng ta.

Chúng ta biết rằng đời sắp tàn, như đời MẠT PHÁP hiện tại, chúng không còn chỗ dung thân nữa, nên chúng khảo gặp các vị BỒ TÁT.

TAI QUẢ ĐỊA CẦU 67

Trước kia quả địa cầu 67 cũng là mặt Trăng, rút bởi điểm âm ra hết, nó sanh là trái đất 67. Và trái đất chúng ta đang ở, trước kia là mặt

Trăng chiếu diện vào quả địa cầu 67, và đến khi nó thuận dương 10 tỷ năm sau, chúng ta mới tiến hóa như ngày hôm nay.

Cũng như mặt trăng hiện tại chiếu diện vào trái đất chúng ta đang ở, 20 tỷ năm sau, chúng mới có sắc văn minh như chúng ta ngày hôm nay vậy thì các MA lại biết trước như các vị BỒ TÁT vậy, chúng đều khảo bằng đủ mọi phương diện.

MA KHẢO BỒ TÁT

MA DANH : BỒ TÁT có biết chăng, hiện tại, sự tu của BỒ TÁT, không giúp cho đời được việc gì. Vì tu là phải tìm mọi lẽ sống còn, và bên vực cho nhân loại mới là tu. Còn tu như BỒ TÁT, thì chỉ có ích lợi cho cá nhân mà thôi. Tại sao BỒ TÁT không đứng lên, vùng lên để tranh đấu, giành quyền lợi cho muôn dân?

BỒ TÁT: Quý vị làm trúng, vì lẽ thiên nhiên, là việc làm của mỗi người đều phải trải qua giai đoạn. Việc của quý vị, mà chúng tôi làm là sai. Nhà quý vị, chúng tôi vô ở lại càng sai hơn nữa.

Vì quý vị có sứ mệnh chúng tôi không có.

Sự tu của chúng tôi, là lo chung cho muôn loài không riêng chúng tôi. Cả quả địa cầu này đang đau khổ vì chiến tranh, chúng tôi lo phổ diễn quang ra cho muôn loài. Đó là việc làm của chúng tôi. Mặc dù làm theo lời Vô vi, không đụng chạm tới quyền lợi của ai cả.

Nếu chúng tôi tranh đấu như quý vị, thì có kẻ cho rằng chúng tôi muốn đồ chén cơm của người đang ăn.

Nhưng chúng tôi trước hết phải tranh đấu bản thân của chúng tôi, là diệt tham sân si. Mọi người không còn tham sân và si nữa, thì không cần đấu tranh mọi người cũng được hưởng cảnh Thái bình.

Tại vì còn quyền lợi cho nên phải còn tranh đấu.

Con đường Siêu thoát, mà chúng ta đang đi, và sẽ tới với muôn loài.

MA DANH: BỒ TÁT sống tại quả địa cầu này, mà chính chúng tôi chia nhau làm bá chủ đủ các ngành dù là trong đạo cũng có chúng

tôi. Nếu BỒ TÁT sống độc đơn, thì lòng từ bi của BỒ TÁT ở chỗ nào, vì thiếu đoàn kết để đấu tranh ?

BỒ TÁT : Sự đoàn kết rất tối cần cho mọi người, mà chúng tôi lúc nào cũng chủ trương đoàn kết. Vì nhận thức rằng, không có chia rẽ bao giờ, nên chúng tôi không đoàn kết, nhưng đã đoàn kết từ lâu.

Còn sự tranh đấu mới đoàn kết, chính quý vị đã chia rẽ quá nhiều, nên mỗi lần tranh đấu mới kêu gọi đoàn kết để đấu tranh.

Tứ Vô lượng tâm chúng tôi gieo rắc mỗi giây đồng hồ cho muôn loài.

Thì đó là Từ Bi Hỷ Xả của các bậc chơn tu vậy.

Nếu đạo còn đấu tranh, thì như đã nói ở trên, là đấu tranh cho bản thân mình, khỏi còn tham sân si nữa, chớ không có giải pháp nào đấu tranh vì danh lợi riêng cho một cá nhân hay một đoàn thể.

MA DANH : Chúng ta đang sống ở kỷ nguyên Nguyên tử, mà BỒ TÁT nói với luận điệu cũ rít, chúng tôi lấy làm hổ thẹn cho BỒ TÁT.

Nếu phải chặng BỒ TÁT cần vô Núi để mai danh ản tích, thì chúng tôi giúp phương tiện cho BỒ TÁT đi, còn không thì nên ở lại để cứu đời bằng cách phải đấu tranh, giành quyền lợi cho nhân dân chúng ta.

BỒ TÁT : Sự tu mỗi hạnh, quý vị cũng là người tu, mà nhứt là đã xuất gia, còn chúng tôi là tại gia. Còn gia đình, vợ con, cha mẹ, làm sao bỏ đi vô núi tu được. Hơn nữa chúng tôi tu đây là tu tại tâm, không ai thấy chúng tôi tu cả.

Quý vị dạy chúng tôi phải mai danh ản tích, để tu thì gia đình ai nuôi, việc làm trong xã hội ai làm. Như vậy chúng tôi cũng còn sái nhiều. Mà điều quý vị dạy, lại còn sai hơn nữa.

Còn quyền lợi của dân là của dân, có ai giành giật chi đâu mà nói rằng phải đấu tranh giành lại. Nhà của tôi vẫn còn, chùa miếu của quý vị cũng còn đó, có ai giành đâu mà phải đấu tranh giành trở lại.

Chúng tôi là tại gia tu, nhưng nếu cần ai không có vợ, chúng tôi cho, ai không có đầy tớ, xin con chúng tôi cho, Ai không nhà ở chúng tôi cúng dường.

Chúng tôi đã đấu tranh cái lòng Tham của chúng tôi, mà ban rải ra cho bất cứ ai còn thích.

Chúng tôi cũng tranh đấu cái si mê của chúng tôi, là tu tại tâm, không cần bên ngoài.

Chúng tôi cũng tranh đấu cái sân của chúng tôi, dù ai giết cũng không phiền.

MA DANH : Như thế BỒ TÁT cũng chưa phải là BỒ TÁT. Phải ra gánh vác một chức vị gì trong xã hội, để đem tài năng ra thí bố cho nhân dân.

BỒ TÁT : Đức kém, tài hụt, quý vị dạy chúng tôi phải gánh vác việc đời, thì sức chúng tôi có hạn. Hiện tại làm thư ký đủ sống nuôi gia đình và để tu giải thoát và siêu thoát. Nếu nghe lời quý vị ra gánh vác việc nặng hơn, chúng tôi không dám.

MA DANH : Sức học của BỒ TÁT khi xưa, là trình độ cao hơn tụi trẻ bây giờ, có thể làm Quận Trưởng, hay Tỉnh-Trưởng, nếu chịu, chúng tôi sẽ nói lên một tiếng là được ngay. Nhưng với điều kiện phải giúp cho đạo tiến lên.

BỒ TÁT : Chúng tôi là bậc tài hèn, đức kém, không dám gánh nặng, e đi không nổi.

Còn nói rằng ra gánh vác một chức vụ, để giúp cho đạo, thì xin thưa rằng, đạo vốn tự nhiên, nếu gò ép họ theo mình thì chính mình đã mê trước họ. Kẻ không tu theo đạo nào, chính kẻ đó đã giải đã thoát hoàn toàn. Bắt buộc họ theo đạo mình chính là cột họ rồi biết chừng nào họ giải thoát được cái đạo của chúng ta.

Đã quá kẹt vì đạo vợ, đạo chồng, đạo xã hội. Họ đã gần giải thoát hết đạo bây giờ chúng ta kéo họ, cột họ, tức là chúng ta không cho họ giải thoát nữa. Cảm ơn quý vị, là có nữa ý muốn đưa chúng tôi đến bậc thang danh vọng, nhưng đã sợ cái vọng danh, nó là con quỷ,

lôi cuốn chúng tôi vào con đường tội lỗi, biết rằng danh quý vị như sét trời, nói lên một tiếng là được ngay nhưng cảm ơn quý vị.

MA DANH: Chúng tôi giúp với quý vị, không vì tiền bạc, mà tại sao BỒ TÁT là người được nhiều người trọng kính, chúng tôi mới đến đây để mời trọng dụng, thì xin BỒ TÁT chớ từ ?

BỒ TÁT : Một lần nói lên là một lần sanh ra khẩu nghiệp, nhưng chúng tôi cũng lập lại rằng, danh với chúng tôi là bọt nước biển, lợi chúng tôi là cát sông ĐỒNG NAI. Kẻ kính chúng tôi là kẻ sắp giết chúng tôi. Sự trọng dụng của quý vị, là khám đường sắp nhốt chúng tôi.

MA DANH : Quốc gia hữu sự, rất cần nhân tài để giúp nước, BỒ TÁT không nhận lời mời chúng tôi, e rằng tính mệnh không được an toàn, vì ai ai cũng phải ra gánh vác giang san. Tại sao BỒ TÁT lại né và tránh ?

BỒ TÁT : Người chơn tu chờ sự chết, như chờ mẹ đi chợ về. Là siêu thoát khi trả quả xong phải chết vì kẻ cho hay trước là giải thoát cái nghiệp lực của mình. Hơn nữa được các vị tu như quý vị cho hay, là như Thiên cơ báo trước.

Người tu chơn lúc nào cũng chờ năm, tháng, ngày để giải thoát. Tức là được siêu thoát vậy.

MA DANH: Được, được, muốn thế, sẽ đến thế Quốc gia hữu sự, lại có người trốn bổn phận, để rồi xem. Làm sĩ quan không muốn để bị trưng dụng làm Binh Nhì.

MA LỢI : Tại sao trong khi người ta sống như xa hoa, mà BỒ TÁT sống tương với chao?

BỒ TÁT : Sự thích sống của mọi người có hạn định. Chúng tôi làm ít chúng tôi phải sống ít. Nếu sống như quý vị có nhiều tiền, thì đào tiền đâu cho ra để sống.

MA LỢI : Nếu BỒ TÁT cần, thì đây tôi giúp cho BỒ TÁT một vài cái áp phe thì sống cả đời cũng không hết.

BỒ TÁT: Sự sống thanh bản đã quen, sáng nước tương rau muống, chiều rau muống nước tương đã quen. Nếu có tiền nhiều phải sống món ngon vật lạ sanh ra đau bao tử.

MA LỢI : Như vậy BỒ TÁT thối hóa, chớ không tiến hóa như chúng tôi.

BỒ TÁT : Sự sống còn của nhân loại bình đẳng không chấp tiến hóa hay thối hóa. Miễn sao tinh thần được sáng suốt, thì tức là tiến hóa. Còn tinh thần mê muội thì là thối hóa.

Ăn một bữa ngon, nào là gà quay, vịt tiềm, da heo con quay, v.v.. Bữa đó về khó ngủ, vì nó quá bổ, vì có nhiều vi trùng trong các tế bào con thú kia, nó cắn rứt trong dạ dày chúng ta, và sắp bành trướng mạnh ra các tế bào, chúng ta nữa, sau khi chúng đã hết thức ăn, là cá, thịt kia, chúng tiến đến những miếng thịt ngon của chúng là thịt của chúng ta.

MA LỢI : Nếu sự sống của BỒ TÁT như thế này sẽ bị ho lao.

BỒ TÁT : Chưa có người nào ho lao vì bị ăn thanh bản. Mà có kẻ ho lao nhờ ăn thanh bản mà hết ho lao.

Sự ăn thanh bản không phải ăn cá mè, mút xương mắm sặc, hay thằn lằn, rắn mối, chó, Mà sự ăn thanh bản này là rau cải, đậu hủ, các loại đậu mà ai cũng công nhận là bổ dưỡng cho bộ tiêu hóa và tế bào chúng ta.

MA LỢI : Dù sao, thân BỒ TÁT là được, còn vợ, còn cha mẹ không lẽ để sống mãi như BỒ TÁT. Con BỒ TÁT còn phải đi học, lớn lên còn giúp cho xã hội đồng bào, thì cho ăn mãi như vậy, làm sao nó có đủ sức lớn cho được ?

BỒ TÁT : Con người dù có ăn nhiều món ngon vật lạ đi nữa, nhưng tâm hồn còn ô trược, cũng không làm sao giải quyết được sự sinh tồn.

Sự sinh tồn con người, là không còn thấy sự ăn, uống nữa, mới mong giải thoát và siêu thoát. Không lẽ luân hồi để ăn. Hay luân hồi để thỏa chí dâm ô. Thì con người luân hồi để giải thoát tức là trả nợ.

Và trở về cái chỗ không còn nợ nữa. Như vậy mới là con người. Còn kẻ nào tính ăn, tính uống, còn tính đủ việc tính, thì chưa phải là con người.

MA LỢI : Nói thế, BỒ TÁT đừng ăn nữa, để cho giải thoát cho sớm?

BỒ TÁT: Sự ăn cũng không phải là vấn đề. Nếu không ăn cũng chưa phải là giải thoát. Vì sự nhịn ăn bằng cách nào đi nữa, cũng là một đường để đi về lối giải thoát mà thôi.

MA LỢI : Nếu mọi người như BỒ TÁT, thì sự sinh tồn của bao nhiêu người sẽ bị chặn đứng. Cơ giới điều bỏ tất cả.

BỒ TÁT : Không bao giờ ngưng, nếu tâm ta ngưng thì sự sinh tồn của nhân dân mới ngưng, trái lại có nhiều người như chúng tôi, thì không còn ai đến đây để khuyên chúng tôi như ông.

MA LỢI : Cơ giới đang phát triển mạnh, nhưng tại sao lại còn người tính việc tu, có phải là thối hóa chăng.

BỒ TÁT : Nhờ sự tu, mà cơ giới được phát triển mạnh như ngày hôm nay. Bao nhiêu vị Bác học chế tạo được cơ giới là nhờ tiền kiếp họ có tu nhiều, nên trí thông minh họ có sẵn để tiến hóa như ngày hôm nay. Nhưng nếu họ tạo thêm đức mãi mãi, bằng cách lấy cơ giới do óc thông minh mà chế tạo ra giúp cho loài người được sinh tồn thì họ thêm sự sống và sẽ thành Phật tại thế. Nhưng nếu họ dùng cơ giới văn minh nọ, để giết người thì chính họ bị đọa đày.

MA LỢI : Chúng tôi nhận thức rằng sự sống còn của nhân loại, do cơ giới văn minh và phát triển được ngày hôm nay là do sự tiến hóa bằng vật chất, không chứng minh được sự tu như BỒ TÁT đã nói.

BỒ TÁT : Con người không tu, chưa nói ra được tiếng nói như ngày hôm nay. Chứng minh, bao nhiêu loài con bò, con đi bốn cẳng, vì thiếu tu hoặc có tu rồi tiến hóa lên, để rồi không thủ đức, nên trở lại mang lông đội sừng, là do sự tu tất cả. Tại vì họ không thủ cái đức của họ, nên mới bị như thế.

MA LỢI : Như vậy BỒ TÁT có xài bạc in ra bởi Ngân hàng không?

BỒ TÁT : Có. Nhưng xài bạc ở Ngân hàng của Thượng đế nhiều hơn. Vì bạc ở trần gian chỉ mua những món hiện có. Còn bạc của Ngân hàng Thượng Đế mua những vật nào là Tinh, Khí, Thần, sà cừ mã nào, Tu di...

MA TÌNH : BỒ TÁT có vợ , có con , BỒ TÁT phải sự sinh tồn của con trai như con gái tiến đến lập gia đình, và giúp cho xã hội thêm người, hầu có thể chống lại khi có xâm lăng.

BỒ TÁT: Tôi không bao giờ cấm cản sự lập gia đình của con trai hay con gái. Nhưng con trai và con gái của chúng tôi, chúng chịu nỗi dòng cho NHƯ LAI hơn là nòi giống cho MA VƯƠNG. Chúng đã thấm nhuần lý đạo, cho nên dầu cưới hay gả, chúng cũng không chịu. Còn sự chống xâm lăng, thì nếu tâm chúng ta bình, thì vạn vật đều bình cần gì phải có dân số cho đông.

MA TÌNH: BỒ TÁT lại bảo thủ, sự tuyệt dục, tại sao trước kia, BỒ TÁT sanh được, đến khi ăn trai trường lại bày vẻ tuyệt dục.

BỒ TÁT: Trước kia không rõ được lý nhiệm mâu của đạo, nên là vợ chồng giả. Nay hiểu rõ phải ly dục, không sanh bệnh hoạn. Vì mỗi lần mất Tinh, thì phải bồi bổ phải phạm hai tội: tham ăn và tham dục. Lại mất sức khỏe nữa.

Cho nên, tôi không biết được là sự giả mê, nên phải tuyệt dục.

MA TÌNH: Như em đây là con gái son giá, nhưng gặp anh, anh biểu em phải trường trai–tuyệt dục. Dù em chịu nghe theo nhưng cha mẹ không đồng ý buộc phải ưng, vậy em phải làm sao?

BỒ TÁT: Sự vâng lời cha mẹ lúc nào cũng phải tuân theo không nên cãi lý, nhưng phải giải thích rằng: Sớm lấy chồng sanh ra ung thư tử cung, sớm lấy chồng sanh ra ho lao, sớm lấy chồng sanh đủ chứng bệnh nan y cho chúng ta. Thì sự lấy chồng sớm đã sanh ra lắm bệnh. Nhưng cô nghĩ xem, khi cô nhìn vào một tấm gương, nét mặt đầy vui tươi, hồng hào, thân mình như đóa hoa. Và Cô nhìn lại một bà già,

răng rụng, tóc bạc, má nhão, mày nhíu, tay chơn run, lưng còm có phải vì tại có chồng hay chẳng ?

Thì hai cái hình và bóng, tâm hồn ai trong sạch hơn. Nói về thể chất chính cô là người như đóa hoa vậy.

Nên chọn đóa hoa chẳng khi nào héo, hay chọn đóa hoa đã trể mùa.

MA TÌNH: Nhưng anh nói vậy, em rất thích lấy chồng. Vì có chồng là hạnh phúc, như anh đây chẳng hạn, đã lập một gia đình đầy đủ hạnh phúc, mà anh lại bàn ra. Em muốn có một gia đình như anh đã lập vậy. Anh nghĩ sao.

BỒ TÁT: Gia đình thì nên lập, nhưng lập gia đình Thánh Đức, còn gia đình phàm ý thì chẳng nên lập.

MA TÌNH: Thế nào là gia đình Thánh Đức, và thế nào là gia đình phàm ý.

BỒ TÁT: Gia đình Thánh Đức là gia đình Tiên với Phật. Còn gia đình phàm ý làm cho Tinh Khí Thần tiêu tan, như xe hơi hết bình chứa hơi.

MA TÌNH: Nhưng em thích cái cảnh gia đình của anh lập đây lắm?

BỒ TÁT: Gia đình của tôi đây là gia đình Thánh Đức, không có ai còn vợ còn chồng nữa.

MA TÌNH: Nhưng trước kia anh cũng có vợ, rồi sanh con mới tu.

BỒ TÁT: Đúng thế, nhưng trước kia tôi được như cô, thì tôi không lập gia đình. Vì một mình rất khỏe, hơn nữa một mình là chính mình không cột cho mình đó. Nếu lập gia đình chính mình cột cho nhiều mối giây để không thể tiến hóa được. Vì hoàn cảnh khó giải thoát là vậy.

MA TÌNH: Nhưng em thích cái cảnh gia đình của anh. Vậy anh giải quyết cho em:

BỒ TÁT: Gia đình là cái nợ, nếu cô quyết chí lập gia đình thì chính cô tự tạo cái khổ.

MA TÌNH: Em rất thích cái khổ đó, dù khổ đến đâu em cũng lãnh lấy.

BỒ TÁT: Thì cô tự gánh lấy cái khổ muôn đời.

MA TÌNH: Em tình nguyện vậy.

BỒ TÁT: Tự tạo tự gánh.

MA TÌNH: Em tự nguyện gánh.

.....
MA TÌNH: Anh nghĩ sao

BỒ TÁT: Tôi nghĩ cho cô khó giải thoát khi cô lập gia đình.

MA TÌNH: Không, em hỏi anh nghĩ gì về em!

BỒ TÁT: Không bao giờ tôi nghĩ riêng dù là cô.

MA TÌNH: Em sẽ thất vọng và.....

BỒ TÁT: Cô nên tu là giải thoát, cật là đa mang.

MA TÌNH: Em sẽ tự vận chết nếu em không được anh yêu.

BỒ TÁT: Tôi vẫn đương nhiên vì tôi là người vô tội.

MA TÌNH: Kẻ được yêu mà không có người yêu, người bị yêu sẽ có tội.

BỒ TÁT: Vô tội với kẻ chỉ cho con đường giải thoát.

MA TÌNH: Em sẽ chung sống với anh, nếu không được, em nhứt định sẽ tự vận chết. Rồi pháp luật sẽ buộc tội anh.

BỒ TÁT: Dù chết đi nữa, cũng là giải thoát. Noi gương QUAN ÂM để độ nạ quỷ, súc sanh.

MA TÌNH: Chắc không hả anh, chắc chưa? Tôi đâm hòng tôi cho anh xem?

BỒ TÁT: Cô đâm tôi làm phước, để cô tu giải thoát.

MA TÌNH: Em thương anh để anh sống em chết.

BỒ TÁT: Cô chết sẽ sa đọa vì tâm cô động. Tôi chết tôi siêu thoát, vì làm tròn bổn phận giải thích sự tu giải thoát rồi.

MA TÌNH: Nếu không thành vợ, thành chồng, anh với em cùng chết.

BỒ TÁT: Cùng chết lại càng sa đọa cả hai. Tôi không phải là kẻ được yêu, thì có chết, vẫn không ích gì.

MA TÌNH: Kẻ được yêu là anh, mà anh không yêu, là anh phải trả cái quả.

BỒ TÁT: Người được yêu là yêu cả muôn loài vạn vật, không yêu riêng khách má hồng.

MA TÌNH: Kẻ má hồng mới được yêu.

BỒ TÁT: Khách má hồng không được yêu, vì đã có tình riêng biệt.

MA TÌNH: Vậy anh yêu ai, anh chê em hả?

BỒ TÁT: Yêu mà chẳng yêu. Vì tình yêu nhân loại là cao cả.

MA TÌNH: Em không phải nhân loại sao?

BỒ TÁT: Là nhân loại, nhưng tình yêu vẫn yêu. Vì tình yêu nhân loại trang trải khắp đó đây, không riêng một khách má hồng.

MA TÌNH: Khóc...

BỒ TÁT: Khóc sao cho đúng chỗ, để tưới cả Năm Châu. Lầy châu chứa tịnh thủy, hầu cứu cánh kẻ khổ.

MA TÌNH: Là kẻ đau khổ nhứt trần gian, vì tình phụ bạc. Kẻ này, mặt cho sóng vỗ đẩy đưa, cho số kiếp má đào còn hay mất ...

BỒ TÁT: Tu đi, tu đi, sẽ giải thoát nỗi khổ lòng. Là giải thoát cho thân tứ đại, trở về cõi tịnh, dánh chi bụi tình, vạn kiếp không khỏi.

MA TÌNH: Anh dạy em tu.

BỒ TÁT: Tu là đừng vọng tâm. Tình là giây oan. Là sự trói buộc. Các thứ Ma, không Ma nào đáng sợ bằng ma tình.

MA TÌNH: Nhưng em xin anh ở đây tu với anh ?

BỒ TÁT: Ở đâu lại tu không được, phải cần ở đây.

MA TÌNH: Ngoài chỗ này, không có chỗ nào có thể giúp cho em tu được.

BỒ TÁT : Cô phải hiểu rằng sự tu là giải thoát, Cô chọn chỗ này, tức là còn cột cô lại, là vì còn một gia đình, còn có kẻ lớn người nhỏ, biết đâu cô sẽ có lời qua tiếng lại, làm cho cô động tâm, và sẽ không tu giải thoát được. Gia đình cô còn kia, phải lo báo hiếu, và độ cha mẹ cô cùng đi một đường, như tôi đây cũng phải độ vợ, độ con vậy.

MA TÌNH: Em tuân lời anh, nhưng em xin phép anh một tuần hai lần, đến học đạo với anh.

BỒ TÁT: Cửa đạo mở rộng, lúc nào cô đến chẳng được. Không riêng cô mà mọi người đều đến.

MA DANH, LỢI TÌNH: Em là gái có chồng, nhưng đã ly dị. Gia tài sự sản của em có hàng chục triệu, sau khi ly dị, em đã làm Thương mại khá giàu. Nhưng em còn thiếu một tình thương. Nói thật với anh, từ ngày có chồng, có là có, vì tình thương của em và chồng, mang tiếng có chồng, nhưng không phải chồng em, nên em không có đứa con nào cả. Sự nhục dục, như khúc cây, để trả cho rồi cái sự nhục dục đó. Không có một tình thương, dù là ba năm chẵn gói.

Do đó, em biết anh là vợ chết, anh lại có thêm một vợ nữa, mặc dù có năm con, nhưng tình thương anh bị phụ bạc, bởi chị sau này, mà em là bạn chí thân với vợ anh. Không phải em muốn cướp chồng của bạn em. Nhưng từ khi em chưa có chồng, đã trộm thương anh. Nhưng khi ấy, anh như là đá, không làm lay chuyển được lòng anh. Dù khi ấy anh cũng như em còn son giá.

Đến giờ phút này, chúng ta đều rảnh tay, anh cũng như em, em ước vọng anh bố thí cho em một tình thương, chỉ một giọt thương yêu của anh, là hàn gắn được sự đau khổ của em, từ bao nhiêu năm, mà em nuôi mãi mãi. Cũng vì anh mà em khổ. Thì chính anh ban cái sướng cho em. Để bù đắp lại cho em những niềm khổ đã qua, và em sẽ bù đắp lại cho anh, tất cả những gì anh đã thất bại, về tiền bạc, em sẽ đền đáp lại cho anh, em cảm ơn Trời Phật, đã làm cho anh thất bại, để anh gặp lại em, em cảm ơn Tiên Thánh đã cho vợ anh bỏ anh, để em có

một tình thương cao cả. Em cảm ơn bạn bè đã phụ tình bạn của anh khi anh có tiền là có họ, nay anh hết tiền họ xa anh. Thì chính lúc này em đến với anh là vừa lắm, phải không anh.

Anh hết tiền, em có tiền, anh không vợ, em không chồng, chúng ta sẽ cùng nhau hưởng một hạnh phúc đến răng rụng, tóc bạc, gối dùn, lưng khòm cũng không hết tiền của em, và tình của chúng ta mãi mãi đậm ấm ...

BỒ TÁT: Còn gì hạnh phúc cho bằng, khi được tiền, được tình, trong khi tình phụ bạc, tiền đã hết.

Em là bạn của vợ tôi, là người đồng liêu của tôi. Em đã khổ vì tình, vì nó mà em khổ. Thì ngày hôm nay, em muốn cất thêm một cái nhà tình nữa. Em có chọn cây nào để cất chằng ? Hay là em phải cất nhà trên tầng nước đá.

Rồi một ngày nào đó, em sẽ thất vọng như ngày hôm nay.

Còn anh, là một người bị vợ bỏ, bị xã hội chê bai, bạn bè khinh dể. Thì anh đã chọn một con đường tu. Đường đó là sự TU. Từ 6 năm qua, anh đã Trường trai, đã tuyệt dục, là con đường tu Siêu thoát. Vì anh đã giải thoát hoàn toàn về gia đình về xã hội, anh đã làm tròn.

Chính em đây cũng đã giải thoát về gia đình, em cũng đã có nhiều tiền, dùng tiền đó để bố thí cho nhiều kẻ cô đơn, đau khổ, đang chờ đợi sự cúng dường của em.

Nếu em suy luận kĩ, thì nên nghe lời tôi, tu.

MA DANH LỢI TÌNH: Tu, hứ! Tu hứ! Anh mà tu, còn biểu người ta tu nữa.

Em nhứt định ở đây với anh, không xa anh, vì em là em của anh.

Em đã quyết định, bắt đầu giờ này, em luôn ở tại đây, dù việc gì xảy đến với em, em vẫn chịu. Anh đang khổ, phải có em, em sẽ là người làm cho anh hết khổ. Tiền của em là của anh, thân xác của em là của anh. Tùy anh sử dụng. Ngày mai, em chuyển tiền của em sang chương mục ngân hàng của anh. Một số bạc 10 triệu đồng do tay em làm ra, không phải có ai, bây giờ em giao hẳn cho anh, nhà lầu 3 tầng,

em mời anh về đó, hai xe hơi, tùy anh sử dụng chiếc nào thích ý. Bồi bếp đầy đủ, phòng lạnh, máy lạnh, đủ tiện nghi cứ xài là của anh, không còn của em nữa. Em được anh bố thí cho chút tình yêu là được.

Anh hết em còn, bây giờ em hết anh còn. Mọi việc anh còn, em sẽ hết.

Anh có hiểu ý em nói chẳng, dù em có chết đi nữa, nhưng anh vẫn còn.

Anh đi ăn cơm trưa với em ở nhà hàng.

BỒ TÁT: Tôi là người trường trai làm sao ăn cá thịt được, mà em biểu tôi đi ăn nhà hàng.

MA DANH LỢI TÌNH: Sự Tu là phải Âu bằng tế thể, gia đình xã hội anh làm chưa xong, mong gì anh bình được thiên hạ.

Còn sự ăn uống chấp chi măn với trai. Ăn mà không biết ăn, mới là ăn, ăn còn chấp trai với măn chưa phải là người tu. Đức Thích Ca ngày xưa cũng ăn măn như thường. Anh là Cư sĩ mà giữ giới bằng các nhà Sư xuất gia sao? Các Sư còn trường măn, mà anh bày đặt ăn trai trường. Sự ăn là bổ dưỡng cho sức khỏe để tu. Tu là giúp ích cho xã hội đồng bào thì anh phải ăn như các sư vậy, có thể ăn một tháng 4, 6 hay 8 ngày là nhiều có lệ vậy thôi, bày đặt ăn riết mất máu.

Có người ăn trai trường đi Bác sĩ thử, thì còn toàn là máu trắng. ghê hồn, do đó, mà Phái Nguyên Thủy, quý Sư độ toàn là trường măn.

Phật đâu có dạy ăn trai, Phật dạy làm lành tránh dữ. Nhưng phải lời Phật dạy. Phật nói không là có, mà nói có là không. Như Phật dạy, đừng tranh đấu tức là phải đấu tranh.

Như Phật dạy ăn trai thì phải ăn măn. Thôi đi, hết giờ nhà hàng đóng cửa.

BỒ TÁT: Em đi ăn đi, anh ở nhà có kho đậu hủ, và rau muống luộc sẵn rồi, nếu em không chê, thì ở nhà ăn với anh một buổi cho vui.

MA DANH LỢI TÌNH: Ăn như vậy, nuốt dính cổ. Nuốt sao cho vô. Đi, thay đồ mau đi. Ăn rồi ghé vô tiệm may, em đặt cho vài bộ đồ kèn, để đi với em. Ăn mặc gì mà lôi thôi quá.

BỒ TÁT: Ăn với uống, mặc với ở là triệu chứng Tham sân và si, do đó mà họ phải giải quyết vấn đề NHÂN MẢN trên thế giới này nay mai, bằng vũ khí nguyên tử. Để ai sẽ thắng, là chủ bá hoàn cầu.

Do đó, còn tính sự ăn, thì phải trả cái quả vô cùng tận, mà phải xuống quả địa cầu 68, để làm con thiên hạ ở đó.

Mãi mãi trầm luân như vậy, như chúng ta trầm luân ở đây 20 tỷ năm rồi.

Vậy anh khuyên em, nên tỉnh lại, để sớm giải thoát và đi đến Siêu thoát không thì chính anh cũng phải chạy theo em xuống quả địa cầu 68, mà độ em nữa.

MA DANH LỢI TÌNH: Thôi, thôi, đừng mở giọng đạo đức hoài. Đang sướng không lo hưởng cái sướng hiện tại thấy, mà đòi thấy cái không thấy là trầm luân. Những việc mù mờ đừng tin, anh nghe em đi. Ăn cho bổ, tiền em thiếu chi, thân xác này hiến cho anh, tùy anh sử dụng.

Còn gì sung sướng cho bằng; vợ đẹp, tiền nhiều, đó là hạnh phúc rồi.

Trước kia anh khổ vì tiền, ngày nay không làm mà có.

Trước kia, anh khổ vì tình phụ bạc, ngày nay không kiếm, mà em vẫn đến.

Thì còn gì, thiệt anh để bộp điều.

Đi anh, mau lên để nhà hàng đóng cửa...

BỒ TÁT: Đi trong sự vô minh, thì chẳng nên đi. Vì nó là tiêu biểu cho sự diệt vong. Chúng ta là đôi bạn chí thân, nên để tình thiên liêng đó còn mãi đẹp như bông hường không bao giờ tàn mới được.

Anh mong mỗi làm sao, em sẽ là người bạn đường của anh. Bạn đường đây là đạo, đi với anh, về với anh ở cõi Tịnh, mà con đường đó anh đã đi và sắp về, sau khi chúng sanh trả quả rồi. Em không trễ, nếu

em thực tâm cùng đi, thì cũng chưa phải là trễ, vì nếu chuyên dò chiều còn đang chờ đợi muôn dân, nếu ai ngoan cố, thì đành lãnh lấy sự nghiệp chung, còn ai sáng suốt, thì hãy bước xuống, để cùng ra khỏi, về với bến Giác.

MA DANH LỢI TÌNH: Thôi cha nội, đạo đức giả hoài, đói bụng gần chết, ở đó bày vẽ đạo đức giả. Không đi ăn, thì em đi một mình, ở nhà rán nuốt ba cái rau muống cho nghệt cuốn cổ đi.

Thời pháp hôm nay tạm ngưng, vì đã đến 12 giờ khuya.

Bần đạo xin nguyện: Loài người, ngựa quý, súc sanh, vạn vật trở về cõi tịnh. Bần đạo mới về cõi tịnh.

Bần đạo xin cúng dường thời pháp hôm nay cho Chư Thiên hộ pháp và quý vị đạo tâm.

Nam mô chúng sanh Phật.

- 2 - Ngày rằm tháng 4 âm lịch - Quý Mão
20 giờ - 24 giờ.

Kính thưa Chư Tôn

Bần đạo xin nghiêng mình kính lễ quý vị đạo tâm.

Thời pháp vừa qua, bần đạo giảng về MA tấn công BỒ TÁT.

Và cũng thời giảng này, bần đạo cũng xin trình bày MA tấn công BỒ TÁT, là phương pháp hàng phục Ma Vương của BỒ TÁT.

Còn diệt mãi, thì chỉ ở trong bậc LA HÁN mà thôi. Vẫn trầm luân.

Hạnh BỒ TÁT lúc nào cũng NHÃN NHỤC, do đó bài pháp vừa qua là những vị ở cõi trời 67, trên chúng ta một bậc, mà chúng ta là ở cõi trời 68.

Khi đó chúng ta đang ở tại đó, và bị KHẢO trước khi lập đời MINH ĐỨC hằng hà sa số BỒ TÁT ra đời, đủ hạnh để độ vạn dân, bá tánh, nhưng bị Ma Vương khảo, cũng có nhiều vị BỒ TÁT bị rớt, vì Ma Vương. Cũng có nhiều vị BỒ TÁT thành Phật tại cõi trời 67, là nhờ NHÃN NHỤC.

Bần đạo xin tiếp tục thời pháp MA KHẢO BỒ TÁT

MA DANH LỢI TÌNH: Em đi ăn cơm tây về rồi, bây giờ giải quyết vấn đề giữa anh và em.

Anh chịu thương em không?

BỒ TÁT: Anh có một tình thương đậm đà, khắp cả vạn dân, bá tánh. Không riêng một khách má hồng.

MA DANH LỢI TÌNH: Dù sao, anh cũng không quên em, là một kẻ khao khát tình yêu của anh. Đang chờ đợi anh, ban bố cho một chút yêu thương.

Anh, thương giùm em, người đang chờ sự thương của anh.

BỒ TÁT:(muốn siêu lòng)

MA DANH LỢI TÌNH: Chính anh phải nhờ hai bàn tay em, trái tim của em, mới lập gia thế cho anh được.

Em đi ăn cơm rồi, ghé Tòa soạn xem một quẻ, thì tuổi anh và em hợp lắm, mà phải có tuổi em, anh mới lập được sự nghiệp lớn nữa. Với tiền bạc của em có sẵn, tài anh sẵn có, lo gì chúng ta không trở thành Tỷ phú, vì em đã là triệu phú rồi.

BỒ TÁT: Sự nghiệp của anh và em ở trên đời, sự nghiệp tại đây là giả tạm, đừng mộng sự nghiệp tại trần thế này, mà không về hưởng được sự nghiệp của Cha chúng ta ở trên. Sáng danh Cha cả trên Trời, bình an cho muôn loài dưới thế.

MA DANH LỢI TÌNH: Chắc anh buồn vì vợ bỏ, thất bại công chuyện làm ăn, nên anh lảng chí rồi. Để em đưa anh đi Bác sỹ chuyên về thần kinh xem anh có phải đau óc không.

Hay ăn ba cái tương với chao, mà sanh ra loạn tâm chớ gì?

Phải rồi, bao nhiêu thầy Chùa ăn tương với chao, riết rồi xanh xao vàng dựa là phải.

BỒ TÁT: Kẻ ăn trở nên xanh, vàng lại còn thích sự ăn, còn kẹt dâm tâm, dâm nghiệp, nên họ mới xanh xao vàng dựa. Còn bậc chơn tu, ăn không nghĩ đến sự ăn, thì làm gì xanh xao, vàng dựa.

MA DANH LỢI TÌNH: Anh nói vậy, tại sao em mời anh đi ăn cơm tây, anh nói anh ăn chay?

BỒ TÁT: Còn thích những món ngon vật lạ, lại là mình còn phóng tâm, ăn sao được món tây món tàu.

MA DANH LỢI TÌNH: Thôi việc ăn uống không nói tới nữa, để em lo món chay thật ngon cho anh ăn, chớ ăn rau muống, thì có ngày chết.

Nhưng tình yêu giữa anh và em, anh nghĩ sao?

BỒ TÁT: Đã nói rõ ràng rồi, thì anh thương em như thương hàng ngàn hàng triệu người nữ khác vậy. Thương như vợ, như con, như mẹ, như gì, như cô.

MA DANH LỢI TÌNH: Thương cái giống gì, mà thương hết, thương một mình em thôi, không được thương ai cả.

Nghe không anh? Thương em nghe không? Em đây là của anh

Đêm nay, em xin ở lại với anh, được nghe anh nói được nghe anh dạy em là vợ của anh.

BỒ TÁT : Là nhà chung ai ở cũng được

MA DANH LỢI TÌNH : Cơm chiều anh phải đi ăn với em nghe không?

BỒ TÁT : Thì em ăn ở nhà rau muống nước tương với anh xem thử có ngon bằng đồ tây của em không?

MA DANH LỢI TÌNH : Nuốt gì vô, mà anh biểu em ăn .

BỒ TÁT : Như vậy, làm sao có sự thương thiệt, mà em đòi hỏi

MA DANH LỢI TÌNH : Tình thương, là phải lo cho sức khỏe cho nhau, có tiền ăn mà ăn rau muống nước tương, thì có tiền để làm gì, còn sanh con mà ăn hoài những món đó, thì có môn, vô nhị tỳ.

BỒ TÁT : Sự ăn là con người vô nhị tỳ , là tại còn háo sự ăn.

MA DANH LỢI TÌNH : Thôi 7 giờ rồi , đi ăn cơm chiều với em

BỒ TÁT : Một mình em đi ăn cũng được chiều sắp tới , khách đạo cũng sắp đến.

MA DANH LỢI TÌNH : Khách đạo nghe nói phát sợ, tu gì mà tu đạo với hạnh. Trong lúc người ta phát triển cộng đồng hòa tiến đi lên tới mặt trăng mà anh rủ người ta tu.

BỒ TÁT: Sự phát triển cộng đồng, chung sống hòa bình, là những điều báo trước cho sự diệt vong sắp đến. Vì con người chỉ thích nói suông, mà không thực hiện, cho nên sự sống của họ như chỉ mảnh treo chuông. Trong lúc mọi người toan tính dâm ô, ăn ngon tiền bạc, thì giờ phút đó, anh và những kẻ sắp đến đây, để tọa thuyền, đưa tư tưởng lành cứu độ muôn dân , thì việc làm của chúng tôi hoàn toàn hảo ý.

MA DANH LỢI TÌNH : Thôi anh đừng nói cái giọng đạo đức giả hoài, em nghe chán tai quá. Phải thực tế làm ra tiền, để nuôi sống cho mình, mới là Phật . Phật ngồi một chỗ để tu thiền định là phật giả.

BỒ TÁT : Em nói đúng lắm, nhưng làm ra tiền quá nhiều thì bị ma tiền khảo, sanh sứa dâm ô. Mà chắc gì có tiền lại thành phật được, vì nó là con rắn độc khi có nhiều tiền .

MA DANH LỢI TÌNH : Bộ anh là PHẬT rồi sao không cần tiền và tình.

BỒ TÁT : Chưa phải là Phật, nhưng muốn thành Phật thì phải học Phật.

MA DANH LỢI TÌNH : Đi ăn cơm, rồi đi xem chớp bóng với em. Bữa nay có tuồng tình, mà cô đào trứ danh ở Pháp đóng hay quá .

BỒ TÁT : Là giả, như chớp bóng còn giả nhiều hơn nữa. Con người còn chưa chịu dìm vào trong tâm, để thấy một cuốn phim thiệt, mà giả diễn ra từng phút để đi xem cái giả của con người tạo ra, bằng hình ảnh .

MA DANH LỢI TÌNH : Nói như anh, mọi người cũng như anh cả, thì còn ai buôn bán, xem ci né nữa?.

BỒ TÁT : Rồi đây sẽ có như lời em nói, là Niết Bàn tại trần thế này .

MA DANH LỢI TÌNH : Niết Bàn đâu chưa thấy mà em muốn anh đi ăn cơm với em bữa nay?

BỒ TÁT : Ở nhà ăn rau muống, nước tương với anh .

MA DANH LỢI TÌNH : Em nói em nuốt không vô.

BỒ TÁT : Nuốt không vô, mà nói có tiền bô thí, thì làm sao mở được tâm từ.

MA DANH LỢI TÌNH : Thôi đạo đức giả thì ở nhà mà nuốt, em đi ăn một mình. Mà lát nữa em về ngủ ở đây nghe không?

BỒ TÁT :

MA DANH LỢI TÌNH : Tu gì mà đông quá, bên ngoài ngồi giống Phật , không biết bên trong có giống Phật không.

Giờ này, mà ngồi thiền, không ai tiếp chuyện với em sao?

Dù sao, khách tới nhà cũng phải tiếp chớ , không lẽ ngồi nhắm mắt đó sao.

Không tiếp, thì tôi chỉ thiên cho mấy anh thiên nghe .

Đề đếm xem mấy người : 1,2 5,630.....Quá lẻ, đến 30 người .

Được bây giờ nghe em giải thích vấn đề thiên :

- Lung thẳng lên, mắt ngó tới. Không ngó lên, không ngó xuống. Mở cũng được, nhắm cũng được .

Bây giờ xin quý anh, còn nghe: tiếng động bên ngoài, tiếng xe taxi thẳng? Tiếng mở máy của xích lô máy? Tiếng cười của trẻ con ngoài đường? Tiếng rao bán chè thung? Ngọt quá mấy anh ơi, xã thiên để ăn một chén, rồi thiên tiếp, em bao cho?

Giờ này, có nhớ vợ ở nhà không? Chị còn đang rửa chén, rồi giặt một thau quần áo, đưa khóc, đưa la, đưa ngủ gục, đưa nằm dưới đất, mấy anh có thấy không? Nếu chưa thấy cảnh đó, thì chưa thiên được, mà đã thấy cảnh đó, làm ơn xã thiên, về thiên dùm em mấy việc trên đây .

Hoặc không có vợ, thì làm ơn thấy giùm em, mấy đứa con gái, nó đang chờ quý anh, nó đang mặc thiệt đẹp, xách bóp đầm, đang chờ quý anh ở tại cửa rạp chớp bóng . Mỗi đứa cầm một tấm vé ciné, mà có một mình đó, nó đang ngóng taxi ngừng...

Ủa, em nói, thì mặc em nói, tại sao mấy anh xả tịnh?

BỒ TÁT : Chúng tôi ngồi tịnh, mà cô nói rùm ben, làm sao chúng tôi tịnh cho được.

MA DANH LỢI TÌNH : Tịnh thì phải kiểm sự động mà tịnh. Hèn chi hồi em mới bước vô, thấy mấy anh ngồi như Phật quá, mà bên trong giống quỷ thiệt.

Vì em thấy tâm mấy anh, phóng túng ra ngoài, nên em mới nói những cái mà mấy anh phóng đó.

Như vậy mà thiên gì được. Người ta thiên là bế cửu khiêu, mà bên trong lại bế luôn nữa. Mới nhập định được.

Con mấy anh ngồi, để trốn việc làm của vợ con ở nhà làm không hết. Mấy anh chạy lại đây, để thiên như vậy là địa ngục thiên, chớ không phải niết bàn thiên.

Thôi, mấy cha nội, về lo cho đoàn con, giặt quần áo phụ vợ, đó là thiên.

Giờ này, là công đức mà mấy anh, trốn nợ đời ỷ lại mình là công đức, làm ra tiền. Rồi không nhớ đến vợ khổ ở nhà từ sáng tới chiều. Mấy anh tưởng vợ mấy anh sướng lắm sao. Mấy anh ngày hai bữa đi làm, còn vợ mấy anh, nào là con, đi chợ, nấu ăn giặt quần áo, nhà cửa Rồi tối về mấy anh lại trốn gia đình, không lo phụ vợ, dạy con học thêm, mà lo ngồi thiên, tu 1 thế kỷ nữa, là 100 năm cũng không thành.;

BỒ TÁT : Chúng tôi là người mới tập tu, phải dùng sự thiên định, mới mở được trí huệ. Cô phá chúng tôi quá, làm sao chúng tôi tu.

MA DANH LỢI TÌNH : Tu mà sợ khổ làm sao tu, về nhà tu với vợ, con, mới là tu. Thiên là nằm chung với vợ, với chồng, mà không động tâm mới là thiên, mà chắc gì quý anh nằm gần vợ, mà không động tình. Thôi mấy cha nội về, đi ngủ chung một giường với vợ, mà không động tình tới mai đến đây, em sẽ cũng mấy anh về núi.

Tại sao em nói ngược lại như vậy, là tại mấy anh xuống núi, là tuyệt dục, bây giờ mấy anh, nằm chung với vợ, mà không động tình, thì em nói trở về núi tức là đặc quả vị tại thế rồi.

Tôi mai nghe không, em chờ tại đây. Kết quả em, xem tướng là em biết, khỏi cần nói ra lời.

BỒ TÁT :Ra về....

BỒ TÁT : Em là quỷ sứ, phá người ta, không cho người ta tu.

MA DANH LỢI TÌNH : Chính anh mới là quỷ sứ, rủ ren người ta về chật nhà chật cửa, vợ con của họ không ai lo, anh mới là quỷ chính công đó.

BỒ TÁT: Tu là phải tập, trước thì tay chuông tay mõ, miệng tụng niệm rồi lần lần tập ngồi thiền, tâm mới vững được chớ. Em muốn người ta thành Phật được liền sao được.

MA DANH LỢI TÌNH : Anh xem lại thật kỹ, coi ai tụng kinh mà thành chưa?

Còn vọng chuông, còn thích nghe tiếng của Kinh.

Còn gõ mõ để kiếm cái tâm, là còn thích tất cả. Những sự thích đó, mà còn là không thành được.

Đến sự thiền định cũng vậy, còn thích ngồi thiền, thì chưa thành được cái con khỉ gì cả.

BỒ TÁT: Thôi, em đừng làm khôn. Em chưa có một ngày tu, mà bày vẽ nói đạo.

MA DANH LỢI TÌNH: Mặc dù em không phải là người tu, nhưng em đã tu rồi. Em tu ở chỗ danh, em tu ở chỗ lợi, em tu ở chỗ tình. Em ở trên lãnh vực danh, lợi, tình, mà em không nhiệm em mới tu. Còn biết bao nhiêu người, như lớp sơn bên ngoài, mà không tu thì có ích gì đây.

Em tu ở chỗ tiền nhiều, dùng tiền đó mà tu, là sửa. Đồng tiền ở tại nhà ta, nhưng ta dùng nô lệ với tiền mới là tu. Dùng nó cho đúng chỗ. Mới là tu. Còn tu, mà tạo ra tiền, chưa phải tu. Đó là tu từ không đến có, đó anh. Còn em tu từ có đến không.

Bao nhiêu người đã bỏ vợ, chồng cha mẹ, con cái đi tu. Bắt đầu từ con số không, vì giận gia đình mà đi tu. Những hạng này gọi là Sư nư.

BỒ TÁT: Em nói cái gì, mà là Sư Nư.

MA DANH LỢI TÌNH: Sư Nư, là làm nư đi tu. Chớ có phải là tu giải thoát đâu.

Tu giải thoát, là phải trả cho rồi cái nợ vợ, nợ chồng, nợ con, nợ xã hội mới là tu giải thoát.

Còn những hạng Su Nur, thì vạn kiếp cũng không thành chi cả dù thành Quỷ cũng không thành được. Anh tưởng thành Quỷ dễ lắm sao. Thành Quỷ khảo BỒ TÁT, LA HÁN, NHƯ LAI cho rớt, họ độ lại mình. Thì khả năng của Quỷ rất khó, nếu không khảo nổi Phật, thì làm sao cho họ rớt, hoặc họ thành, họ cảm ơn mình, rồi họ độ lại mình, mình sẽ thành LA HÁN, BỒ TÁT và từ đó trở lên, mình phải rán lên thành NHƯ LAI như họ.

Chính em là Quỷ đây, đến khảo anh. Nếu anh chịu nổi, thì thành NHƯ LAI và sẽ trở lại độ em. Còn không thành, chúng ta trở thành vợ, thành chồng, lo cho xã hội được an bày, chính chúng ta tu phước, và sẽ xuống cõi Trời 68, lại lập gia đình nữa, để độ người ta thành Phật tại đó. Vì hiện tại chúng ta còn thiếu, thì làm sao thành ở cõi trời này cho được. Đủ rồi mới thành, nghĩa là trả cho rồi cái nợ, dù lớn hay nhỏ cũng phải trả cho người ta.

BỒ TÁT: Em nói đạo nghe hay quá, nhưng em không có hành.

MA DANH LỢI TÌNH: Hành ở chỗ em đang hành, em đang làm bổn phận thiếu đây. Em thiếu tình, em đến với anh, để anh thương em. Anh thiếu tiền, em đem tiền đến cho anh. Đó là dung hòa với nhau trên phương diện thiếu.

BỒ TÁT: Em thiếu, anh không bao giờ thiếu.

MA DANH LỢI TÌNH: Khi còn xác này, ai không thiếu, anh cho em biết.

BỒ TÁT: Anh không thiếu à! Anh muốn cứu người, anh ngồi ở nhà thiền hoài được sao?

Anh phải phổ biến rộng ra, nào là giảng xá, nào xe đi giảng đạo, nào là máy phóng thanh, nào tiền in kinh, nào tiền xăng nhớt,... mà cái nào cũng là tiền, như vậy mới là tu, anh ở nhà một chỗ rồi làm sao phổ biến cho người ta biết rõ chơn lý mà người ta tu.

Như anh đó vậy, phải mở rộng ra, vì uy tín anh sẵn có, nay lại tu rồi đem năng lực của mình mà phổ rộng ra cho mọi người điều biết, trong nước, ngoài nước điều biết cái đạo của mình.

Em sẵn tiền, anh muốn làm gì lại không được.

May đây, em mua 10 cái máy phóng thanh, vài chiếc xe hơi nhỏ, cần lập giảng xá ở đâu, em cất cho...

BỒ TÁT: Tu như vậy là tu tạo. Tạo ra để rồi mắc nợ, làm sao giải thoát.

MA DANH LỢI TÌNH: Của em, em đem ra bồ thí, mượn của ai, mà gọi là mắc nợ.

BỒ TÁT: Biết rằng của em, nhưng tại sao em có?

MA DANH LỢI TÌNH: Em tự tạo ra, do mồ hôi nước mắt của em tạo ra, không giựt của ai, không lường gạt của ai. Em chuyên môn buôn bán, dùng ba tác lưỡi để làm ra tiền. Đó là của thiệt em.

BỒ TÁT: (Suy nghĩ có lý muốn siêu lòng ...)

MA DANH LỢI TÌNH: (tấn công ráo riết) Muốn cho người ta tu, không phải ngồi một chỗ, như các nhà Sư. Sở dĩ, hồi nào tới giờ người ta tu không được là tại thiếu phương tiện tu. Phương tiện đó là phương tiện giải thích cho rành mạch. Anh phải viết kinh ra nói rõ sự thực trạng của xã hội, tình đoàn kết sự tu hành như thế nào đem lại kết quả mỹ mãn. Chớ tụng suốt đời, cũng không thành cái gì cả.

Mà ngôi thiên cũng vậy. Ngôi chỉ như là cục đá, mà chung quanh vẫn còn khỏ, mà muốn thành Phật. Sự muốn đó là vọng tâm. Sẽ thành cơn trùng. Chớ không được thành quỷ nữa.

BỒ TÁT: Em nói gì nghe cũng thành hết, có lẽ tiền kiếp em tu nhiều, nên kiếp này em nói có mạch có lạc, mà nhà sư nói không được.

MA DANH LỢI TÌNH: Dù ngôi tòa sen của Phật không được, chớ ngôi ngang phật lại không được sao?

Em không biết em ai biết em. Chính anh chưa biết anh nên còn ngôi thiên đó.

Ngôi riết, rồi rong rêu bụi bặm đóng lại rồi thành đá, người ta đập đá đó ra để trải đường, xe chạy lên cán bễ nát, ra tro bụi.

Em muốn nói sự tu của anh chỉ có một lúc thôi, có ích cho người ta bắt chước, như đá kia có ích vài ba bữa, lại ra bụi, lại vô ích mà có hại vì trùng theo bụi đá làm cho con người ta bệnh rồi chết, chính là anh tu trật vậy.

BỒ TÁT: Em nói có lý lắm nhưng người đời bây giờ không cạo đầu, không áo tràng như anh mà ai theo mà tu.

Anh hi sinh để cho người ta theo, chớ riêng anh cần gì phải cạo đầu, nhưng cũng có ích phần nào chứ em phủ nhận sự lợi ích của sự tu sao được?

MA DANH LỢI TÌNH: Thì sự có ích đó lại có hại vì người ta mê mà anh dần riết thành ra điên.

Phải chi người ta mê, mà mình tìm cách giải mê cho người ta, mới là công đức vô lượng, còn dẫn con người đi vào chỗ tối, mặc dù bản hiệu làm cho con người sáng.

Tội sẽ mang vào đầu, vào cổ, vạn kiếp cũng không bao giờ trả cho hết.

Thôi khuya rồi, chúng ta nghĩ anh đề sáng em bàn tiếp vấn đề cứu được của anh cho anh xem, em làm nổi bật lên, mà anh cũng biết cả.

BỒ TÁT: Em vô phòng anh, em nghĩ đi. Còn anh ngủ ghé bố ở trước sân.

MA DANH LỢI TÌNH: Được anh đề cho em.....

4 giờ sáng hôm sau, BỒ TÁT thức dậy sớm, tắm rửa, và động chuông inh ỏi, để sám hối.

MA DANH LỢI TÌNH: Dữ hôn! mình làm mà xin kẻ khác tha tội, anh sao tu theo lối mê tín hoài, tại sao anh không xin em, em tha cho. Anh với em phạm tội, mà xin Phật Bà?.

Không dè những kẻ phạm tội đều lại hết tội. Vì vậy mà mỗi ngày 14, 30 hay 29 chùa nào cũng nổi chuông inh ỏi, rồi áp nhau lạy, để Phật xá tội. Mà người ta gọi là sám hối.

Thì anh với em đã trở thành vợ với chồng, có gì mà có tội, anh sám hối.

BỒ TÁT MA: Mô Phật, Nam mô đức đại từ, đại bi, Quan thế âm bồ tát Ma Ha tát giải tội cho con.....

MA DANH LỢI TÌNH: Có lẽ anh kêu em để giải tội cho anh hồi hôm.

BỒ TÁT MA: Thôi, thôi, ách nghiệt mang vào thân con, Nam mô quan thế âm bồ tát, rửa cho con thanh sạch hồn lẫn xác.

MA DANH LỢI TÌNH: Thôi thôi đã trăm luân nơi bể khổ, mà tận độ kẻ khổ là em.

Cười.....dòn dả...

MA DANH LỢI TÌNH: Anh đi uống cà phê với em ở nhà hàng.

BỒ TÁT MA: Thôi, đi người ta dị nghị.

MA DANH LỢI TÌNH: Đã là vợ chồng mà còn sợ người ta dị nghị.

BỒ TÁT MA: Ai biết mình là vợ chồng.

MA DANH LỢI TÌNH: Thì trước sau người ta cũng biết. Đi anh đi uống cà phê với em. Em không có cà phê em ghiền muốn ói.

BỒ TÁT MA:Đi thì đi.....

MA DANH LỢI TÌNH: Trưa nay anh ăn cơm nhà của em.

BỒ TÁT MA: Sao cũng được.

MA DANH LỢI TÌNH: Anh tính dọn về chung với em được chưa?

BỒ TÁT MA: Sớm quá người ta dị nghị.

MA DANH LỢI TÌNH: Việc gì cũng sợ người ta dị nghị. Em chịu hết cho.

BỒ TÁT MA: Còn Đạo bỏ cho ai mà về nhà em.

MA DANH LỢI TÌNH: Nơi đây là cái chùa, là đạo tràng, cứ để như thường còn anh về nhà ở cho nó sung sướng cái thân. Tu mà khổ hạnh quá đâu có thành gì. Đâu phải ăn mà thành, đâu phải ngồi mà thành, đâu phải nhịn mà thành, thành là tại mình làm đúng mới thành phải không anh của em.

Anh mà không gặp em, thì anh còn con khi khô. Như con khi chết khô trong rừng vậy.

BỒ TÁT MA: Cười hề hề.....

MA DANH LỢI TÌNH: Em sẽ làm đúng như lời em đã hứa. Anh muốn gì?

BỒ TÁT MA: Anh cần vài chiếc xe hơi, có gắn máy phóng thanh, để cho các giảng sư của anh đi giảng cùng khắp nước.

Có tiền thật nhiều để in kinh, nếu có thể sắm một cái máy in thật tốt.

Có tiền thật nhiều để lo mở giảng xá khắp cùng trong nước.

MA DANH LỢI TÌNH: Em đã hứa với anh rồi, thì nhất định sẽ làm y theo lời em hứa, nhưng anh phải về với em, em mới thi hành việc em hứa.

BỒ TÁT MA: Ở đâu không được về thì về.

MA DANH LỢI TÌNH: Anh nghe theo lời em, là đúng theo lời Phật dạy. Anh thấy các nhà sư khác tại người ta làm ngược lại trời Phật, mà người ta được đệ tử đông, có kẻ sùng bái?

Vì Phật là người đã tỉnh rồi, ngài không nói như mình, nghĩa là ngài nói trắng, thành đen, đen thành trắng, nếu hiểu theo ý Ngài, thì chính mình tu trật. Là Ngài nói đen, mình hiểu nghĩa đen là sai. Phải hiểu nghĩa trắng mới là trúng.

BỒ TÁT MA: Thì em giỏi em làm thử coi.

MA DANH LỢI TÌNH: Em sẽ làm cho cả anh và em nổi danh như cồn. Mà người ta sẽ gọi em là Phật Bà, còn anh là Phật Ông.

Đâu phải cái áo là thầy tu, mà anh bày vẽ, cạo đầu mặc áo tràng lung tung.

BỒ TÁT MA: Thì tạm mượn để nói chuyện cho qua chuyện đó, nếu không thì làm sao người ta tu.

MA DANH LỢI TÌNH: Thôi, đi đặt vài bộ đồ Tây cho kén có đi đâu với em thì đi.

BỒ TÁT Thôi tu hành, bày đặt mặc đồ tây cho người ta nói.

MA DANH LỢI TÌNH: Anh về nhà em, mà mặc đồ này, bồi bếp nó cười em thì sao?

BỒ TÁT MA: Cười thì cười, chớ ai mặc đồ tây, bôn đạo thấy, là hết tu với hành.

MA DANH LỢI TÌNH: Thì em có kế. Tài xế là cháu của em. Anh ở nhà thì mặc đồ tây, và quần áo ngủ, còn khi lên xe, để sẵn đồ này, anh thay vô, là có biết đi nữa, cũng là thầy tu rồi.

Được, sáng kiến em được không anh ?

BỒ TÁT MA: Được như vậy còn miễn cưỡng, gấp quá bôn đạo người ta xâm xì, chịu sao nổi.

MA DANH LỢI TÌNH: Lần lần rồi nó quen.

BỒ TÁT MA: 6 năm tu hành, ngày nay gặp em, công đức của anh tiêu tan tất cả.

MA DANH LỢI TÌNH: Còn chấp có công đức, mới thấy có tiêu tan. Không có công đức, thì làm gì có tiêu tan.

Tu hành, chấp công đức làm gì. Anh thương em, là anh cất 1.000 cảnh Chùa không bằng, vì một người thiếu tình thương, không thương, để cất Chùa ai thương. Anh làm những chuyện không trúng vào đâu cả.

BỒ TÁT MA: Trúng hay trật chưa biết, mà hôi sáng tới giờ lòng anh đau như cắt, vì phạm dâm với em, là điều thứ nhất. Điều thứ hai là ăn trứng gà, uống cà phê, bày đặt hút điều thuốc sao khó chịu quá!

MA DANH LỢI TÌNH : Lâu lâu phá giới, là sự thông thường của người tu. Vì còn ở trong giới, tức là còn kẹt giới đó. Anh không còn thấy giới nữa, thì đâu có giới để anh phạm.

Anh thấy em là vợ anh đi, thì còn đâu là giới, anh thấy trứng gà kia là đậu hủ đi, thì đâu có còn là sát nữa.

BỒ TÁT MA : em nói điều gì cũng có lý cả, nhưng sau lời nói đó lương tâm anh như kim châm vào nó nhói, và nhức đau quá lẽ. Có lẽ anh phải chết, anh phải bỏ xác, vì anh đã phạm giới, lời nguyện năm xưa, anh đã phát nguyện:

- 1) Trường trai suốt đời.
- 2) Tuyệt dục suốt đời.
- 3) Phạm giới, thì xác này tiêu tan ra tro bụi.

MA DANH LỢI TÌNH: Lời chơn tu đến Tối thượng thừa là không còn biết mình là ai, phá tất cả giới dù là sát.

Lời nguyện đó là ở trong hạnh BỒ TÁT, còn bây giờ anh tu trong hạnh Tối thượng Thừa, cần gìn giữ lời nguyện đó nữa.

Anh không thấy sao, biết bao nhiêu vị Giáo chủ võ trang tín đồ đó sao. Họ đã phá giới dù là giới sát.

Anh phải nghe lời em, mới đắc quả vị Phật được, là cứ lãnh tiền của ngoại bang, lãnh súng của ngoại bang, võ trang cho tín đồ anh đi.

Mấy thằng cha ngồi tịnh hồi hôm, em coi bộ làm tướng được.

Em đi vận động cho. Ngày mai đây, em diện cho kèn, rồi em gặp mấy chú tướng ngoại quốc, việc gì cũng thành cả.

BỒ TÁT MA: Đạo gì mà võ trang, em nói tầm bậy tầm bạ, giết người là tội sát sinh, sẽ sa đọa chết.

MA DANH LỢI TÌNH: Anh cái em, thì anh tu ngàn kiếp nữa cũng thành con rùa, thụt cổ thụt chơn. Phải tranh đấu mới mở tâm huệ, tu như anh, làm sao tâm phát huệ được.

Tại vì người ta phát huệ, nên họ mới ra gánh vác việc nước, để cứu muôn dân khỏi tai ách của Trời Phật đó.

Còn anh tu như rùa, thụt căng, thụt đầu hoài, làm sao phát huệ cho được.

Anh không thấy Quan Thánh sao, giết người như rạ, mà cũng thành Phật Già Lam được vậy.

BỒ TÁT MA: Đức quan Thánh, là người Trung cang nghĩa khí, còn anh làm sao được như Ngài, mà so sánh.

MA DANH LỢI TÌNH: Chưa được bây giờ, nhưng rồi sẽ được, phải cố lên như Ngài, rồi sẽ được.

BỒ TÁT MA: Làm gì thì làm chớ sát sanh anh sợ quá.

MA DANH LỢI TÌNH: Anh không nghe câu Sát sanh lên thiên đàng, phóng sanh sa địa ngục sao?

BỒ TÁT MA: Tại em hiểu lầm, chớ sát sanh là sát cái tâm, thường phóng vọng, còn phóng sanh là cái tâm thường thích thú đó.

MA DANH LỢI TÌNH: Anh sao khờ quá, đã nói Tu theo Tối Thượng Thừa, thì phải biết lời Phật trắng là đen, đen là trắng.

Hiền như anh, thì tu cho mất công. Lập gia đình cho rồi hay hơn.

Muốn lãnh giáo một tôn giáo, thì phải có lười như Tô Tần, tài như Hàn Tín, làm được Giáo chủ chưa đâu mà ngơ ngơ ngáo ngáo. Phải phun châu nhả ngọc, người ta mới phục mình, dù trong tâm mình sao ai biết được.

Em mà làm Giáo chủ, em ăn mặc như me tây vậy, ăn trâu, xĩa thuốc có nạn uống la ve, ăn hột gà như thường, miễn sao nói Tối Thượng thừa cho họ tin mình là Phật Bà là được.

BỒ TÁT MA: tôi cũng phục em luôn. Hèn chi anh trước cũng trốn em là phải.

MA DANH LỢI TÌNH: phục em, nhưng phải thương em cho đến cùng nghe không. Bỏ em bơ vợ, thì đừng trách em đó. Thì biết tài em, phải thương em đến ngày cùng. Theo em thì cho cái Chùa của anh đó lại cho đồng đạo anh đi, nói dối, là đi vô núi TỊNH, rồi về ở với em ai biết.

BỒ TÁT MA : Em tính sao tùy em. Bây giờ em đạo Tùy rồi.

Thời pháp hôm nay, bản đạo quán tường lại một kiếp của bản đại bị Ma tấn công ở cõi Trời 67, cách đây 20 tỷ năm, vì thế hôm nay, xuống đây với cái nghiệp đa mang, lời nguyện chưa rồi, đành phải trả cho rồi trong kiếp này.

Bản đạo xin nguyện :

Loài người, ngựa quý, súc sanh vạn vật trở về cõi Tịnh, bản đạo mới về cõi tịnh.

Bản đạo xin cúng dường thời pháp hôm nay cho chư thiên hộ pháp và quý đạo tâm.

Nam mô chúng sanh phật.

- 3 -

Ngày mùng 1 tháng 5 Quý Mão.

20 giờ - 24 giờ

Kính Thưa Chư Tôn.

Bần đạo xin nghiêng mình kính lễ quý vị đạo tâm.

Hai thời pháp vừa qua, Bần đạo đã nói về Ma Tấn Công BỒ TÁT.

Cái hai của sự tu trật, mà bần đạo đã tu trong những giao đoạn gần sắp hạ màn Hà nguồn.

Trong buổi Hạ nguồn sự (u rất dễ đắc, nhưng dễ bị Ma tấn công.

Nếu con người chưa tỉnh táo được, thì không mong gì Siêu thoát được.

Kinh nghiệm trong những kiếp làm con người bần đạo giảng lại từ từ, để quý vị đạo tâm rút kinh nghiệm đó mà siêu thoát, và nhớ độ lại kẻ tiện bần này.

Vì lời nguyện từ vô thi vô chung, bần đạo chưa về một lượt với chư Huynh đệ đạo tâm được mà phải ở lại, hoặc ở lại, hoặc đi mãi mãi trong khắp vũ trụ. Chỗ nào có đất, gió, lửa, là có bần đạo. Vì nơi đó là chỗ dung thân của chúng sanh. Bần đạo đến đúng lời nguyện năm xưa.

Vậy, thì thời pháp hôm nay cũng như đến hết 10 thời pháp về BỒ TÁT ĐẠO toàn là MA tấn công BỒ TÁT.

Một kiếp nọ, bần đạo là Tu sĩ, từ ấu nhi xuất gia, mà bần đạo sắp bỏ xác để nhập Niết bàn. Nhưng bị Ma tấn công, thành quả vị nọ chưa

đoạt, được nhưng thế sự cũng không bắt buộc bản đạo phải thành Phật, khi bản đạo chưa thành hay nói gọn hơn là chưa tròn ...

MA CÚNG DƯỜNG: Tại sao còn nhỏ quá, mà một mình tu trong hang này. Có cha mẹ chi không?

BỒ TÁT: Vạn vật là cha là mẹ.

MA CÚNG DƯỜNG: ai nuôi BỒ TÁT?

BỒ TÁT: Cây cỏ nuôi bản đạo.

MA CÚNG DƯỜNG: BỒ TÁT tu tại đây bao nhiêu lâu rồi?

BỒ TÁT: Hóa thân thì hằng triệu ức thế kỷ. Phóng thân, thì vạn ức niên, Chiết thân là trăm triệu ức niên vậy.

MA CÚNG DƯỜNG: nãy giờ nói chuyện như Phong Thần, bây giờ xin BỒ TÁT vui lòng nói rõ cha mẹ của BỒ TÁT là ai, gốc gác ở đâu, mà đến đây tu tại hang này. Trước khi nghe BỒ TÁT kể chuyện tôi tự giới thiệu với BỒ TÁT, tôi là một người ở Tỉnh Thành lên đây viêng cảnh trong khi bệnh tình của tôi. Không cho phép tôi đi làm việc nữa. Nếu duyên pháp, tôi xin lãnh giáo thụ hành.

VỊ BỒ TÁT nói quá cao, tôi không được biết rõ lý tánh của BỒ TÁT nên đành phải ngơ ngác nãy giờ.

Xin BỒ TÁT cho biết đặng cả gia đình chúng tôi đây, gồm có 2 trai, 4 gái, lãnh giáo tu hành giải thoát.

BỒ TÁT : Mô Phật sự tu hành giải thoát, thì kiếp này cần phải tu. Quý vị rần lo tu theo hạnh BỒ TÁT, là vạn hạnh không xuyên qua hạnh này.

MA CÚNG DƯỜNG: Tôi muốn rước BỒ TÁT về nhà cúng dường, BỒ TÁT có nhận lời chung tôi chăng?

BỒ TÁT: Sự cúng dường, cho các bậc chơn tu là công đức vô biên, nhưng bản đạo nhận lời, thì có ngày nào đó sẽ có QUẢ đến cho Bản đạo.

MA CÚNG DƯỜNG: Tâm chúng tôi vô lượng vô biên, dù nước của Thái Bình Dương cũng không bì được.

BỒ TÁT: Bản đạo nhận lời cúng dường của gia đình quý vị trước và sẽ đến nhập lễ cúng dường sau.

MA CÚNG DƯỜNG: Hôm nay gia đình chúng tôi quý hóa vô cùng và rất hoan hỉ rước được BỒ TÁT đến tại tệt xa, nhận lễ cúng dường.

Vậy xin kính mời BỒ TÁT an vị và nhận lễ cúng dường của cúng tôi.

BỒ TÁT: cả gia đình hãy quì trước Tam Bảo, và dâng hương, bản đạo tụng một thời kinh cúng dường Tam Bảo, sau đó bản đạo mới nhận lễ cúng dường quý vị.

MA CÚNG DƯỜNG: Như vậy lễ đã xong, kính mời BỒ TÁT độ trai.

BỒ TÁT: Mô phật, như vậy chưa đủ lễ cúng dường. Gia đình phải làm lễ dâng cúng cho Bản đạo mới đúng lễ cúng dường.

MA CÚNG DƯỜNG: Lễ như thế nào, xin BỒ TÁT dạy bảo.

BỒ TÁT: cả gia đình phải lạy 27 lễ, vậy bản đạo mới nhận lễ đó, và sẽ độ sau.

MA CÚNG DƯỜNG: Mô Phật, chúng tôi xin vâng lời.

BỒ TÁT: Bản đạo xin hoan hỉ nhận của cúng dường của gia đình và Bản đạo hồi hướng công đức vô lượng từ vô thỉ vô chung cho gia đình quý vị.

Hôm nay Bản đạo là lần đầu tiên nhận lễ cúng dường từ ngày đi tu tới giờ. Và Bản đạo cũng cho quý vị biết, và cũng lần đầu tiên mà

gia đình này có duyên với bản đạo nên mới thổ lộ tông tích của bản đạo mà thôi.

Bản đạo năm nay được 600 tuổi, cha mẹ của Bản đạo đã chết: sau khi đi qua cánh rừng này, để buôn bán đồ lậu thuế . Cha bị tướng cướp giết chết, mẹ bị tướng cướp bắt làm hầu thiếp, nhưng mẹ bản đạo khôn khéo, và tự vận chết không để mất tiết với chồng.

Bản đạo được các tướng cướp nuôi, đến lớn, và một ngày kia, quân của Vua đến bao vây sào động, và tiêu diệt hết bọn cướp sát nhân nọ. mà chính lúc đó bản đạo mới 11 tuổi, ở chung với bọn cướp được 2 năm. Khi quân chánh của nhà vua đến vây bắt, thì bản đạo là đứa trẻ chun vô trong hang núp, cho nên quân lính thấy, và đến khi họ chất củi đốt, bản đạo, nóng và hơi khói quá lẽ, nên xiu hôi nào không hay.

Đến khi tỉnh dậy, thì có một ông già ngồi một bên tóc dài độ hai thước, râu dài độ 1 thước. mặt mày phương phi, cao độ 2 thước 50, tiếng nói rõ rần. Ngài cho biết con được người ta cứu, là quý con bị khói và lửa bao trùm. Nay ta đem con về động ta để con tu hành, vì con đã trả nợ đám cướp kia đã xong. Tiền kiếp con cũng làm ăn cướp, nay trả cái nợ ăn cướp đó là rồi. Phải lo tu hành giải thoát. Theo lẽ thì tôi đã bỏ xác lâu rồi, không mang cái này chi cho đến 600 năm, nhưng vì đời Phật sắp ra đời , nên bản đạo tạm giữ xác này để chầu phật.

MA CÚNG DƯỜNG: Mô Phật, quý bóa vô cùng không biết BỒ TÁT tu pháp nào, mà được Trường thọ như vậy.

BỒ TÁT: Nhờ chơn truyền, mà bản đạo tu đến ngày hôm nay. Gần 400 năm rồi, bản đạo mới độ ngọc trở lại, vì có duyên pháp với gia đình bản đạo mới nhận lễ cúng hôm nay.

MA CÚNG DƯƠNG: Với số tuổi 600, mà chúng tôi tưởng BỒ TÁT chừng 45 tuổi. Lạ thay, hết sức phi thường.

BỒ TÁT: Bần đạo tu tại động đó, và không đi, không ăn ngọc đã 400 năm rồi. trước hai trăm năm, ăn toàn trái cây, do các loài khí đem cúng dường mỗi ngọc trai.

Bần đạo được thọ pháp nhịn ăn, của tiên thiên điền, muốn ăn lúc nào ăn muốn uống lúc nào uống. không bắt buộc phải ăn uống như người đời nữa.

Cuộc sống của bần đạo vui sống như một vị tiên, ngày xưa, và hôm nay mà quý vị có xem trong sách vở để lại.

Chung quanh bần đạo là các loài thú, chim, vượn, khí, rắn rít, nhưng chúng rất hiền đối với bần đạo. Mỗi khi bần đạo cần ăn trái cây gì, chỉ nói bằng tư tưởng, là đoàn vượn, khí la hét lên, và tung chạy ra để đi tìm, cho được, và đem về cúng dường cho bần đạo.

Hoặc mỗi khi có khách đạo từ khắp phương đến, thì chỉ một tư tưởng đưa ra, chúng ở đâu khắp rừng rú đem vò đủ thứ hoa, quả, cúng dường cho bần đạo, rồi sau lưng ngồi nghe đạo, mà hai hôm trước quý vị thấy, chúng ngồi như cục đá không cựa quậy, đó là đoàn thú đã tu, sắp thành người.

Chúng là những bậc tu hành chơn chánh, biết nghe lời phải của con người, rồi đây chúng sẽ siêu thoát. Có con lớn tuổi hơn bần đạo, quý vị đạo tâm không thấy con khí đột, nó năm nay ngoài 800 tuổi đầu rồi đó.

Nó là chúa tể của các loài khí ở chung quanh Bần đạo, đem của chúng cúng dường về mỗi ngày, cho bần đạo và các vị chơn tu khác ăn.

Tu theo pháp của bản đạo, là Tự Tại Vô Ngại, nếu hành được pháp này, thì phá cái ngã được không có gì là khó.

MA CÚNG DƯỜNG: BỒ TÁT nói tu theo pháp Tự tại Vô ngại, vậy cúi xin BỒ TÁT nhận lời chúng tôi mà chỉ giáo cho chúng tôi thọ pháp.

BỒ TÁT: Tự Tại Vô Ngại là cái pháp, không đói, không khát, không giận, không buồn, không ngủ, không nói, không đi, không đứng, không nằm, không ngồi, vv... cái gì cũng là không mà vẫn là có.

MA CÚNG DƯỜNG: Tu pháp của Ngài quá cao, e chúng tôi không thành được, vì còn bận bịu gia đình.

BỒ TÁT: Vạn vật sanh hữu tánh, nếu biết thấy được pháp của ta, thì đắc quả vị còn mang sát phàm.

Ta ở tại động, ta ở tại đây, Ta ở tại đây, ta tu hành vạn vật chung quanh đây, điều thành quả vị như Ta.

Nếu Ta thành tâm tu hành, trái lại, những kẻ không tu, thì ở đâu cũng không thành dù bản thân của kẻ đó.

Quý vị đã thấy bày thú của Bản đạo, nói lên phải nghe răn rức, là tại Bản đạo đã nghe Bản đạo trước đã, rồi bản đạo mới sai chúng được.

Quý vị đạo tâm đã thấy được như vậy, thì hãy tự sai mình trước, rồi sẽ sai người sau.

MA CÚNG DƯỜNG: Xin BỒ TÁT cho chúng tôi đánh lễ quy y, hầu thọ giáo pháp môn TỰ TẠI VÔ NGẠI.

BỒ TÁT: pháp tu của Bản đạo, không cần phải có thầy, bản đạo chỉ nói ra, rồi căn cơ của ai nấy mà tu, tự tu và sẽ đắc khi còn mang xác như Bản đạo đây vậy.

Pháp này tu, không có thời tiết, đi, đứng, nằm, ngồi tọa ngoạ, là Pháp môn TỰ TAI VÔ NGẠI.

Đói đừng ăn, khát đừng uống, buồn hóa vui, vui hóa buồn, thức trong khi ngủ, ngủ trong khi thức, ngủ không đắp mền, tắm thật nhiều, nuôi dâm, phá ngã. Đó là pháp của bần đạo. Hành đến khi nào không nhận thấy những vi tế trên đây nữa gọi là VÔ QUÁI NGẠI.

Pháp của bần đạo lại nuôi những con MA.

NUÔI MA DÂM: Ma này là Ma không hiền, từ bao nhiêu kiếp, chúng vẫn theo chúng ta, để cướp tinh ba của chúng ta.

Nuôi chúng như nuôi Ong tay áo, nuôi khỉ dòm nhà.

Hành pháp môn của bần đạo, phải nuôi nó là Ma DÂM chánh, vì còn nhiều Ma khác nữa, sẽ đến sau.

Ma dâm có từ vô thi vô chung, khi có trời đất, âm dương tương phùng, là có MA DÂM.

Do đó khi bắt đầu tu, chúng lai quy tựu về để lo giúp trợ duyên cho kẻ tu thành đạo.

Nói đến trợ duyên, những bậc Thịnh- văn, Duyên-giác, đang rứt cổ, co tay vì Dâm trợ mà duyên là một chuyện lạ quá trong đạo.

Vì cái sợ không có, cho nên các hàng Thịnh Văn, Duyên giác chưa tiến hóa nội, là tại còn sợ cái không có.

MA CÚNG DƯỜNG: Bạch BỒ TÁT, chúng tôi vừa nghe pháp của ngài, nhưng xin Ngài cho biết trình độ căn cơ chúng rồi có đi đến nơi được chăng ?

BỒ TÁT: Vạn vật đều hành được.

MA CÚNG DƯỜNG: chúng tôi phải cúng dường cho BỒ TÁT vật chi để, BỒ TÁT trợ pháp cho chúng tôi.

BỒ TÁT: Các người phải cúng dường cho các người, vì các người còn thiếu, con riêng ta thì rất đủ. Không ăn, là đã đủ Tinh, không ngủ là đã đủ Thần, không phiền là đủ Khí. Thì chẳng còn thiếu chi mà cúng dường. Sợ e cho các người, thiếu mà lại càng thiếu thêm nữa.

MA CÚNG DƯỜNG: Bạch BỒ TÁT cho chúng tôi biết, chung tôi đã thiếu, tại sao thiếu lại còn phải thiếu nữa.

BỒ TÁT: sự thiếu còn thiếu, là tại các người chưa hiểu lý âm dương, nên đã thiếu, mặc khác người còn tạo cho sự thiếu kia mãi mãi.

MA CÚNG DƯỜNG: Xin ngài hoan hỷ, chỉ giáo cho chúng tôi đặng nhờ.

BỒ TÁT: Các người phải cúng dường cho ta, trăm triệu lần hòa của các người, trăm triệu ức tánh của các người, trăm triệu ức kiếp các người, ta mới chỉ giáo cho các người.

MA CÚNG DƯỜNG: Bạch Bồ tát là kẻ phạm, phạm phụ tục tử, chúng tôi làm sao biết được lời của ngài nói mà bởi đâu có để cúng dường cho người.

BỒ TÁT: Là vạn ức kiếp, các người đã hóa thân làm MA CÚNG DƯỜNG, để khảo bao nhiêu BỒ TÁT phải rớt vì các người, ngày nay, ta ra hóa đạo, để độ các người thành phật sau thời Mạt pháp này.

Vì sự ăn uống, mà bao nhiêu BỒ TÁT phải rơi dài cũng vì người, nay Ta độ các người, không cho các người cúng dường cho chư BỒ TÁT nữa, mặc dù cho các người tạo phước điền cho các người, khi cúng dường cho chư BỒ TÁT, nhưng là dịp may để cảm dỗ họ phải sa ngã vì sự ăn uống.

Các người đã vô tình và nhiều khi cũng cố ý để cám dỗ chư BỒ TÁT. vẫn còn mê, mê vì tình thương, mà phải mắc mưu các người.

MA CÚNG DƯỜNG: Bạch BỒ TÁT, vì sự ngu muội của chúng tôi, trong nạn ức kiếp, ngày nay ngộ được chơn tánh nhờ ngài khai mở, chúng tôi nguyện cúng dường cho BỒ TÁT sự sản chúng tôi, để mở đạo tràng, xin BỒ TÁT nhận lời chúng tôi.

BỒ TÁT: Chúng người vì còn vi tế cúng dường đeo đuổi, như ghẻ lành còn theo, mà mãi dùng danh từ cúng dường khi nó mới ra đời

Sự cúng dường là phước điền, các người chỉ lo sự Phước điền mãi mà không lo siêu thoát, vô tình các người tạo phước mà sanh ra tội, là tội cám dỗ chư BỒ TÁT, ăn uống.

Vì tình thương muốn cho các người có phước điền, phải nhận lời các lời của các người, do đó mà phải kết tướng ăn tướng uống của các người.

Chính hôm nay ta nhận lễ cúng dường này là để độ cho các người, phá cái mê sự cúng dường kia, phá cái ngã của các người đi, để các người thành Phật ở kiếp này và mãi mãi không làm MA CÚNG DƯỜNG nữa.

Các người phải biết rằng sự phá mê này, sẽ giúp cho các người đem hào quang các người ra cúng dường cho chúng sanh, đem tánh các người cúng dường cho chúng sanh, đem kiếp sống các người ra cúng dường cho chúng sanh, đó mới là cúng dường, còn mãi lo tạo phước điền, để sống khi làm vua, khi làm tể tướng, thì biết chừng nào các người thành Phật cho được.

MA CÚNG DƯƠNG: Bạch BỒ TÁT, BỒ TÁT đã dạy chúng tôi những việc lành lẽ phải, để thành Phật trong đời vị lai. Nhưng tại sao BỒ TÁT chưa thành Phật, mà còn mãi trầm luân như kiếp hiện tại.

BỒ TÁT: Vì phá cái mê của Ta, nên mới thấy được tánh các người. Cho nên tánh Ta không còn tánh cúng dường như các người, các Ma điều ra khỏi nhà Ta, Ta mới độ cho các người phá cái ngã mê kia, mà thành Phật vị lai Ta vẫn còn mê trầm luân để theo đuổi các người, khi các người thành Phật Ta, mới Thành Phật.

Bạch BỒ TÁT! MA CÚNG DƯƠNG: Khi ấy, BỒ TÁT sẽ là vị Phật nào trong Tam Bảo, nói lên chúng tôi được biết.

BỒ TÁT: Sự mê đó, lại càng phải phá luôn nữa, vì mãi thích cái ghé không có, mà chúng sanh mãi sanh vào cõi dục.

Biết chi cái ngôi trong Tam Bảo. Các người không thành được cái ngôi các người muốn đó sao? Ta nhường cho các người, nếu Ta sẽ thành. Hoặc các người sẽ thành, đừng quên độ Ta.

Còn Tam Bảo, là Cha, con. Thánh và Thần.

Ba ngôi chỉ có một, vì 1 thân thiết ra ba, để hòa đồng lại thành 1.

Còn sự biết thêm mãi trong ngôi Tam Bảo, là còn ở trong cái giới dục, kẹt nó thì mãi luân hồi vào cõi dục, cho đến đời Hạ ngươn tới, mới gặp lại Chánh Pháp.

Ta nói cùng các người, sự dục là kiếp luân hồi đó, dù là dục gì, còn mong vọng; là sự dục, đi cũng dục, ngó cũng dục, ăn cũng dục. Sự ăn cũng dục, mà các BỒ TÁT bị các người cúng dường, thành móng ăn, mới sanh ra dục do đó phải bị luân hồi.

Ta cũng nói thêm các người hiểu rằng, ta đến hôm nay, nhận lễ cúng dường của các người, chớ Ta không có ăn chi cả, mà các người

có thấy Ta ăn cùng chãng. Ta có phép ăn không ăn, gọi là Sát Thực để độ Ma ăn. Pháp này ta hành được nhờ đói Ta không ăn khát Ta không uống. Phiền Ta không nệ, nên Ta đoạt được Pháp Sát Thực. Mà trong khi Ta ăn, các người không thấy Ta ăn.

Các người phải hành Pháp Sát Thực để độ Ma ăn. Vì bậc BỒ TÁT thường thương, ghét, nên phải nuôi nó, để độ.

Ma Ăn khi gặp được Pháp Sát Thực, dù chúng cao tay ấn đến đâu, cũng phải đầu hàng bậc BỒ TÁT. Khi chúng chịu quy phục các người, thì MA DÂM lại không làm gì được.

Các người độ các loài Ma.

Khi ăn nhiều, Ma Dâm dậy, các người dùng pháp Diệu Dâm, của Ta để độ Ma Dâm.

Pháp Diệu Dâm của Ta không cần dùng đến võ lực mà chỉ nắm lấy cơ hội thuận tiện nào đó khi MA DÂM dậy để kéo chúng ta trở lại bản thể NHƯ LẠI.

Pháp DIỆU DÂM là hàng phục MA DÂM, bằng cách, gần DÂM mà không nhiễm DÂM không nên Sát Dâm, mà phải vỗ về, vuốt ve MA DÂM để chúng diệu lần lần xuống.

Trong khi đó, các người phải dùng sức phàm để cưỡng lại nó thì chính MA DÂM lại dậy mau hơn trái lại Pháp Ta, là không dùng võ lực như mọi khi MA DÂM xâm nhập các người, mà là tự nhiên chịu đựng, nếu bị cưỡng ép, mãi bị cưỡng ép, MA DÂM Nam hay Nữ phải đành bó tay, vì không còn hiệu lực của thủ dâm, nên phải chịu hàng phục các người. Đó là giai đoạn ép DÂM.

Nếu các người cùng chung sống với nhau, mà MA DÂM khiêu khích các người để hai đảng phải phạm tội, thì chính lúc này các người nên diệu dụng pháp DIỆU DÂM, là chỉ quán ngay MA DÂM,

rằng đó là thú, không phải người và mãi dùng lý NHƯ LAI tánh mà hàng phục nó, khi nó vẫn đòi hỏi. Như lai tánh, là nhiệm màu của Pháp Như Lai để hàng phục MA DÂM, là tướng mãi Ta là NHƯ LAI không thể làm những trò dâm ô, để nhục thể NHƯ LAI. Đó là Bản tánh NHƯ LAI đã quán thông được khi thấm nhuần được NHƯ LAI TÁNH. Đó là giai đoạn chung sống không phải là vợ chồng, là bạn bè với nhau.

Nếu các người là vợ chồng, bị MA DÂM dậy lên, khi các người đã nguyện giải thoát kiếp dục, mà chúng lại đòi hỏi, các người phải dùng phép THÁNH DÂM, là Pháp của Ta đã hàng phục MA DÂM từ 600 năm nay, và hằng hà sa số kiếp đã hàng phục chúng nó vậy.

Pháp Thánh Dâm của Ta, nói với các người, là phải chung giường, chung gối, dùng pháp ta, là để giải thích cho kẻ nào đòi hỏi, sự sống chết ở cõi dục này là tại sự dục đó. Thánh cũng nơi âm hộ của người nữ chun ra. Vua cũng nơi âm hộ người nữ chun ra và các loài đều do sự dục mà có, nhưng biết chuyển nó thành Phật hay phàm là cái dục đó sanh ra, nếu biết nuôi cái dục phàm hành dục Thánh, thì vạn vật đều thành Phật tất cả.

Các người có vợ có chồng, các người đừng tách rời vợ chồng các người, khi MA DÂM dậy, các người không dùng bia vợ, hay bia chồng để đỡ cho các người, chính lúc này các người sẽ bị chúng tấn công, rồi các người sẽ bị rút ở chỗ đó, mà không phương nào vớt nổi, khi bị MA DÂM khảo.

Các người phải thấy sự thiếu trí của một người điều tra tội nhơn là đánh đập, là vì thua trí tội nhơn đó.

Các người cũng thế, nếu các người diệt Ma Dâm, chính các người độ sức Ma Dâm, chớ không phải dùng trí để độ chúng.

Hay các con của các người ở tại gia đình, không nên đánh đập chúng, vì chúng là con nít, không đủ lý trí, các người phải dùng lời dạy dỗ chúng, thì con người mới thành người được.

Thì sự Đạo cũng thế, các người mãi diệt, dù là dâm thì các người làm sao thành được quả vị Phật.

Từ bi hỷ xả là bốn con Quý, chớ không phải Phật.

Các người lại không chịu nghe pháp của Ta, khi Ta nói Từ, bi, hỷ, xả là 4 con Quý. Vì các người còn mê, còn ngả chấp, nên chưa lãnh hội được pháp của Ta. Pháp của Ta nói lên, khi tâm của các người phải rửa, phải gọt, phải đẽo, các người mới lãnh hội được, khi nó còn gai góc, khó lãnh hội được.

Đuổi con Ma dâm ra, tức là các người là Quý, vì các người còn bản ngã quá lớn, sợ cái trược, làm sao các người có từ bi hỷ xả, có phải chẳng các người là Quý chẳng? Bề ngoài là từ bi hỷ xả, nhưng là Từ bi hỷ xả Quý, chớ BỒ TÁT hạnh không có cái hạnh đuổi với xô.

Các người có lãnh hội được Pháp ta chẳng?

Các người phải mở tâm từ, bi, hỷ, xả bằng mọi phương diện để độ vạn dân, bá tánh, mà vạn dân bá tánh đây là Phật hay Ma tùy cơ tiến hóa của các người mà chúng khảo các người.

Ngày nào đây, các người sẽ đuổi Ta ra khỏi chỗ này. Dù chỗ này của các người, nhưng không phải của các người, mà là của Ta.

Nếu không có Ta, các người làm sao có chỗ này, không có Ta nói giảng, thì làm gì các người có nghe.

Thì các người là Ta, mà Ta là các người không hai, mà chỉ là một, nhưng một đó thành hai.

Ta đã là Ta, còn các người cũng là Ta.

Do đó, cái Ta của Ta nó lại chên cái của các người. Mà có ngày các người lại đuổi Ta, vì ta của các người.

Các người phải bình tâm, vì phút này các người lại vọng tâm, sợ Ta đi khi các người ngồi chỗ Ta.

Ta không đi, vì các người mà ta không đi, chứ không phải là lợm như các Ma ở trong các người.

Ta không đi, vì lời đại nguyện từ vô thủy độ Ma, dù là Ma nào.

Ma Đuổi Ta đi, chính là biểu Ta phải ở.

Ma biểu Ta phải ở chính là Ma biểu Ta phải đi.

Ta đi hay ở cũng là ở với đi. Các người đừng bận rộn trong phút này, vì Ta biết người động tâm sợ Ta đi. Không ta chưa đi, khi các người đuổi, mà ta sẽ đi khi các người THÀNH.

Khi đó dù các người không có đuổi Ta, Ta cũng không ở. Vì các người đã THÀNH rồi Ta ở làm chi.

Nhưng khi Ta ra đi, các người ở lại, đừng để cho HOẠI, vì có THÀNH sẽ có HOẠI. Chúng người là mọt gẻ đã lành, nhưng còn theo, các người ở lại ăn tôm, cua, nó sẽ lòi thịt. Đó là triệu chứng của A lại da thức các người từ vạn kiếp, không thể nào bỏ được, là tánh của các người sẽ trở lại, rồi sẽ hoại, nhưng nếu biết được nó, thì nên dùng Pháp của Ta đây để độ MA THEO.

Khi các người bị Trái Mùa, theo cùng cơ thể các người, có kẻ kiêu ngạo các người là đi máy bay cũng bị té thùng đĩnh.

Kẻ kiêu ngạo là MA THEO, vì các người không thấy theo của các người ở đâu, ở sau lưng, ở mặt. Mà MA THEO kia là MA MÌNH, luôn luôn để ý và kiêu ngạo các người. Nhưng các người đừng sợ. Vì nó là phương tiện để Theo kia không bao giờ mất. Nếu gẻ thường các người hàn được, còn theo của Trái Mùa các người vô phương hàn được.

MA THEO luôn luôn đeo đuổi để kiêu ngạo các người. Tốt lắm đó, khi được kiêu ngạo, vì sự kiêu ngạo kia, không thói chuyển các

ngươi, khi bị các MA CÁM DỒ các ngươi có biết rõ chưa, vì gái đẹp hay nam đẹp lại chê kẻ có theo. Được chê, tức là các ngươi sẽ thắng được MA DÂM.

Chúng người không bao giờ HOẠI khi các người có theo và được MA THEO khảo.

Các ngươi đã lãnh hội được pháp của Ta rồi. Tại sao Ta biết, vì Ma hôn hờ đã lộ ra tại gương mặt các ngươi.

MA HÓN HỜ này, lại càng phải nuôi nó bên trong, như chim ở trong lồng, đừng cho nó xỏ lồng, vì nó là Con Ma kiêu ngạo khi các ngươi nghe được pháp ta, chúng khoan khoái, nó muốn sút lồng rồi đó.

Phải hàng phục chúng ngay, khi vui không nhảy múa, khi buồn không ủ ê, là những con MA dễ thấy nhất, hơn là MA DÂM. MA DÂM nếu không có mắt TRÍ HUỆ khó thấy chúng, vì nó tiềm ẩn bên trong, không lộ bên ngoài, nhưng có thể biết nó vì nó ở trong bản thể, không khó dấu được mắt TRÍ HUỆ. Còn MA HÓN HỜ và MA PHIÊN NÃO lúc nào cũng thấy được dễ dàng, dù là phàm phu.

VÔ NGẠI TỰ TẠI, là PHÁP Ta đưa ra để các ngươi hàng phục chúng, có khi cần diệt chúng cứ diệt, nhưng diệt tức là giết phải nương tay khi giết MA cái, phải nuôi Ma đực, khi giết MA đực phải nuôi MA cái.

Nhưng từ vô thi vô chung, các ngươi cũng giết chúng rất nhiều, nhưng không bao giờ chúng chết, mà chính các ngươi đã chết vì chúng.

Thì đừng bao giờ giết, mà phải giết luôn luôn. Sát nhất miêu, cứu vạn thử.

Có phải chẳng sát một con sâu, cứu vạn muôn hạt lúa, để nuôi bá gia, bá tánh.

Nếu được, nên sát nhưng chẳng nên sát.

Pháp Ta là Pháp Tự TẠI VÔ NGẠI, các người cứ hành, đến đâu vấp ngã lại có Ta, vì các người là Ta, mà Ta là các người.

Các người lại ở trong Ta.

Các người là Thầy của Ta, từ vô thủy vô chung. Vì các người là MA đã thành, trước kia các người từ côn trùng, cát bụi thành đến MA.

Còn Ta đây từ Phật thành Ma trở xuống thành cát bụi để chung sống với các người đó.

Lại đến các người ngân ngơ. Ma NGÂN NGƠ lại đến các người nữa.

Các người đừng lấy làm lạ, khi Ma NGÂN NGƠ đến với các người.

Các người không thích thành Ma, thành cát bụi mà chính Ta phải trở thành cát bụi, côn trùng hoặc muôn loài trong chúng sanh để độ chúng.

Tại vì ngã chấp các người còn. Khi các người đã biết các người, là đến lúc các người phải hòa mình với vạn vật.

Con Ma KIÊU NGẠO từ bởi con Ma NGÂN NGƠ nó phát ra, Ma NGÂN NGƠ là vỏ, con MA KIÊU NGẠO là ruột, tròn đỏ, tròn trắng. Đủ khí âm dương, nó nở thành con, nếu phải con mái, thì nó sẽ sanh ra mãi mãi không ngừng sự KIÊU NGẠO kia..và nếu sanh đôi bờ trống và mái, thì lại càng khổ cho đồ chúng nữa.

Thành cát bụi bởi sự âm dương cấu tạo từ vô thủy vô chung. Ngày nay các người có thân tứ đại lại quên cát bụi.

Có phải chẳng sự quên đó, là vô ân, vô nghĩa chẳng?

Chính các người tự quên các người, do đó mà các người không trở về cõi Tịnh được là cát bụi.

Cát bụi là cõi tịnh, có phải chẳng các người?

Nếu các người lãnh hội được thời pháp hôm nay của Ta, chính các người là TA. Còn chưa lãnh hội được, chưa phải là Ta, mà là ta.

Phải đem cái ta này ra giáo hóa lại, đèo lại, đục lại, tụng lại, bào lại, mới thành Ta được.

Ai đã thành Ta hôm nay, vạn kiếp vị lai vẫn thành Ta.

Ai chưa thành Ta hôm nay, vạn kiếp nữa cũng sẽ thành Ta, nhưng đã quá muộn. Nhưng muộn mà không, nếu còn biết là muộn chưa phải là muộn đó các người. Những kẻ chưa biết là muộn mới muộn.

Vậy thì các người phải mở mắt TRÍ HUỆ mà dòm Ta thật kỹ, để không còn gặp Ta.

Ta cũng dùng Tâm Tư để soi thấu các người hầu đến lúc muốn soi, sợ e các người phải lạc vào các cõi dục, mà Ta tầm không ra.

Ta đang ở cõi dục với các người, nhưng nhờ nhiều linh căn đã giác ngộ, mà cõi Dục này đã bớt trược và Ta soi các người quá dễ dàng, vì màn DỤC đã vén bớt các người và cõi Dục này sẽ biến thành cõi Tịnh đó. Các người sẽ là Phật tương lai.

MA CÚNG DƯỜNG; Mô Phật, chúng tôi thật là kẻ có mắt không trông, có tâm không huệ, và cũng là nạ quý súc sanh, không nhìn ra BỒ TÁT đã giáo độ chúng tôi và xin từ rày sắp đi chúng tôi bỏ sự cúng dường chữ BỒ TÁT để họ *tự tu tự chứng*, và chúng tôi nguyện đi trên con đường siêu rồi, mà tự giải cứu lấy chúng tôi khỏi kiếp CÚNG DƯỜNG từ vạn kiếp, noi theo sự cúng đó mà làm nền

tảng phước điền, không dè chỉ hưởng với xác thân, mà linh hồn bị cầm tù mãi mãi từ vạn kiếp mà không hay.

Bạch BỒ TÁT chúng tôi thực là MA CÚNG DUỜNG. Hôm nay chúng tôi đã ngộ được lý CÚNG DUỜNG của BỒ TÁT, và xin lãnh giáo để đi đến siêu thoát là gương nhứt thống của chữ Phật quá khứ hiện tại và vị lai.

Đây là một kiếp của Bản đạo, mà kẻ tiện bản này diêu dụng cái biết và thấy soi lại tại tâm thấy cảnh này trong 1 kiếp tại quả địa cầu 67, khi sắp thuận dương.

Bản đạo xin nguyện: Loài người nọ quý, súc sanh vạn vật trở về cõi tịnh, bản đạo mới về cõi tịnh.

Bản đạo xin cúng dường thời Pháp hôm nay cho chư Thiên Hộ Pháp và Quý vị đạo tâm.

Nam mô chúng sanh Phật.

-4-

Ngày rằm tháng 5 Quý Mão

20 giờ-24 giờ

Kính thưa chư Tôn

Bản đạo xin nghiêng mình kính lễ quý vị đạo Tâm.

Trong vạn nẻo là Thầy.

Tâm Thầy như thỏ mọc sừng

Chư vị đạo Tâm đã nghe qua 3 thời pháp về MA khảo BỒ TÁT, có người lãnh hội được, có người chưa lãnh hội được, nhưng rồi sẽ lãnh hội.

Và đây, bản đạo xin giảng tiếp về MA tấn công BỒ TÁT.

Một kiếp nọ tại cõi Trời 67, khi trái đất sắp thuận dương, bản đạo là kẻ du phương đa hạnh không nhà, không đạo. Lấy cát bụi làm đạo. Lấy màn trời làm nhà, lấy sương gió làm thức ăn.

MA ĐẠO KHẢO BỒ TÁT:

MA ĐẠO: BỒ TÁT tu hạnh nào, mà không đầu tròn, áo vuông. Không chùa, không thầy, không đệ tử.

BỒ TÁT: Bản đạo là kẻ du phương, lấy cỏ làm chiếu, lấy thức ăn là sương gió, lấy mây làm nhà, lấy nắng mưa làm quần áo.

MA ĐẠO: BỒ TÁT nói nghe khó hiểu tình đời, không ai mặc áo qua khỏi đầu. Tại sao BỒ TÁT có giọng kiêu hãnh, không phân biệt Trời, Phật ở chỗ nào, dám ngạo mạng, cho rằng mình không cần đến người đời giúp đỡ. Như chúng tôi đây xuất gia ngoài 30 năm, còn phải lãnh của cúng dường, mà tu chưa thành thay, huống chi BỒ TÁT hạnh nhỏ, tuổi thơ, chấp chi sự thành hay hoại, mà nói giọng quá cao và cũng xin BỒ TÁT giúp cho chúng tôi hiểu rõ hạnh của ngài từ đâu đến, và đến đây có ai để giáo hóa cho muôn dân, hay đến để rồi đi, cũng như bao nhiêu BỒ TÁT khác du phương làm một bức màn đẹp cho muôn dân bá tánh xem chơi cho vui vậy thôi.

BỒ TÁT là du phương hạnh, là kẻ đã không nhà, không cha, không mẹ, không vua, không quốc gia, không bạn bè, đệ tử, không thầy, không nhận cúng dường, thì dù ở cõi nào đến đây có muốn biết cùng không, mở tâm từ đem Ta về, ở chỗ không ở, gọi Ta bằng Thầy, ở chỗ không đệ tử, cúng dường Ta ăn, ở chỗ không cúng, cho Ta ở, chỗ Ta không ở, chỗ Ta đi, các người đi chưa tới. Nước Ta uống các người chưa từng có, là những Pháp Ta đã có, mà địa phương này các người là bậc tu, mà chưa có thì Ta đem có không đến với các người, để các người diệu dụng nó, mà có.

Lấy có đây mà làm ra không, dùng dùng có mà thành ra hoại.

MA ĐẠO: Thực chúng tôi đã tiếp xúc nhiều BỒ TÁT, nhưng chưa được lãnh hội lời vàng tiếng ngọc. Xin thỉnh BỒ TÁT về nơi Tịnh xá của chúng tôi gần đây, để độ trai và xin bố thí cho một thời Pháp.

BỒ TÁT: Đất này là Tịnh xá, vì nó không động, Ta chọn nơi đây làm Tịnh xá để giảng cho các người nghe và bá tánh cùng nghe.

Chỗ các người nói là Tịnh xá, nhưng bên trong nó động vô cùng.

MA ĐẠO: Tại sao BỒ TÁT biết chỗ chúng tôi Tịnh xá mà là Động xá.

BỒ TÁT: Ta dùng Pháp TAM MÃ ĐỀ, để thấy cái Tịnh xá của các người. Pháp Tam Mã Đề của Ta, thấy được vạn ức tâm, dù là nơi tâm các người.

MA ĐẠO: Bạch BỒ TÁT xin chỉ dạy Pháp Tam Mã Đề.

BỒ TÁT: Pháp Tam Mã Đề của Ta, các người phải Tâm Trì giới, mới lãnh hội được. Vậy thì ngồi lại chỉnh tề Ta dùng hào quang của TAM MÃ ĐỀ chiếu vào Tâm các người. Khi đó con ngựa tại Tâm các người sẽ nhảy chứng vậy. Thì ngựa chứng ở đâu, là tại đó động. Dù nơi Thánh địa, mà tâm các người động cũng không thành được. Huống chi các người chọn thánh địa để cất tịnh xá. Nhưng tâm các người còn động thì làm sao tịnh được.

MA ĐẠO: Mô Phật, quá hay, quá hay. Chúng tôi là kẻ phàm phu, không nhận thức được lý động và tịnh

Xin ngài BỒ TÁT giảng giải thêm để chúng tôi học tu.

BỒ TÁT: Các người hàng ngày diệu dụng cái tâm ngoài, nhưng lại muốn cái tâm trong, thành trong và ngoài của các người đều hoại.

Tâm không trong, cũng không ngoài.

Nếu các người còn thấy trong cũng như thấy ngoài thì chưa phải cái tâm của các người muốn thấy. Vì các người còn muốn thấy, nên Ta mới nói cái thấy của các người.

Hôm nay, vì duyên pháp đốn ngộ, Ta đem ra để giáo độ các người, nếu các người vì Pháp của Ta, các người hãy bỏ cái ngã ra ngoài, để Ta phá cái vô minh của các người.

Từ vô thủy vô chung, cái vô minh của các người cũng vì cái ngã.

Chấp mãi theo kinh hữu tự, nói như kết ăn bắp khi ăn ớt, nhưng rồi cái vô minh của các người chưa phá được.

Nay ta đến, mà không đến. Vì Vô minh của các người, mà ta phá, nhưng không phá.

Ta phá vì cái vô minh của các người, rồi cái vô minh của Ta ai phá đây. Nhưng Ta đã thấy cái vô minh của Ta, thì Ta đã phá được rồi, gạt cái vô minh của các người không ai thấy mà phá được. Ta thấy cái vô minh của các người là thấy bằng cái không thấy Ta mới phá ngã vô minh các người được. Thì các người đừng ***chấp trước*** là Ta phá ngã vô minh các người, mà chính là Ta đã phá và sẽ phá cái vô minh của các người đó.

Các người không phá, Ta cũng phá, các người không chịu phá, Ta cũng chỉ cho các người phá. Không chịu phá, ta phá cái không chịu.

Các người đừng vì ta mà phá. Ta cũng vì các người mà phá. Ta vì chung mà phá. Cái phá của ta, để giải mê cho những kẻ muốn mê, gượng gọi là kẻ giả mê đó.

Đây ta phá cái giả mê của các người.

Các người không biết thấy Ta nên mời Ta về Tịnh xá.

Các người không dùng mắt TRÍ TUỆ thấy Ta mà dùng cái Phàm Ngã để thấy Ta.

Các người *chấp trước* là Tịnh xá mới giảng được. Còn nơi đất này không phải là Tịnh xá.

Các người không thấy đất này, là thân các người, các người không thấy đất này là nhà các người, các người không thấy đất này là cơm, rau hằng ngày các người đã ăn. Mà các người quên đất này, để đi tìm đất ngoài cái đất của các người phải muốn đi tìm.

Tại sao các người mời Ta mà không mời kẻ khác?

Mời Ta chính là làm dăng để lập dị, Nếu Ta không có Tướng Ta, các người đâu thấy Ta mà mời với thỉnh. Các người chưa thấy được Tướng Ta nên chấp mời và thỉnh Ta.

Các người mở tâm thức để quán tưởng lại cái ta của các người, để sau này khỏi lầm Ta với các người. Các người phải nhận thức giữa chợ đời đó kẻ bán, người mua là Ta. Tại sao các người mời Ta với xác thân này.

Cái Ta mà Ta nói với các người, là Ta ở thứ thịt ta ở thúng cá, ta ở nôi, trách của bạn hàng đang bán đó. Các người phải thỉnh Ta ở trong đó và ngoài đó ta vẫn không có Ta.

Mỗi giờ ngộ, các người độ trai, các người đã ăn Ta, uống Ta tại vì các người không dùng mắt Trí huệ để thấy biết Ta, đang lúc các người nhai Ta.

Các người còn *chấp trước* thỉnh ta thuyết pháp.

Có phải chẳng các người không nghe Ta đã nói mỗi hơi thở của các người Ta đã nói, từ vô thủy vô chung. Ta nói khi các người sân hận, Ta nói khi các người vô minh, Ta nói khi các người ăn, uống, đi, đứng, nằm, ngồi điều Ta đã thuyết ra bằng triệu ức thời pháp. Các người không chịu nghe, không chịu lãnh hội, hay lãnh hội mà các người không chịu hành, bây giờ các người đòi nghe Ta nói. Nhưng

nãy giờ các người có lãnh hội, hay đã cho nó chạy tọt ra bên kia lỗ tai rồi.

Nghe nhưng đừng nghe Ta mới nói, đòi nghe, nhưng nghe Ta không nói nữa. Sự giảng giải của Ta là nghe trong cái không. Nếu diệu dụng cái không hành ra có, tức là các người tự treo cổ các người.

Pháp ta là pháp TỰ TẠI VÔ NGẠI, lấy có làm không, lấy không làm có. Các người cần phá cái Vô minh của các người như Ta đã nói, thì các người dù muốn dù không cũng đã thấy được vô minh, thì khi đã thấy được vô minh có chi mà không đến được chỗ không đến, đi chỗ không được đi.

Phá cái ăn thành cái uống, phá cái uống thành cái ngủ...vvv vì những cái ăn uống, ngủ thức kia là vô minh. Các người chấp ăn đúng giờ, ăn một bữa, ngủ đúng giờ, thiền đúng giờ, là tự các người treo cổ các người đó.

Ta nói cho các người nghe, các người đừng nghe, mới là Thiền, các người ngồi chễm chệ nghe Ta thuyết pháp là các người chồng chất lên vô minh. Vì tại sao không nghe pháp thì không ngồi chễm chệ mà khi nghe pháp lại phải ngồi chỉnh tề, có phải chăng các người nghe khi có giảng, còn khi không giảng là có giảng các người không chịu nghe.

Ta đã phá cái nghe và cái không nghe cho các người biết rồi. vậy thì Ta phá luôn cái ăn và không ăn.

Cái Ăn của các người là chấp ngộ. Là ăn một lần một ngày, nhưng sáng có lót dạ, đó là ăn ngộ. Đến trưa các người rán ăn thật nhiều, để chiều không đói, như vậy, cái vọng tâm của các người là ở chỗ vô minh vì ăn kia, rán ăn, khi không đói, rán uống khi không khát. Tức là vô minh tận.

Ta phá cái vô minh đó cho các người, đừng chấp ăn mà thành. Nếu ăn mà thành, vạn ức kiếp Ta đã ăn nhưng không thành chi cả,

thành Ta phải trở lại phá cái vô minh không ăn, không cũng thành không, mà ăn, uống, ngủ, ngồi chi đó cũng không thành, dù không thành cũng thành.

Các người đừng ép các người ăn, hay uống. Để cho nó tự nhiên. Biết được lý tự nhiên, không thành vẫn thành.

Cái thiên của các người. Ta phá luôn cho các người sự Thiên định. Nay giờ Ta dùng mưa pháp để tắm cho các người, để rửa sạch cái tâm các người đó. Các người có được mát mẻ chăng?

Nếu các người thấy tâm hồn các người thơ thối, là vô minh tâm các người đã rửa sạch.

Nếu các người chưa thấy được như vậy, các người lại nhận thấy phùng phùng, là tại con MA TỰ ÁI nó dậy lên:

Các người chưa từng nghe, những Pháp đốn giáo của Ta, nên khi nghe là MA TỰ ÁI phát sanh lên, và muốn vồ lấy Ta mà nhai nuốt sống.

Sự Thiên định các người chấp tứ thời, và còn 20 giờ kia, các người lại không thiên. các người chỉ nhớ Phật mà quên chúng sanh.

20 giờ nọ các người lo vật lộn với chúng sanh, nào là Ma tham, sân, si, hỷ, nộ, ái ố, là chúng sanh Ma, Chỉ trong 4 giờ kia, các người lại nhớ Phật.

Các người phải chiếu điện vào tâm các người. Để các người thấy rõ cái ngạ quỷ, súc sanh các người, thì mới phá được cái vô minh thiên.

Các người có dám thiên ở bến xe, bến tàu, ga, xe lửa, bến đò, thiên gần người nữ, thiên ở chợ chăng?

Nhứt định là không, vì các người còn sợ người nữ, các người còn sợ chỗ đông, làm sao các người phá được cái vô minh thiên.

Muốn phá cái vô minh thiên kia, phải xả giới, vì giới là Niết bàn, cho kẻ không sợ giới, còn các người sợ giới quá lễ, thành tâm các người chưa thành tựu được cái sợ, làm sao giữ giới cho mất công. Sợ

giới mà phạm giới. Vì mắt các người còn thấy đẹp, là phạm giới. Nếu các người nói không, ta chứng minh cho các người thấy còn phải đắp y vàng các người mới chịu, có phải chằng mắt người và tâm các người còn thấy sắc giới, nên chấp cái đó, mà thành ra vô minh chằng?

Trong khi các người Thiên, thì hằng hà sa số MA đến tấn công các người, chúng hóa ra giới tử, tấn công vào thân xác các người, chúng hóa ra người nữ hay nam lỏa thể tấn công các người, không lẽ lại xả tịnh kia, mà rồi ôm cái khổ, là không có Pháp để trừ ngã quỹ súc sanh, hay hàng phục chúng.

Đó các người có thấy chằng, sự thiên của các người chứa trứng.

Đây ta phá cái vô minh cho các người rồi, bây giờ Ta đem các người vào cửa Thiên.

Cửa Thiên, là đi, đứng, ngồi, nằm, vạn nẻo chỗ nào động là Tịnh. Các người chọn chỗ tịnh, để rồi nó sẽ hoại. các người phá cái tịnh kia bằng vạn pháp là không chọn tịnh, làm động, nếu mãi chấp động chấp tịnh, các người sẽ còn trầm luân.

Bây giờ Ta hỏi các người, Ta ở trong Tâm các người vậy các người cho Ta biết, các người động hay tịnh.

MA ĐẠO: MÔ PHẬT, Bạch Ngài, nếu ngài ở trong Tâm chúng tôi, là động, vì Tâm chúng tôi toàn là thịt, máu, Ngài đứng, ngồi, nằm trong đó là động.

BỒ TÁT: Tâm các người, mà các người còn biết là thịt, máu, thì các người biết ta đi, đứng, nằm, ngồi trong đó là phải.

Các người thấy bằng cái gì, mà biết rằng tâm các người là thịt, máu, cả thấy Ta, đi, đứng, nằm, ngồi trong đó.

MA ĐẠO: Bạch BỒ TÁT chúng tôi thấy bằng mắt.

BỒ TÁT: *Nếu các người thấy cái Tâm các người bằng mắt, tức là các người thấy Ta cũng bằng mắt.* hèn chi cái vô minh của các người gieo mãi cho chúng sanh từ vô thủy đến giờ cũng còn vô minh. Vô phước cho chúng sanh nào quy y với các người.

Các người đã thấy ta bằng mắt, cũng như thấy Tâm các người bằng thịt và máu, thì Ta phá cái mê đó cho các người.

Cái Tâm của các người là KIM CANG, luyện bằng Tinh, khí, thần của cha mẹ các người. Và chất nguyên tử kia đã kết tụ trong vụn nẻ mà thành nó là máu, Máu và thịt là tâm của các người. Thì các người thấy bằng phạm nhân, nên cho rằng máu và thịt là Tâm, tại vì vô minh của các người.

Bây giờ Ta đã phá cái vô minh đó rồi, các người đã biết là nguyên tử là máu, Kim Cang là Tinh khí thần hay chưa.

Nếu đã biết rồi, thì vô minh kia không còn kéo nữa, và sẽ vụn kiếp nữa xuống các cõi Trời, phải mở cho người khác, để chúng Sanh khỏi mê, mà các người đã mê.

Trong kiếp này các người sẽ thành Phật trong đời Thánh Đức, thì các người phải lo bỏ cái Tịnh, phá cái Động, Động và Tịnh các người xem như hình và bóng.

Nếu các người còn trở lại vô minh, là tự các người đem thân các người vào nhà lửa đó.

Ta có bốn phận đến để giáo pháp cho muôn dân bá tánh. Nay giờ Ta đã giải mê cho các người, thì các người có bốn phận gieo giống Ta cho mượn đó mà cho kẻ khác mượn lại, và chẳng khi nào Ta đòi lại giống đó bao giờ.

Những kẻ nào lấy giống Ta mà bán, chính là tự treo cổ đó vậy.

MA ĐẠO: Bạch BỒ TÁT, như BỒ TÁT đã giải cái mê cho chúng tôi, nhưng chỉ có một cái được giải, chúng tôi làm sao đi tới được.

BỒ TÁT: Là một cửa sổ trong bao nhiêu cửa sổ, Ta đã mở giùm cho các người, khi các người vào nhà là phải tự mở lấy và rửa quét để mà sáng sửa nhà các người, Không lẽ các người lại mượn Ta làm cho các người, Thì công quả các người sẽ đi về đâu?

MA ĐẠO: Trước câu trả lời, chúng tôi còn mê, sau câu trả lời, chúng tôi phá cái mê đó. Nhưng Bạch BỒ TÁT giải cho chúng tôi rõ, từ đâu mà đưa đến cái mê đó.

BỒ TÁT: Cái vô minh của các người từ kiếp hiện tại trở về quá khứ. Vì Ta không muốn nói đến kiếp vị lai của các người. Chắc chắn rằng đã ngộ hôm nay, kiếp vị lai các người sẽ thành.

Đất, nước, gió, lửa là tịnh

Đất ở một chỗ, con người mang về, xây cất là động.

Nước kia ở nơi suối, rạch sông, biển, con người dùng nó để sử dụng là động.

Gió kia tự nhiên không thấy, có kẻ dùng xa quạt nó làm xa gió là động

Hai hòn đá, hai khúc cây, tự nhiên không không, là tịnh, tại có đụng nhau thành ra động.

Thân Ta đây cũng bởi 4 thứ kể trên thành, là Đất, nước, gió, lửa phối hợp. mà đất nước gió lửa đây là Tịnh, khí thân và vọng của cha mẹ Ta mà thành ra Ta.

Mọi vật đều hoại, là tại TA muốn cho nó hoại.

Nhà ở không sẵn sóc, để môi ăn, thì phải Hoại.

Xe hơi xài lâu, không sửa chữa, thì cũng hoại.

Thân xác này không biết bào gọt nó, nó cũng Hoại

Các người dòm Ta, xem Ta bao nhiêu tuổi

MA ĐẠO: Bạch BỒ TÁT, chừng 60 tuổi

BỒ TÁT: Các người vẫn còn mê, mặc dù Ta giải mê cho các người, vẫn dùng mắt phàm mà dòm Ta

Ta đã ngoài 600 tuổi với xác này, nhưng tuổi Ta, hằng hà sa số ức tuổi.

Các người phải dùng trí huệ quán tưởng lấy tâm ta, mới mong giải được cái si mê kia. Mỗi chấp cái hình tượng bên ngoài mà phỏng đoán thì vạn kiếp nữa các người cũng không thành.

Các người bắt đầu giờ này, lấy Tâm làm Thân, lấy Thân làm Tâm, mới giải cái mê vạn kiếp cho được.

Ta 600 tuổi với xác này, là tại Ta phá cái mê hồi 10 tuổi của xác này.

Còn các người, đã mấy chục tuổi đầu, thì phá cũng không trể, nhưng phải biết và thực tâm phá, mới phá nổi cái vọng đó.

Ta đã diệu dụng cái Pháp Sát Thực mà trở nên mẫn non như thế này. Các người hãy dùng cái pháp sát thực, mà thấy được đạo màu. Ăn rồi không Ăn, mới là Pháp Sát Thực của Ta.

Cái lu chứa nước trong Tịnh xá các người không xúc nó, thì nó sanh ra nhớt, nước uống tanh.

Thì bao tử hoặc ruột gan các người, là lu nước đó lâu lâu các người phải xúc nó một lần, cho nhớ nha trước bả mà các người hằng ngày ăn ngon uống bỏ, cho nó ra hết đi.

Tại các người hưởng mãi của cúng dường, khó mà giải cái si mê đó.

Bắt đầu ngày mai phải đi ăn cướp mà ăn, các người chịu chẵng?

MA ĐẠO: Xin BỒ TÁT chỉ giáo đi ăn cướp ở đâu?

BỒ TÁT: Đến giờ Ta sắp lìa các người đi nơi khác, mà các người cũng chưa hết mê, có phải chẵng các người giả mê hay thực mê?

MA ĐẠO: Bạch Ngài chúng tôi là kẻ thực mê, vì BỒ TÁT giảng tới đâu chúng tôi lãnh hội tới đó mà thôi, còn những cái chưa giảng chúng tôi chưa lãnh hội được, xin BỒ TÁT hoan hỷ ở lại với chúng tôi, và dạy bảo chúng tôi đến khi chúng tôi thành.

BỒ TÁT: Dù Ta ở ngày ở đêm, năm tháng gần các người, mà các người không thành vì không hành, thì vạn kiếp nữa, Ta với các

người cũng là người và Ta thì phải tự giải lấy cái mê của các người, đừng muốn Ta tu giúp cho các người. Không ai tu giúp cho ai được cả.

Thì đây, Ta bảo các người đi ăn cướp mà ăn, là không phải cướp của, cướp tiền của ai, mà là của Trời Phật điền tiên thiên đó mà sống, thì sẽ thành Phật tại thế này. Ăn mãi ba cái rau cải, đậu hủ, các người tưởng sạch lắm sao, kho các người cho là Trường trai.

Sáng dậy các người phải điều dụng hai buồng phổi các người cho đến tối đi ngủ, là hai cái máy rút điền tiên thiên. Điền này cấu tạo Âm dương đầy đủ, giúp cho các người thâm da đổ thịt, khỏi ăn, mà không chết, không ngủ, mà không phiền não, chằm dứt tất cả dục vọng của cõi Diêm phù này, đó là Phật các người có nghe rõ Ta nói chưa?

MA ĐẠO: Mô Phật, chúng tôi như ở cung Trăng rớt xuống

BỒ TÁT: Bảy giờ các người đã ngộ hoàn toàn, thì Ta hạch các người, trước khi Ta đi

Tại sao các người ngồi đây làm chi?

MA ĐẠO: Bạch BỒ TÁT, chúng tôi nghe danh Ngài đã lâu, hồi sáng có Quý Sư đi khát thực, gặp Ngài đang ca hát ngoài chợ và biết được là Ngài, mới gấp rút về cho chúng tôi hay và cùng nhau ra đây để nghe ngài giảng đạo.

BỒ TÁT: Như vậy các người vẫn còn mê. Còn nghe danh Ta, thì chấp trước cái biết của các người. Tại sao các người chưa biết Ta như này giờ nghe Ta giảng, rồi mới biết Danh Ta. Mà sự biết đó cũng còn giả nữa, thì Ta không còn Danh, mà chính Danh các người đó.

Còn các người muốn nghe. Ta giảng, chính là các người còn vọng Tâm, để nghe hay và dỡ. nếu hay các người khen, dỡ các người đã kích. Có phải như vậy chẳng. Sự vọng Tâm của các người, là Pháp mầu để chữa bệnh vọng cuồng đó. Không vọng nghe, không vọng

danh, còn vọng những cái không cho phép vọng, là tà vọng, còn cho phép vọng là khả tâm vọng.

Các người có hiểu cái lý khả tâm vọng chăng?

Là cái biết, cái thấy, nghe, đi, đứng, nằm, ngồi của các người do sự vọng ăn, uống, ngủ, sống, chết, thành hay không thành mà sanh ra nó.

Thì Ta phá luôn cái vọng đó cho các người.

Khi các người nghe người báo tin có Ta ở ngoài chợ đang ca hát, là cái vọng không cho phép ở chỗ cho phép. Vì các người thèm muốn quá lâu gặp Ta, xem Ta phải khùng hay điên, chánh hay Tà, là cái vọng không cho phép. Khi các người gặp Ta, về Tịnh xá giảng cũng như các người mời thỉnh Ta về Tịnh xá các người, là vọng cho phép. Vì Mắt các người đã sáng đã biết Ta, nhận Ta là khùng và điên, mang về để hỏi cơ thiên, tu đất hay không đất, là cái vọng phạm của các người.

Các người còn vọng khả vọng là cái biết thấy của các người còn sai lầm quá lớn. BỒ TÁT: Như các người không thấy biết một cách lụp chụp.

Hãy phá cái thấy, cái nghe, từ miệng này nói đến miệng kia, đó là vọng tâm của các người.

Các người cần phải Tu trở lại tất cả . Những sự tu của các người từ khi xuất gia đầu Phật, ăn của đà na thí chủ, các người đều phải chỉnh lại, mới mong giải thoát được.

Khi các người đi, tức là các người không đi hoặc đứng, nằm, ngồi, ăn uống chi chi đó, các người đều đừng thấy biết cái tướng đã kể trên đó, thì mới phá được cái vô minh các người.

Các người còn thích cái tướng oai nghi, thì vô minh các người còn.

Khi các người đi Khất thực, các người trang nghiêm khi đủ vật thực lại tế đi về, thì cái vô minh trang nghiêm và cái vô minh đầy đủ lo về kia cộng lại là địa ngục.

Về đến Tịnh xá, các người vui vẻ nô đùa với các người khác, là Vô minh tận nữa. Nên phá những Vô minh kia, mới thành đạo được.

BỒ TÁT đạo các người hành chưa rồi.

Nếu Ta đến các người tại Tịnh xá, các người đã *chấp trước* là. Các Cư sĩ, phải lạy các người. Hoặc Ta xin các người giảng pháp, các người cho rằng không đúng luật, vì Cư sĩ không được phép giảng tại Tịnh xá.

Là những cái vô minh cần phá nó, để tiến hóa đó các người.

Bây giờ ta cũng không còn gì nói với các người, khi các người đã lãnh hội được Pháp của Ta. Lúc nào Ta cũng ở gần các người, miễn sao các người đừng thấy Ta. Vì Ta không ở trong người nhưng vẫn có tại Tâm các người.

Các người tin hay không tin, tùy các người.

Ta nói mặc Ta. Các người còn chấp trước, thì vạn nẻo là địa ngục trầm luân của các người.

Điều đáng nói các người đừng nói, điều đáng nghe các người đừng nghe mới là siêu thoát. Các người còn chấp kẻ lạy các người, còn chấp người khen các người, thì làm sao các người siêu thoát cho được.

Ta đã lạy các người, các người còn không nghe, ngày nay mới mang y mang tráp đó. Nếu các người nghe lời Ta và biết thấy Ta đã lạy các người thì các người đã Siêu thoát rồi. Vậy mà các người chưa phá cái si mê đó, lại bắt kẻ khác lạy các người, thì làm sao các người trả cho rồi cái nợ lạy đó.

Ta với người là một, các người không thấy. Mà còn dạy người quy y, quy y nhưng vẫn chưa thành y, vì chưa hành nên chưa y. Phải ráng hành cho Y mới thành Y được.

Các người muốn hỏi điều chi chăng?

Ma Đạo: Bạch BỒ TÁT, suốt buổi sáng nay, chúng tôi đã nghe lời giảng giải của Ngài, chúng tôi hết sức đội ơn, của Ngài ban phước cho chúng tôi và nguyện tự giải lấy cái mê của mình, hầu siêu thoát.

BỒ TÁT: Thì các người cũng còn mê còn chấp trước là buổi sáng, buổi chiều, có lẽ giờ này, các người sắp độ trai ngộ, nên biết thấy là buổi sáng, còn ân với nghĩa, đó là cái phàm phu vô tận khó giải được. Do sự ân và nghĩa, con người chấp nó, mà đạo phải rụi bèn.

Chúng người cần phá, dù là vi tế nào cũng phải phá, phá cho rồi cái mê, dù là mê nhỏ, mê lớn, cũng phải phá hết. Không chừa chấp một cái mê nào mới mong giải thoát cái vô minh và đi đến cái Siêu thoát được.

Ta nói thiết cùng các người, nếu các người còn mê chấp Thầy và đệ tử, còn chấp lay và cúng chính các người sẽ đi vào con đường trầm luân muôn kiếp nữa. Ta không dấu các người, nhưng các người còn dấu trong tâm các người, khi đứng dậy ra về, là các người trở lại ngộ cũ. Khi các người còn giả mê, thì không làm gì cho các người tỉnh được. Thì trước khi chia tay, các người phải ráng thực tâm mà tự giải lấy, đừng để ai giải cho mình, và phải cố tâm chỉ giải cho vạn dân bá tánh hiểu cái lí giải thoát nữa.

Nếu các người khuyên một người ăn chay, 2,4,6,8,10 ngày thì chính các người còn phải đeo theo người đó để chờ khi họ giải thoát rồi các người mới giải thoát. Mà các người biết rằng kiếp này là kiếp của muôn loài, chính Ta đây cũng như các người, phải đồng tâm giải

thoát chung. *Như là nên khuyên tu bằng cách trường trai, là tận độ đó vậy, khuyên Tuyệt dục, là tận độ đó vậy.*

Các người đồng ý chẳng, và hiểu thấu đạo mâu chưa?

Tận độ ở chỗ đó. Các người khuyên người ăn trai 2, 4, 6, 8, 10 ngày, chính các người còn xúi người ta sát sinh 28 ngày, nếu các người biểu người ta ăn trai 2 ngày....

Vậy các người khuyên người Trường trai, chính các người đã tự giải thoát cho các người nghiệp sát trước nhứt, và người ăn trai trường, đã giải được hoàn toàn cái nghiệp sát nữa.

Nếu các người khuyên người tuyệt dục, chính các người đã siêu thoát trước, và người nghe các người cũng Siêu thoát nữa.

Một lời nói giải thoát, là đã siêu thoát rồi. Vậy các người tự ráng lấy, đừng ỷ lại vào *vô vi hay hữu vi*, mà làm *không hữu vi, cũng không vô, vì nếu chấp cái vô vi thì kẹt cái đó.*

Mà còn chấp cái hữu vi, lại còn kẹt đưng hơn nữa.

Phá cái mê ở chỗ không mê, Phá cái không mê ở chỗ mê.

Bây giờ các người đã tỏ ngộ rất nhiều, Tâm các người đã sáng rồi.

Các người hãy lui gót về nơi Động xá các người. Lấy chỗ động mà hành chỗ tịnh mới Siêu thoát được.

MA ĐẠO: Bạch Bồ Tát cho chúng tôi xin đánh lễ cầu đạo.

BỒ TÁT: Như thể các người còn thực mê. Nếu Ta không phải đánh lễ Ta các người phải lạy các người, là lạy Ta. Đạo không trong không ngoài vẫn ở tại xương tủy các người. Về tụng, về đẻo, dũa, mài các người sẽ thấy Ta.

Đây Ta cho các người Bài kệ này về tu học:

Giống Ta, như Ta

Không giống Ta, như Ta
Phải giống Ta, không phải Ta
Là Ta, nếu không giống Ta

Tâm giống Ta, là Ta
Ta giống Tâm, không phải Ta

Ngoài Ta, không có Ta
Trong Ta, không có Ta
Trong ngoài không có Ta

Tụng ta, đẻo ta, bào ta, mới thấy Ta

Thời Pháp, hôm nay, bản đạo xin thừa chư vị Đạo Tâm, là một kiếp sống của cõi Trời 67, sắp thuận dương, bản đạo đã cùng Ma chan hòa với nhau.

Bản đạo xin nguyện:

Loài người, ngạ quỷ, súc sanh, vạn vật trở về cõi Tịnh, bản đạo mới về cõi Tịnh.

Bản đạo xin cúng dường thời Pháp hôm nay cho chư Thiên Hộ pháp và quý vị Đạo Tâm.

Nam mô chúng sanh Phật.

- 5 - Ngày mùng 1 tháng 6 _ Quý Mão
20 giờ - 24 giờ

Kính thưa Chư Tôn,

Bần đạo xin nghiêng mình kính lễ quý vị Đạo Tâm,

Đêm nay bần đạo xin giảng về lý Động và Tĩnh, quý vị đạo Tâm phải chú trọng cái lý và phải hành mới đền. Sở dĩ ông A NAN chỉ tu trước có một đêm là thành là trước khi Phật còn tại thế ông chỉ Tĩnh, là nghe mãi cái lý của Đức Phật, mà quên rằng Tâm của ông vẫn động.

Cho nên, khi các vị BỒ TÁT kia muốn chép lại lời nói của Phật, thì không ông nào còn nhớ, nên biết rằng A NAN có trí nhớ lâu, nhưng ông còn mãi trong vòng Tĩnh nên không chịu Siêu thoát cho rồi, còn cái không nhớ của các vị BỒ TÁT kia là lý động, không cần nhớ những chuyện không đáng nhớ.

Và A NAN chỉ tu có một đêm, ông hóa thân vào được đề nghị bàn với chư BỒ TÁT.

KHÁT SĨ VẤN CƯ SĨ:

KHÁT SĨ: Chúng tôi nghe Ngài tu, với hạnh BỒ TÁT. Chúng tôi đến viếng Ngài, xin Ngài chỉ giáo.

CƯ SĨ: Vạn hạnh không xuyên qua hạnh BỒ TÁT. Nhưng Khất sĩ cũng là tu trong hạnh của Ta.

KHÁT SĨ: Mô Phật, chúng tôi là hạng xuất gia, mục đích chánh chúng tôi là Giải thoát thành Phật.

CƯ SĨ: Khất sĩ tu thành Phật sẽ về cõi nào :

KHÁT SĨ: Mô Phật, là Tây phương cực lạc, ai thành Tâm trong hạnh Bồ Tát là giải thoát về cõi đó, để thành Phật và an vị tại Tòa sen, có hằng hà sa số, xa cừ mã nào, hưởng một đời sống tinh thần tại đây.

CƯ SĨ: Hôm nay Khất sĩ đến với Ta, không lẽ Ta không tiếp chuyện với Khất sĩ thì cũng ngặt. Cái ngặt đây là vì Ta muốn phá cái VÔ MINH của Khất sĩ.

Các Khất sĩ tu về cõi Tây Phương cực lạc. Như vậy Khất sĩ bỏ Ta ở lại với ai, mà các Khất sĩ đi về cõi đó ?

Khất sĩ ! Hãy nghe Ta giải cái lý động và tịnh của Khất sĩ, khi lãnh hội rồi, về mà tu trở lại, đừng vọng Tâm về cõi Tây Phương cực lạc nữa.

Đây, tiếng nói của cực lạc, Ta muốn nói với các Khất sĩ, là phá cái mê từ muôn kiếp các người.

Hôm nay các người đi Khất thực, Sáng dạy các người tịnh tâm đã hướng về nơi chợ nào, hoặc làng nào để khất thực chưa ?

KHẮT SĨ: Mô Phật, luôn luôn chúng tôi phải có chủ định trước là đi chợ nào, hoặc làng nào để khất thực trước cả !

CƯ SĨ: Nơi Tây Phương cực lạc là chỗ hướng của các người đó. Vậy mà các người đòi về Tây Phương khi các người tu thành Phật.

Các người đã về Tây Phương mỗi buổi sáng.

Khi các người từ Tịnh xá về cõi Tây Phương là chợ, là làng, là xã...các người đã gặp biết bao nhiêu người đang đi về Tây Phương, nhưng hỏi vậy các người có thấy những người đó, rồi có đi luôn, hay lại họ trở về cõi Diêm phù của họ.

Mà chính các người cũng thế, mỗi sáng đều đi Tây Phương, chưa đúng là các người lo về cõi Diêm phù của các người.

Thì các người khi ra khỏi Tịnh xá, các người đã gặp, là ăn mày, mà chính các người là ăn mày sang, còn những ăn mày mang bị, chống gậy, là ăn mày hèn do người đời giáo tặc.

Các người có nghĩ trước khi đi khất thực nhiều, các người phải cho lại hạng người ăn mày hèn này chăng ?

Đây mới thiệt là BỒ TÁT du phương, không Tịnh xá, không mộng mị Phật danh, chúng khắp phương là Tịnh xá của chúng.

Nhưng người đời lại nham hiểm không cúng dường cho hạng ăn mày này, vì chúng không có Tịnh xá, chúng không có Đạo tràng, chúng không có cái áo choàng, cái bát như các người.

Vậy thì các người đã gặp Phật tại Tây Phương rồi các người có đánh lễ chư Phật đó chăng ?

Các người đi thêm vài bước nữa, các người sẽ gặp Phật Bà.

Phật Bà đang gánh một gánh chuối sống, dứa tươi, xả, lá chuối... Chốc lát đây, các người đi ngang Phật Bà, Ngài sẽ cúng dường các người chuối, dứa Xiêm hoặc nhiều Tiên nữ, bán xôi, bán bắp, bán bún, sẽ cúng dường cho các người.

Khi các người ra đến chợ, các người có thấy biết bao nhiêu là Tiên, Thánh Phật tại thế chăng ?

Họ đang trưng bày, xa cừ, mã não ra để bán cho chư Phật.

Mắt họ là xa cừ, khi phóng quang vào bộ Y của các người chói ra hăng hà sa số xa cừ.

Mũi họ nhắm ngay vào các người, chói rạng thơm tho khắp mười phương.

Các người đi tới, đi lui. Tiên nữ, kẻ cúng dường xôi, kẻ cúng dường bắp, kẻ trề môi, kẻ nhúng vai, nếu các người chịu đựng nổi những thế sự đó.

Tây Phương cực lạc các người mơ mộng sẽ về, là cảnh chợ đời, mà các người mỗi ngày đều đến, và đành phải trở về, vì các người không chịu nổi sự khảo đảo đó.

Các người đã đến Tây Phương, các người lại trở về. Bấy giờ các người đòi thành Phật đặng về TÂY PHƯƠNG.

Tại sao các người không hòa đồng với Tiên, Thánh Phật tại thế, để sự vọng kia không còn nữa. Đó là tự phá lấy cái mê của mình.

Khất sĩ! Các người có giải thoát được bản ngã chưa, mà đòi về Tây Phương thực sự.

Có một kẻ nói nặng các người, các người có nuôi được phiền não đó chăng ?

Ta nói rằng các người nuôi được phiền não đó chẳng, chớ không nói các người Diệt cái phiền não . Vì sự Diệt phiền não, ai làm không được.

Cái nói nặng đó là, cho các người quá nhiều thức ăn. Là sự nói nặng.

Các người đi ngang hàng xôi, người ta thương tình, cho các người quá nhiều, các người thấy vui trong lòng. Vì các người đã phá được sự buồn, mà còn sự vui vui đây là khi về các đồng đạo người sẽ được ăn đủ hôm nay.

Sự vui đó là tiếng nặng của TÂY PHƯƠNG cho các người gánh đó.

Các người có thấy xôi của người ta cúng dường cho các người chẳng ?

Chắc rằng các người thấy bằng tâm. vì Tâm các người không thấy, thì làm sao lại hướng về đó.

Ta giảng về cái TÂM cho các người nghe.

Khi các người không thích ăn xôi, thì làm sao hai chơn các người đi về hàng bán xôi. Hai chơn các người là cái Tâm của các người. Nó hướng về hàng xôi, là tại nó thích sự ăn kia. Sự toan tính này có từ 5 giờ sáng , khi người ngồi dậy tịnh. nó đã dậy lên sự ăn đó và đến sáng, khi dùng cháo xong, các người lại móng sự ăn xôi, cho nên cái Tâm các người đã ghi chép và khi đến Tây Phương chợ, là các người đã tâm hướng về nơi hàng xôi.

Và mọi hàng nào, mà các người đã tính trước, Tâm các người đưa về cõi đó.

Các cõi nào mà Khất sĩ ăn khỏi nấu, là tâm các người đưa các người đi đến đó.

Tại sao, lại có sự tính toán ăn khỏi nấu đó ?

Do TÂM đã nấu sẵn, vì luật của TỒ SU các người đã dạy rồi: Ở nhà lá, ăn không nấu. Tại vì cái giới không nấu kia, mà có kẻ nấu sẵn ở TÂY PHƯƠNG chợ, có kẻ nấu xách đến cúng dường cho các người.

TÂM các người đã nấu sẵn từ vạn kiếp đến nay. Tại vì còn nấu mãi, nên thân tứ đại các người phải chọn *nhà lửa* mà ở.

Muôn khỏi nấu nữa, các người phải tịnh TÂM các người, không nấu, không ăn, không uống trong lúc chúng nó đòi nấu, đòi của cúng dường...

Các người trở thành các lao động, đạp xe xích lô, đạp xe ba bánh, các việc lao động tại bến Tàu, là những yếu điểm cần giải thoát cho vạn dân, bá tánh.

Nếu các người giải thoát được nghiệp lực, mà các người đã thấy thì tức là Siêu thoát vậy.

Sự giải thoát trong vạn nẻo là thầy của các người.

Sự giải thoát về việc ăn, sự giải thoát về việc làm các người chưa giải thoát, làm sao về TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC cho được ?

Tại vì cái TÂM các người còn chấp trước sự ăn.

Ăn ngộ, là cái giới ăn một bữa, nhưng sự ăn đó chưa mang lại kết quả về đạo, khi các người còn ăn thì chính các người chưa giải thoát đó.

Còn tính ăn 1 ngày 1 bữa, là còn tính 1 năm 365 lần ăn, làm sao giải thoát cái một ngày kia, rồi giải thoát luôn một năm nữa, mới là giải thoát.

SỰ GIẢI THOÁT CỦA ĐẠO KHÁT SĨ :

Phá cái ăn:

Cái ăn của các người, đừng thấy món nào nấu rồi món nào chưa nấu. Đừng chấp sự cúng dường, đừng đi đến chỗ hàng bán khi muốn đến.

Cái ăn, là đừng phải dòn một lần, vì dạ dày có hạn định, nếu dòn mãi, thì nó phải mỏng đi, và dạ dày cũng là chứa đựng tất cả cái bệnh nan y của con người nói chung, và nói riêng các người.

Phá luôn cái lễ cúng đường, mà hàng đệ tử các người thường mời đến nhà để nhận lễ đó.

Làm hao tổn của MA cúng đường, các người nhận lễ cúng đường lại trả không nổi cái của đó, vì hàng nay phải nhận mãi cái của cúng đường, thì không bao giờ trả cho nổi cái nợ kia.

Chưa phải đến lúc nhận của cúng đường, vì sự nhận đó quá quan trọng, khi các người chưa được Đức để nhận. Điền quan các người chưa chia sót ngọt bùi với bao kẻ khổ, thì có nhận đi nữa, các người vẫn là người mắc nợ.

Khi nào điền quang các người bao trùm sự khổ của chúng sanh, thì mặc tình nhận lễ cúng đường.

Nói thế, các người tự cao, cho rằng các người đã đầy đủ, và cũng đã chia sót với bao nhiêu người khổ rồi. Nhưng các người thấy là cái thấy của Khất sĩ, chưa phải thấy của NHƯ CHƠN, nên nếu các người đã thấy CHƠN NHƯ, thì các người đâu còn phóng tâm đi đến hàng xôi, hàng bún hàng bánh mì.

Tâm của một vị CHƠN NHƯ, không bao giờ có như thế!

Ở tại diệu dụng điền quang, cũng có người mang lễ cúng đường đến. Tại vì các người chưa chuyển điển được, nên mới đi xin của cúng đường.

Các người thử nghĩ. Ta nói có trúng hay nói trật.

KHÁT SĨ: Mô Phật, xin Cư sĩ giải thích cho rõ sự chuyển điển, mà có người mang lễ cúng đường để cúng khởi đi xin

CƯ SĨ: Nếu các người cần Ta giải thích, thì Ta cũng mở *tứ vô lượng Tâm* để các người thấy mà hành theo đó sẽ được như ý nguyện.

Các người đi, đứng, nằm, ngồi phá ái mê đi, đứng, nằm, ngồi kia.

Các người nghe, ăn, uống, ngủ, thấy, thức, sống đừng ở, đạo không đạo là giải pháp siêu thoát đó.

Các người được cái hạnh ở trên, các người là người TỰ TẠI VÔ NGẠI. Phá tất cả vi tế mê, các người không còn thấy các người nữa được chuyên lãnh cho các người đau khổ. Khi các người đã giúp cho bao người đau khổ hưởng được điển lành các người thì vô khăn các người cũng được lễ cúng đường.

Từ sáng thức dậy đến tối đi ngủ, các người cứ ở tại gia, có ai đến hỏi đạo các người cứ giảng giải cho họ nghe, với lý siêu thoát, đừng nói lý siêu thoát, e các người có sự đọa đày đó.

Như thế nào là người siêu thoát. Các người ăn trai trường, các người dạy người dạy người ăn trai, 2,4,6,8,10. Các người đã tuyệt dục, phải khuyên kẻ đến với các người phải tuyệt dục.

Với các người Ta mới nói như thế, với đám thợ tụng, còn ăn 2,4,6,8,10 Ta không bao giờ nói lên vì chúng là nạ quý, sức sanh Tá danh Phật.

Không bao giờ cúng giám khuyên ai Trường trai, chúng viện đủ lý lẽ, ăn không phải ăn, lý quá cao thượng, nhưng tâm hồn chúng còn là những giò tử. Thì hỏi Ta cần giải chi với chúng.

Còn các người là đạo Khất Sĩ, phải giải bày rành rẽ, để cứu người, tức là các người cứu các người đó.

Khi các người đầy đủ Tứ vô lượng tâm, thì Chư Thiên thúc đẩy sự cúng đường cho các người, và khi đó ăn một phải làm 10.

Các người phải làm gấp đôi, gấp ba, khi trước các người đi xin ăn bây giờ các người ngồi tại gia để truyền bá chơn lý, hoặc đi giảng đạo khắp mọi nơi, tự nhiên các người không xin, các người cũng có ,kẻ cúng đường cho các người. Hãy thực hiện những lời ta nói các người sẽ được ý nguyện đó.

Nhưng khi nhận của cúng đường của kẻ mang đến nhớ đừng quên, làm tròn cái bổn phận của kẻ ăn của người.

Không một phút nào kẻ tu chơn quên kẻ đau khổ.

Một hơi thở, nhớ đưa hơi thở đó cho người đau khổ. Vì hơi thở đó là điển quang của các người.

Đối với những kẻ bị Ma cám dỗ ăn 2,4,6,8,10 ngày kia, chính các người có bổn phận kéo họ lại, đừng để Ma nọ khuyên độ trai như thế.

Đã phá cái mê về sự ăn của các người, Ta lại phá luôn cách đi của các người nữa.

Phá cách đi: Tại sao các người lại đi lại phải đi chợ, các người mới xin được. Các người không đi vào các xóm lao động nghèo nàn, các bệnh viện, để các người xin cái đau khổ của vạn danh bá tánh, các người không đi sâu vào các cơ quan hành chánh khuyên nhũ hạng công chức thiếu lương tâm chức cho dân được sớm để giải mọi việc làm hằng ngày nếu các người có năng lực đó, các người phải đi vào vạn nẻo của TÂY PHƯƠNG, mà con người đã hóa thành địa ngục, đó là các người đi vào cõi TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC đó.

Một bước đi của các người, là một con người diu dắt con người về TÂY PHƯƠNG, vì dấu chân của các người giúp cho kẻ khác, bước lên đó, nếu các người đi sai. Thì sự đi của các người phải đi trên việc làm, phá cái vọng làm khát sĩ, để đi vào xã hội đại chúng. Đi làm thơ ký, nếu khả năng làm được sức đó. Làm quận trưởng nếu khả năng làm được việc đó và mãi làm đủ mọi ngành trong xã hội, không cần phải là thư ký, nếu vì bác ái thì các người hãy làm y tá, giúp đỡ mọi người trong sự đau khổ, các bệnh viện đang thiếu người bác ái để nâng đỡ kẻ khổ sở vì bệnh tật các người phải đi, đi, đi hành sự bác ái một cách vô tư, vô lự hơn là đi xin mỗi ngày mà sự đi xin của các người có thể nói rằng Hạ ngươn đã lỗi thời, vì **Đức** các người chưa làm được việc đó. Các người chưa đủ đức xây dựng cho kẻ khác, các người còn lôi cuốn một số người theo các người là thanh niên, để cho quốc gia phải thiếu những tay xây đắp giang san nữa. Các người lại nhận của cúng đường, làm cho Ma cúng đường phải lo cho các người,

tức là các người tạo thêm cho nghiệp lực ăn, để cho ngân quỹ của gia đình của Ma cúng đường thiếu kém. Do đó, mà gia đình đó lại xào xáo, vì sự thiếu kém về tiền bạc nợ.

Phá cách đứng: Sự tu của các người đứng chững mãi từ khi xuất gia đến ngày giờ này gặp Ta vì mãi miệt vào sự tu không đâu vào đâu, mà các người phải chịu đứng chững đó. Các người mãi hát tuồng cũ, thì làm sao ai thích đi xem. Phải luôn luôn đổi tuồng mới.

Tại sao các người đứng chững như vậy?

Tại sao các người còn ăn của đà na thí chủ!

Mãi tạo thêm nợ mới, mà không lo trả nợ cũ các người đã vay từ muôn kiếp của là khát sĩ đó.

Do đó các người đứng chững một chỗ mà tu tiền không lên đó vậy.

Phải phá cái tu đứng chững kia, thì các người mới Siêu thoát được. Trước nhứt phải giải thoát, những vi tế, mà ta đã trình bày với các người vừa qua.

Phá cái nằm: Từ vạn kiếp các người mãi tu nằm. Kinh điển để nằm đó vì các người tụng hay đọc kinh là kinh không bao giờ đứng, hoặc đi mà là để nằm.

Tại sao Ta nói thế các người đi kinh là không bao giờ các người dám đi biển cả, để khi gặp sóng gió, bão bùng, các người chịu đựng được các người phải tìm nó và mãi mãi lãnh lấy để đi đến siêu thoát. Nếu các người tụng kinh mà kinh đó đứng dậy đi được thì cứ việc người tụng. Ta muốn nói đi đây, là các người đi được, khi các người còn nằm, tụng hiểu lấy kinh, học hiểu nghĩa kinh, tức là các người đi được. Là kinh đi được đó. Vì những đau khổ các người các người không biết, thì làm sao giải thoát được. các người không thấy mỗi ngày phải khổ vì tiền, vì đã có người mang đến cúng đường cho các người ăn, thì các người đâu có biết khổ kiếm ra đồng tiền kia để

cung cấp cho các người mỗi ngày phải chi các người biết được sự khổ vì kiếm tiền, mua những món ngon vật lạ để cúng đường cho các người, thì các người chẳng khi nào dám nhận của cúng đường đó bao giờ.

Bây giờ các người ngộ chưa, đừng nhận của cúng đường nữa, mà phải đi vào cái khổ, để tìm ra tiền mà sống mới biết giá trị đồng tiền của kẻ kiếm ra tiền. Đó là tiền bạc của thế gian, mà cũng là tiền căn của các người làm đồ mờ hôi, sót con mắt các người mới thấy được cái nghiệp lực của các người đã tạo ra từ quá khứ, kiếp như thế nào, ngày nay mới khó khăn mà vẫn tìm ra nó đó. Do đó phải biết rằng, khó tìm ra căn duyên của chúng ta, vì chúng ta không chịu tìm nó, nếu ráng tìm nó là nó ở trong cái khổ của muôn dân đó. Nhiều người tu cần hiểu căn cơ của mình, tại sao tu không tới là tại không ở trong cái chỗ làm ra tiền như ta đã nói ở trên, vì tiền là căn cơ của ta đó, khi nó khó tìm đến đâu thì căn cơ ta khó đến đó.

Vậy các người chưa phải đến lúc nhận của cúng đường, thì phải chờ đến lúc nào đầy đủ **NHÂN** và **ĐỨC** rồi các người mới lãnh của cúng đường đó.

NHÂN ở chỗ nào?

Các người phải ráng gieo giống lành BỒ ĐỀ cho thật nhiều khi đầy đủ rồi, đó là **NHÂN**. Muốn biết khi nào đầy đủ. Các người xem mặt các người mà không cần đến tám kiếng.

Xem đi, nó hồng hào, phương phi, mắt sáng lên, lỗ tai thông xuống, miệng tươi cười lời nói thanh tao, đó là các người có **nhân** tốt rồi.

Không cần đến kiếng, các người cũng thấy được cái tướng tốt của các người nếu các người sửa tướng thì càng sái hơn nữa.

Bây giờ nói đến cái **ĐỨC** của các người:

Nếu các người khuyên được một người trượng trai, tuyệt dục, ĐỨC của các người như núi Thái Sơn. Nhưng khi các người thấy

được cái **ĐỨC** của các người thì núi kia bị phá tan vỡ. Đừng cho rằng có **ĐỨC**, vì còn thấy được nó, chính nó là điều kiện để tan vỡ cuộc đời tu của các người đó. Tự nhiên nó phát khởi ra cái **Đức đó, khi các người làm tròn cái việc gieo nhân.**

Khi các người thấy tròn, tức là các người sắp bỏ xác rồi.

Thì lấy **Đức** trong khi gieo **NHÂN** đó mà hành đạo, đừng chờ khi nó tròn thì bỏ xác làm sao làm kịp việc tạm gọi là đạo. **Có kẻ chờ cho thành rồi mới hành thì chẳng khi nào thành được,** vì **Phước** và **Huệ** bao giờ cũng đi đôi mới được các người cũng tu theo cái hạnh **Chờ**, chờ mãi rồi cũng không đi đến đâu cả rồi **Chờ** bỏ xác là thôi.

Vậy thì các người phải hành gấp khi gieo giống **Nhân**, như có nước phải lo cày đi, và gieo liền, đừng chờ mưa to, nước nhiều các người gieo sao kịp.

Hạnh của các người là hạnh đi, đứng, nằm, mà ta đã nói vừa qua, thì phá cái đi, đứng, nằm, kia, sẽ đến **TÂY PHƯƠNG** đâu có lâu, với hiện tại có sẵn cái hạnh là nền tảng của các người rồi đó.

Ta chúc lành cho các người đó.

Bây giờ ta cũng phá luôn cho các người cái tướng ngồi:

Ngồi chi phải cần kiết già, mới là giống tướng Phật giống hay không do cái tâm của các người. Các người ngồi giống Phật nhưng Tâm các người chưa phải là Phật thì mong gì thành, mà mong cho thành là phải ngồi mới thành thì các người sẽ hoại đó.

Khi các người ngồi chễm chệ, thì phải nhớ, bao nhiêu kẻ đang ngồi chờ các người đến. Thì trước nhứt các người chưa đủ năng lực đến với các người chờ, thì các người phải đến từ xác thân, trước khi đến bằng điện quang.

Các người đến bằng xác thân đi với sự nhờ quả của mọi người thì các người dùng lời lành lẽ phải giảng giải ý thức tu hành cho họ

nghe đó là các người ngồi ở chỗ ngồi đau khổ của kẻ đau khổ và biết bao nhiêu kẻ đau khổ đang ngồi trên chông gai mà các người không thấy, thì bây giờ các người đã ngộ rồi, thì hãy ngồi trên cái chông gai kia đi, rồi các người sẽ thấy khổ chừng nào, chớ ngồi kiết già thì sự đau chơn kia không đem lại kết quả chi cả, hơn nữa, lại có ngày các người sẽ đau bại, vì tê chơn đó.

Phải ngồi trên đau khổ của kẻ khác. Vì chính các người đã tạo ra cái đau khổ đó, thì đừng sợ cái đau khổ mà không ngồi. Còn sợ cái khổ của người ta sao lại dám nhận của cúng dường, là những cây đinh, sắt, thép đã đâm vào ruột, gan của kẻ cúng dường, vì tại sao các người có biết chẳng? Con, vợ chồng cha mẹ của họ không được ăn những món ngon đó, mà họ phải giành cho các người, thì những vật bén nhọn kia đã đâm vào con, chồng cha mẹ họ rồi. Thì chính các người ăn, tức là ăn những sự đau khổ của kẻ cúng dường.

Vì họ bị Ma cúng dường ám họ, cho nên họ không cúng cho cha mẹ, chồng con của họ, mà họ tưởng là Phước điền, đành giấu đút tiền bạc để tạo ra những món ngon vật lạ, để cúng dường cho các người.

Thì hãy ngồi trên sự đau khổ của cha mẹ họ, chồng con, của Ma cúng dường các người mới thấy sự đau khổ đó là dường nào, khi sự túng thiếu của gia đình đang thiếu thốn, mà ngoài gia đình lại đầy đủ.

Các người có chịu được pháp Ta chẳng, hay là cho rằng Ta là ngoại đạo, nếu các người lãnh hội được tức là các người sẽ phá cái mê của các người từ vạn kiếp rồi. Không Tu cũng Đắc đó.

Trong bốn tường đi, đứng, nằm, ngồi, ta đã phá hết cái mê trong đó, vậy thì các người còn thấy chỗ nào còn mê, mà phá không được, Ta sẽ phá cho các người.

KHÁT SĨ: Bạch Ngài Cư Sĩ, chúng tôi muốn xin ngài giải cho cái **MÊ DÂM** của hàng Tu. Vì các hàng Tu bị kẹt **DÂM TÂM**, mà không giải thoát được.

CƯ SĨ: Cái Dâm của hàng Tu không giải thoát được, là tại vạn kiếp các người mãi diệt đó, thành không khi nào các người giải được là phải. Vì các người sợ nó phải chăng? Tại sao các người trốn nó. Nên các người mới sợ nó, các người bỏ vợ bỏ chồng, đi tu, vì các người chưa hiểu chữ tu quá hẹp hòi là thành phật, nên trốn cái nợ Dâm, thành đến ngày hôm nay các người nhờ Ta giải cái **MÊ DÂM** kia. Vậy thì Ta cũng không hẹp lượng, mà không phá cái đó cũng tạm gọi rằng mê, cho các người vậy.

Khi các người xuất gia, các người nguyện một lần chót, khi ra khỏi nhà, là không trở lại cái nhà kia nữa. Lời nguyện đó là cái nợ, mà các người không biết, tưởng là giải thoát cái nhà, không dễ, các người tạo thêm mà các người không biết. Cái nhà không phải cái nợ, khi các người xuất gia. Cái nhà không phải là việc cần phải giải thoát. Nếu nó cháy cái nhà của chúng ta, có phải chăng chúng ta đã giải thoát cái nhà chưa, mà các người lo sớm để giải thoát cái nhà. Nhờ nó mà che thân tứ đại của các người đến ngày xuất gia, thì sợ chi mà trốn nó.

Nơi đó là do sự dâm thánh của cha mẹ các người tạo ra các người. Là nơi chôn nhau cắt rún của các người ra, mà các người lại từ giả nó bằng lời nguyện, khi các người nói rằng các người ngộ được đạo, lại bỏ nó mà đi.

Có phải chăng các người còn mê, chớ ngộ chỗ nào: Ngộ là còn chung góp sự sống với cha mẹ, mới là ngộ. Còn bỏ ra đi, tức là mê chớ ngộ cái gì.

Mê thành Phật, mê thành tiên, thánh chi chi đó mà các người còn mê mới bỏ ra đi. Do sự mê Dâm tức là sự Dục của con người có từ vạn kiếp, mà kiếp này sự Dâm, đó phải giải thoát trước nhất, rồi giải các vị tế kia không lâu.

Giải mê sự ăn. Đang ăn ba bữa lại xuất gia ăn hai bữa, mà gọi rằng ăn ngộ giải cái mê đó. Mê này gọi rằng mê Dâm ăn. Vì trong thức ăn có nhiều vị kích thích tố, làm cho sự Dâm nó phát khởi lên,

thành ra **DÂM DỤC**. Ăn ngon thì món ngon đó là **DÂM**, phát ra **DÂM** tánh, sanh ra **DÂM THỊT**.

Rồi từ sự xuất gia, thích thành Phật, cũng là sanh **DÂM**, vì nó là kích thích tố của **MA THÀNH**, nó rủ chúng ta sớm thành rồi hoại, không giúp ích cho nhơn sanh được, hoặc nó chiếm thân xác chúng ta. Đó là **DÂM THÀNH**, dâm thành sanh ra **DÂM TÂM**. Vì sự sinh lý các người không còn giữa Nam và nữ, nó lâu ngày không có chỗ chứa nữa, nó phải sanh dâm, thành **DÂM TÂM**, mà không có pháp để nuôi nó, các người lại diệt nó càng khổ cho các người.

Thì ta đây ta đưa pháp cho các người **HÀNH** để nuôi **MA DÂM** đó vì thiếu nó trong thân tứ đại các người, không bao giờ các người thành.

Dù rằng các người tu hạnh Bồ Tát, nhưng các người còn ở trong hạnh **LA HÁN**. Còn lo diệt hơn là lo nuôi. Vậy thì khi ngộ được thời pháp sau này các người phải nuôi Dâm để sớm về cõi Tây Phương các người ước ao đó. Nhưng không đâu xa hơn là tại thế này có Tây Phương rồi, khi các người nuôi được **DÂM** kia.

Nuôi bằng cách nào?

Các người phải gần phái nữ, hoặc phái Nam đừng sợ phạm giới, Giới nữ và Giới Nam phải bình đẳng không xem là giới nữ, thì **Dâm** mới nuôi được. Sợ giới Nữ hơn giới Nam, sợ giới Nam hơn giới nữ, thì làm sao giải thoát cái nghiệp sợ kia được.

Tại vì còn sợ, những cái không có nên chưa giải thoát được cái **DÂM TÂM**. dâm tâm

sinh ra bởi những lý do, mà ta đã nói ở trên, để các người so sánh lại **NUÔI** hay **DIỆT** là tùy ý của các người. Pháp ta đưa ra, để các người hành khi nào thấy trúng, là các người sẽ cho rằng trúng, đừng khen trúng trước khi chưa hành.

Lại nữa, *DÂM TÂM* còn, các người sẽ bị xuất tinh, là điều đáng sợ nhứt. Các người sợ sanh con, mới xuất gia, nhưng khi các người xuất gia thì hằng hà sa số con, mà các người đâu có biết.

Khi bị xuất tinh, là hằng hà sa số con của các người đã ra khỏi thân các người, có theo báo đời các người phần âm. Mỗi giọt tinh của các người là hằng hà sa số con, vậy mà bấy lâu nay các người đâu có biết được.

Phương pháp nuôi nó, là đừng ăn hoặc uống buổi chiều quá bở. Vì các người không ăn buổi chiều nhưng lại uống sữa đậu nành, bột đậu xanh thì còn hơn là ăn rồi hoặc uống nhiều đường cát trắng và có thể có nhiều chất kích thích tố sanh ra cho sự xuất tinh về đêm.

Hai là khi đi, đứng, nằm, ngồi gặp nam hay nữ mắt thấy mà tâm không chụp hình mà rửa không thấy, đó là phương pháp nuôi dâm, mà không bị dâm khảo.

Khi Sư Nam gặp Sư Nữ là phá cái lễ đi, khi nhậm lễ lạy chắc gì các Sư Nam chịu đựng nổi cái hạnh của Sư Nữ. Biết được đâu Sư Nữ đã thành tâm với những cái lạy đó mà Sư Nam chịu không nổi, sanh ra *DÂM TÂM*.

Vậy, thì phá ngay cái lễ, để *DÂM TÂM* không còn dậy được, khi vừa gặp nhau khen ngay tại Tâm. Sư Cô hôm nay khá hơn hôm trước, vì cách đó một tháng Sư Cô đau Sư Nam có đi thăm, và hôm nay gặp lại thì khen. Cái khen đó mà ra chụp hình, tối về mơ mộng thấy Sư Cô đến. Nhưng thực ra không phải Sư Cô đến, mà là Ma sư Cô, nghĩa là Ma Dâm nó tá danh Sư Cô để đến khảo Sư Nam. Vì Sư Nam hồi sáng đã chụp hình khen vô trong Tâm rồi, *MA KHEN* có chen vô được, thì *MA KHEN DÂM* nó tấn công liền.

Vì vậy các người đừng khen, đừng chê. Khi các người chê thì *MA DÂM* cũng tấn công như thường. Vì chúng luôn luôn ở tại tâm các người, nếu chê chích một chút thì nó tấn công liền.

Chỉ nuôi nó cho đầy đủ, không khen, không chê, không diệt, thì nó sẽ bị các người hành phục, mà đến khi các người thành, tạm mượn nói thành đạo nó lại tấn công các người rất ráo, mà chịu nổi thì thành còn không chịu nổi thì hoại theo chúng nó.

Các loại **MA**, thường ở trong các người, lỡ tai cá người cũng có **MA NGHE** nếu các người khen thì bị **MA KHEN TAI** nó tấn công liền.

Hoặc các loại **MA** khác tấn công tùy theo cái phương tiện của các người.

Vậy hôm nay Ta cúng dường cho các người một thời pháp đôn giáo, để các người khỏi đi xin của cúng dường ở **Tây Phương**.

Vì thời pháp của Ta đem cõi Tây Phương Cực Lạc về cho các người nếu các người thấy được cảnh khổ của Nhơn loại đó là Tây Phương Cực Lạc, và tự giải tất cả **MÊ** của **MÌNH**, mà tạm gọi là **MÊ MÌNH**, tấn công mình mỗi phút đó vậy.

Nếu các người tự phá cái mê thì cũng không khó gì đó, sợ e khi các người nghe ta thuyết pháp các người tạo thêm cái nghiệp oán thì **MA OÁN** sẽ theo đuổi các người thì các người trở về với **MA KHÁT SĨ**, là xin ăn đời này sang đời khác, mà các người đành đi tìm Tây Phương ở ngoài cõi Diêm Phù này, vì không có Tây Phương ngoài Diêm Phù, hay Diêm Phù ngoài Tây Phương.

Khi các người còn tính đi tìm Tây Phương hoặc trở về Tây Phương Cực Lạc thì chính các người tự đào Địa Ngục cho các người đó.

Ngoài sự khổ không có khổ. Nếu chưa ở tù, các người đừng mong làm chánh trị. Vì ở tù mới thấy được khổ của vạn dân bá tánh thì khi làm chánh trị đừng vọng tâm sanh ra Tà trị.

Thời pháp hôm nay bản đạo xin nguyện:

Loài người nọ quý, súc sanh vạn vật trở về cõi Tịnh, bản đạo mới về cõi Tịnh.

Bản đạo xin cúng dường thời pháp này cho Chư Thiên hộ pháp và quý vị đạo tâm.

Nam mô chúng sanh Phật.

- 6 -

*Ngày rằm tháng 6, Quý Mão
20 giờ-24 giờ.*

Kính thưa Chư Tôn,

Bần đạo xin nghiêng mình kính lễ quý vị đạo tâm.

Thời pháp ngày 1-6 vừa qua, Bần đạo đã nói về lý động và tịnh. Hôm nay ngày rằm tháng 6, là ngày trăng tỏ cả bầu trời, Bần đạo kể lại một kiếp của Bần đạo được MA MÌNH KHẢO.

Cũng giữa đêm trăng cao, gió mát này Bần đạo ngồi một mình trên gác cao để tu tịnh.

Bắt đầu ngồi vào từ 20 giờ, trăng cũng bắt đầu lên. Dòm vào bụi tre của làng, mặt trăng núp theo tre, như còn e lệ với cõi đời ô trược này, chưa dám tỏa ra các hào quang của trăng để độ cho phần âm được siêu thoát.

Dù sức sáng của trăng cũng chưa giúp sức nóng ban ngày của mặt trời đã đốt sức trược của nó.

Và từ từ mặt trăng lên, lên mãi khỏi đoạn tre của đầu làng, và lộ diện cho một gương mặt của chị Hằng, và trở lại bình thường, vạn vật phải e lệ vì sức sáng kia đã chiếu vào chúng, sự phạm của nó cũng phải che đậy, mới khỏi tránh được sức độ của mặt trăng.

Tĩnh tọa, thường khi ngồi hai phút là đã bình thường. Nay không biết lý do gì, mà mãi gần 20 phút, tâm không định được, phải xao xuyên.....

Chắc có gì báo tin trước, cho bản thân!

Từ trong tâm đưa ra: những con giò trắng bỏ ra, bỏ vô lỉnh nghễnh trong tâm. Nó mãi phá làm cho không tịnh tâm được.

Nhưng thoáng qua 10 phút, tâm hôn mê, vì đã 30 phút rồi, không tịnh được. Bắt đầu tâm hôn mê mê, khó chịu lắm muốn đi xả tịnh, rồi tắm cho khỏe nhưng có những con nai, có sừng cao từ tâm đi ra hai mắt nhỏ từ từ nước mắt, như than thở với ai, sắp giết chúng. Heo rừng đang cào nanh vào các gốc cây to, như nhờ sự chiến đấu. Gà giấy tê tê như ai trúng nước sôi chúng, vịt đang đứng trên vỉ sắt nướng đỏ lói, con khỉ đang trói hai tay hai chân, đầu mang một miếng ván có lỗ cảnh tượng này là người Tàu Cao lâu, sắp đem cái đục ra để lấy cái sọ ở trên, và cho khách hàng ăn cái óc khỉ. Rượu từ tâm trào ra hôi nực nồng....

Thì, kẻ tiện bản này biết rồi... chính những con thú kia đang đòi mạng những kẻ giết nó.

Cũng giờ này cách vài năm, chính tay đã giết hai con nai. Và khi mổ ra có một con nai có chữa đem về chưng thuốc bắc để ăn tắm bổ cho thân tứ đại này.

Chính giờ này hai con nai kia đang đòi mạng của chúng.

Con heo rừng cào nanh kia, cũng chính tay này bắn nó, và xem chết vì chúng nó, vì chúng nó đi cả bầy heo...

Bầy giò kia là những con mổ nhác bắn rồi nhổ lông treo trong tủ, để nó thành giò là lấy ra làm bánh để ăn...

Chính giờ phút này những con đó đòi mạng, bắt buộc phải trả mạng cho chúng. Và cũng không biết bao nhiêu là gà vịt, đãi khách, bắt vợ, bắt chị phải cắt cổ để cho thiên hạ ăn, mà chính mình phải gánh tất cả quả nghiệp vậy.

Đã thấy được cái khổ của muôn loài, mà chính tay mình sát hại chúng, giờ phút này, chúng trở thành MA MÌNH, vì chúng ăn thân vào trong xương tủy của chúng ta rồi.

Chúng đòi, lấy gì để trả, tại sao bấy lâu nay chúng không đòi, mà bây giờ chúng lại đòi mạng.

Xét lại thật kỹ, thì biết rõ nguyên do, chúng đòi là lý do, chúng muốn đi ra thân tứ đại này. Nhưng tại sao bấy lâu nay chúng không đi, để đến lúc này chúng mới đòi đi.

Quán tưởng lại, cái lý đòi mạng, Quán tưởng lại, cái lý đòi đi của muôn loài, mà bản thân này đã ăn, đã giết chúng, hoặc sai người giết chúng, thì bản đạo đã biết được nguyên lý của nó rồi...

Được, trước kia vì ta đã mê, nên giết người, xúi người giết người, và ăn các người. Trước kia chúng người là súc sanh, nhờ ta ăn vào trong cơ thể, hưởng thụ được bản tánh con người các người đã thành người, mặc dù không phải là người thiệt nhưng cũng là con của ta, vì các người ở trong ta tức là con của ta rồi.

Dù sao con của ta, ta cũng không bỏ các người.

Các người phải nghe ta, hãy nằm xuống, đừng đứng dậy. Đừng cà nanh, đau tim ta, đừng khóc nữa, để ta lo cho các con an toàn.

Nay ta biết được các con là những đứa con của ta, vì các con đã đi làm đàn, lạc lối từ muôn kiếp, mới sanh vào cõi súc sanh. Do đó, mà cái nghiệp của các con do ta tạo ra, là không làm tròn bổn phận người cha, nên có con phải hư hỏng, theo bả phù vân, mà phải chịu cảnh đọa đầy trong vạ nẻo...Thì các con phải nghe lời ta trong kiếp này, đừng bê tha nữa, vì trước kia ở ngoài ta mới hư hỏng, nên dù ta giết các con nhưng các con ở trong ta, thì các con sẽ trở nên ta.

Các con ở trong ta, đã biết được ta hơn ta. Các con đã biết ta là ai thì các con phải nghe lời ta. Ngồi xuống, đừng cà nanh, đừng khóc, đừng dầy tê tê, nước sôi nó tung ra cùng... Các con hãy nghe lời ta đi, phải nghe lời ta. Ta vì các con trong ta ta không chạy chối các con. Biết rằng ta sắp bỏ xác này, vì ta đã hết bốn phận ở tại cõi diêm phù này xin các con hãy nghe lời ta, từ từ, ta đem các con về cùng một cõi với ta.

Nhờ các con mà ta đã thành đạo. Thì ta lấy đạo mà độ các con, các con đừng sợ ta đi, bỏ các con, mà chắc gì ta bỏ các con được, mà các con sợ hãi như vậy.

Hãy bình tĩnh, nằm xuống hết, ta sẽ thuyết pháp cho các con nghe:

Khi đó, ta mê, ta giết các con. Ngày nay ta đã tỉnh, biết được các con ta không hối hận vì sự giết đó, mà ta đã làm phước cho các con. Nếu để cho một kẻ khác sẽ giết con, giờ này họ chưa tỉnh, thì các con lại chưa được giải thoát. Ta đã giết các con, nhưng ta giải thoát cho các con. Đừng vì sự giết đó mà các con gây ra nghiệp nữa. Ta đã biết được việc đó. Và chính giờ này ta độ các con để giải cái nghiệp thú tánh kia.

Chính ta trước giờ giết các con. Ta cũng là thú, vì cần tánh thú nên mới đành giết con, chớ Ta là người thì đâu có dòng máu giết con bao giờ.

Chung quy, là sự nghiệp quả của con và Ta. Gieo nhân nào thì chính phải trả. Nếu các con không nghe lời Ta thuyết pháp đây. Để giải cái độc đó và sự căm hờn mãi chôn chứa trong tâm các con thì chính Ta phải chiết thân ra để hóa độ cho các con, đến khi các con

thành Phật. Chính kiếp này ta sẽ thành, như các con đã biết, do đó mà các con mới đòi cái mạng của các con. Nhưng các con ngộ được pháp của ta, các con sẽ được thành như Ta.

Nai đứng dậy, nai khóc, hai hàng nước mắt nai chảy ròng ròng. Heo rừng đứng dậy, cào nanh vào gốc cây cao su. Khi đang nhắm mắt, vì bị đẻo quá đau, gà nhảy tung tưới nước sôi... Tâm bản đạo quá nhói nhứt, vì sự đau kia.

Nhưng ta nói cùng các người, Ta phải nói thiệt cùng các người. Ta không sợ cái chết, vì Ta biết Ta sẽ trở thành khi để được đẻo đầu lấy óc ăn. Ta sẽ làm gà, để chị, vợ, con các người giết cho khách ăn. Ta sẽ làm nai, để các người giết ta, ta sẽ làm heo rừng, để các người giết ta ... Nhưng ta muốn cho các người bỏ oán, diệt thù, đem từ bi, hỷ, xả, cho ta, vì ta đã phá cái mê của Ta, cho nên ta muốn phá luôn cái mê của các người, để sự oán không còn gieo mãi trong muôn kiếp. Người đòi cho ta là khiếp nhược, nhưng ta chiết thân ra để lãnh tất cả việc gì ta đã giết các người, thì chính các người chết, chớ ta đâu có chết. Các người có hiểu ý ta nói chăng?

Vì các người ở trong ta được, thì ta ở trong cái không được sao?

Biết đâu giờ này ta phá mê cho các người, vì ta đã hết mê. Nếu các người còn chấp, sự oán, sự thù, thì vài năm nữa, các người lại giết ta trở lại, và cũng vài chục năm nữa các người cũng như ta trong giờ này, được hết mê, và sẽ độ lại ta. Thì mãi đây chuyện trả oán, uống thù, không biết kiếp nào chúng ta mới hết oán đó.

Các người có ngộ được lời Ta biết chăng MA MÌNH tấn công nhiều hơn, đòi mạng. Ta nói thiệt cùng các người, Ta đã thiệt Ta thì Ta muốn độ các người trở nên Ta, thì các người cũng mở Tứ vô lượng

Tâm để nghe Ta, thì sẽ thành Ta. Còn cương ngạnh, chính các người không thành Ta, mà chưa chắc thành các người trong kiếp vừa qua.

Vì sự cố chấp các người, Ta hàng phục các người, không nghe, vô tình các người gieo thêm NHÂN oán, thì các người đi xuống chứ không đi lên. Và cũng trong vài chục kiếp nữa, các người mới gặp ta, để trả cho rồi cái nợ Ta đã giết các người.

Ta đã nói thiệt tình các người, thì phải mau mau thức tỉnh, hầu giải cái nghiệp oán kia nếu chắt chứa mãi thì chính các người tự chôn các người đó vậy.

Còn Ta vẫn là Ta. Nay Ta đã thành Ta, thì dù kiếp nào Ta cũng là Ta, các người có báo oán ngay bây giờ, hay chờ vài kiếp nữa gặp để trả oán đó, thì Ta cũng là Ta.

Các MA MÌNH đành nằm xuống, nhưng đầu, tay, chân của các MA MÌNH này lắc lia, lắc lịa. Chưa chịu sự hàng phục của bản đạo, vì tay, chân của chúng là nghiệp chướng của sự tội lỗi. Nếu chúng trước kia nằm trong hang, trong bụi không đi ra, vì bởi chân, cẳng của chúng đi, nên mới có sự chết. Vì cái nghiệp đi của chúng, mà chúng phải chết. Thì ngày hôm nay cũng cẳng chân của chúng quắc quẹo để đòi cái mạng. Vậy các người hãy bình tâm nghe Ta giải về cái nghiệp đi của các người. Phải chi trắng không sáng, các người đâu có đi ăn. Tại bao tử của các người đói, nên các người mới đi ăn, do sự tham vọng đó, mà các người, đi mới gặp Ta, và hai cái quả giữa Ta và các người mới chịu ngày hôm nay. Thì chân cẳng của các người, hãy bình lại, đừng cựa quậy nữa. Vì còn động cẳng chân của các người, chính là Tâm các người còn động và sẽ còn trầm luân trong vạn nẻo nữa.

Thôi, thôi sớm tỉnh căng và chân. Tức khắc chân căng của chúng không cựa quậy nữa. Nhưng hai con nai còn chảy nước mắt. Chúng nói rằng? chúng tôi vô có phải chết, không hưởng hết cái lộc ăn cỏ, mà chúng tôi tu từ bao nhiêu kiếp.

Không sao, kiếp ăn cỏ của người đã qua, các người đáng mừng hơn đáng phiền, thì Ta cùng các người hòa trong cái khổ đó, giải thoát, từ kiếp làm giò trong con mỏ nhác, làm khi để người ta đeo đầu, ăn óc, làm nai ăn cỏ,... Mà Ta đã ăn, hoặc những con Ta đã ăn, mà các thú đó chưa tỉnh, thì các người trong kiếp này hãy đòi đi, đòi rúc Ta trả cho rồi trong kiếp hiện tại, vì các người không Ta, các người phải chuyển kiếp đi theo Ta thì các người không theo được, còn cái nợ cũ, thì các người đành phải giữ lấy, để rồi mãi mãi, kẻ mắc nợ, người đòi nợ, nhưng Ta thiếu Ta đi, các người tìm Ta không ra, không phải Ta không muốn trả cho các người nhưng Ta trả mà các người không chịu nhận chính là các người không chịu lãnh đó.

Vậy thì, quả địa cầu này sắp thuận dương, các người được trả nợ, mà người thiếu nợ là Ta, còn chủ nợ là các người, thì đây Ta thanh toán hết với ai còn cho Ta là con nợ, hãy đến, vì còn thì giờ để trả, thì Ta trả cho rồi. Giấy tờ sẽ xé, và đốt cho mất cái nợ đó.

Vừa dứt lời, thì MA MÌNH nằm rọp xuống, cuối đầu uy phục lời thuyết pháp của bản đạo, nhưng chúng cũng còn run run, vì cảm động!

Các con ơi! Đừng cảm động làm chi, vì các con bỏ được cái xác mang lông đội sừng, các con tức thời thành quả vị, nếu các con cảm động, tức là còn động tâm, thì khó giải được vi tế động kia, thì làm sao đắc chánh đẳng, chánh giác, ngày giờ Ta sẽ bỏ xác này, về cõi tịnh, các con cũng về theo Ta, nhưng các con còn cảm động, là các

con còn trầm luân và sẽ làm con người, mặc dù gây oan trái đã dứt, khỏi làm thú, nhưng còn làm người, các con cũng còn khổ.

Các thú trong TÂM tức là MA MÌNH, lại càng xúc động hơn và rúm ra, rúm rút, như khóc. Tại chúng quá cảm động vì giải được cái oán, diệt được cái thù, nhưng chúng chưa giải được cái nghiệp thú của chúng. Dù sao đã lãnh hội được cái nghiệp oán và thù, chúng cũng được đầu thai làm con người trong kiếp tới ở cõi Trời 68, tức là cõi chúng ta đang ở. Bởi thế cho nên quý vị thấy con người, mà còn bản tánh con thú là bởi cái lý chưa siêu thoát được.

Và xong rồi phần nội Tâm, tức là hàng phục được MA MÌNH. Các chúng sanh ở ngoài cõi thân chúng áp đến như là biển người.

Chúng đòi mạng nữa

Bần đạo dùng Hồi quang phản chiếu lại, thì quá khứ kiếp, đã làm Tướng giết hàng hà sa số con người. Một nhát dao, hai ba mạng người, một tiền bước của con người do bần đạo cõi khi đó, chết vài chục người. Và cũng có kiếp làm Tướng, dùng lời nói chỉ huy, làm chết hàng hà vô số con người vô tội. Nhưng xét lại cũng không có vô tội, là sự cộng nghiệp của sanh chúng. Nhưng vì mức tiến hóa của chúng chưa tới, nên chúng thấy bần đạo tu sắp bỏ xác chúng áp lại để đòi mạng, chẳng qua là chúng muốn hưởng cái của phụ âm đó, cho nên chúng áp đến để làm dữ, để đòi. Vì Tứ Vô lượng tâm, chúng ta không đành bỏ một chúng sanh nào ở cõi Ta bà ô trược này cả.

Do đó khi tu gần thành, tạm mượn nói là gần thành, vì tu mà không thành tu, chỉ khi đó chúng áp đến đòi mạng.

Và cũng trong giờ phút đó phải giải quyết hàng hà sa số binh sĩ, mang gươm mang giáo trong đời Trung cổ, và cũng có binh sĩ mang súng, đạn dược, máu me đầy mình.

Chúng đòi dữ hơn các loài thú. Chúng đòi giết bản đạo, nếu không trả mạng cho chúng. Nhưng chúng dữ với bản tánh khi còn xác. Hiện giờ phút này dù chúng có dữ đi nữa, chúng cũng không làm gì được, chúng áp lại bao vây thân xác bản đạo, nhưng bị các điện quang tỏa ra bởi chơn lông. Chúng lại đội trở lại, chúng dương súng lên, đưa gươm, đưa giáo, đánh kiếm, trông, hô tấn công, nhưng vừa đến gần thân bản đạo, thì bị điện quang tỏa ra, chúng lại đội trở lại....

Bản đạo nói với binh sĩ này:

Hỡi các binh sĩ! Ta là Tướng đã hết Mê. Trước kia vì mê mới cùng chết với các người. Mà chính Ta cũng bị các người giết nhiều lần, khi Ta giết các người, khi các người giết Ta bêu đầu. Thì sự oan ức đó cũng chia sót với nhau rồi. Nay chính ta đã là người không Mê, các người còn trong vòng Mê.

Tại sao Ta cũng chết như các người, mà Ta giải được cái nghiệp Mê của Ta, còn các người cũng chết, mà không giải được cái Mê của các người. Ngày nay Ta thành không rõ thành đến bậc chánh đẳng, chánh giác chẳng, mà các người áp đến đòi mạng Ta quá lẽ như vậy, hay Ta sẽ thành Phật các người là phần âm, các người biết trước nên đến đòi mạng. Thì Ta sẽ đền, đền cho các người từ vô lượng kiếp tới giờ. Ta thấy các người còn mê, nhưng các người chịu nghe Ta, phá cái mê của các người thì cũng sẽ như Ta trong kiếp này.

Các người Tu trong nhứt kiếp, ngộ nhứt thời thì còn gì nữa mà chưa chịu nghe lời Ta, bằng cách bỏ súng xuống, ngồi xuống đàng hoàng, Ta sẽ hàng phục vọng Tâm các người.

Nghe đây các phân Âm!

Ta cũng đã chết bao nhiêu lần, vì Mê mà chết. Ta cũng sẽ chết, vì Tình mà Ta bỏ xác này.

Các người cũng đã chết như Ta, nhưng các người chưa bỏ được cái bản tính hung dữ của các người, cho nên hôm nay các người còn mang vong linh nào là súng, đạn, gươm, giáo, dù từ đời Trung cổ đến giờ, các người cũng chưa đầu thai hoặc giải thoát cái nghiệp lực của các người làm binh sĩ. Và cũng có hiện tại trong hàng ngũ này, các hàng tướng, cũng chưa giải nổi vì cái si mê của hàng Tướng lại còn nặng hơn. Phải gấp nghe Ta, mở rộng cái Tâm các người ra, đừng nắm lấy cái khổ làm chi, vì còn chứa nó các người vẫn còn sanh, tử.

Các người dìm lại vong linh của các người, toàn là máu, gươm, giáo các người cũng toàn là máu, các người dìm lại đồng đội các người thấy toàn là máu, các người dìm xuống đất xem toàn là máu. Các người dìm lại vợ con các người, không ai nuôi dưỡng, con các người bị người ta hành hạ. vợ các người bị người ta lấy, nhà cửa các người tan nát vì chiến tranh, chỉ vì các người mê cái chức sắc binh sĩ của các người, hoặc lời nói cảm dỗ từ đời Trung cổ đến ngày nay, mà các người phải bỏ thân ở chiến trường vì danh, vì lợi.

Các người vì mới tiến hóa, từ loài súc sanh, ngạ quỷ lên nên khi nghe là thích. Vì còn thích đó mà phải bị khổ như ngày hôm nay.

Ta khi đó cũng vừa mới cõi lớp ngạ quỷ, súc sanh, cũng còn vi tế thích, nên làm Tướng và thích giết người cho vui, cho thỏa mãn cái tính thú của Ta khi đó nên đành phải chịu cảnh khổ từ vạn kiếp tới giờ, mà giờ phút này Ta sắp hết khổ. Nếu Ta giải được cái khổ cho các người thì Ta mới hết khổ, còn Ta, không dùng cái Tâm Vô Lượng vô biên, thì chính Ta cũng chưa hết khổ, và sẽ trở lại làm Tướng để độ các người nữa.

Thì các người đã nghe Ta, bỏ súng, đạn, gươm, giáo, mặc dù trong cảnh vô hình, những khí giới đó cũng không giết ai được nữa,

nhưng Ta nói thiệt cùng các người, phải giải cái nghiệp súng đạn, guom, giáo đó. Một tia tư tưởng lành của các người, thì những khí giới vô hình đó, sẽ tiêu tan tất cả. Nếu các người thành tâm nghe Ta giải thoát nghiệp binh sĩ của các người, thì kiếp này các người không tu cũng thành. Vì đời này là đời Thánh Đức sắp đến, các người phải ngộ, hay các người được ngộ là tùy cái hiểu biết của các người. Vì phải ngộ các người là bậc vô hình dễ hiểu hơn bậc hữu hình, vì còn xác, dễ bị mê trần, tỉnh rồi mê, còn các người đang mê nhưng khi tỉnh rồi không mê nữa. Các người biết Ta sắp thành, các người mới đến đời mạng, còn các xác phàm ở trần thế đâu có nhìn ra Ta, mà biết Ta thành hay không thành nên dù có nói vạn ức thời pháp đi nữa, chúng sanh còn xác là tỉnh rồi chúng lại mê lại.

Vậy thời các người nghe Ta, hãy bình Tâm lại, dùng điển lành của Ta phổ hóa này giờ, các người hồi tưởng lại sự oán thù của Ta với các người, thì các người sẽ đắc quả vị trong kiếp hiện tại.

Chi bằng các người còn oán với thù, mặc dù Ta sẽ trả những cái quả đó. Nhưng Ta đã giải bày vì Ta đã trả rồi những món nợ kia, bằng cách bố thí pháp vô lậu cho các người trong nhứt kiếp, các người tỏ ngộ được, thì chính các người đã đắc rồi cùng theo Ta về cõi tịnh.

Biết đâu các người không ngộ thời pháp này, vì cũng biết đâu, là thời pháp chót của Ta, giảng cho các người, nếu các người mê chấp sự thù oán thì Ta cũng đành phải chiết thân, hóa thân, phóng thân để làm binh sĩ, hoặc làm tướng, hoặc con của các người trả cho rồi cái nợ oán thù đó vậy.

Còn các người nghe Ta nhất định kiếp này không cần xác các người cũng đắc được. Vì chỉ nghe lời Ta giảng, ngộ được lý siêu

thoát, bỏ thù oán thành đạo của chánh đấng, chánh giác thì các người sẽ đạt được ngay lý nhiệm màu của đạo vậy.

Liên khi đó, các phần Âm chấp tay trước ngực, có kẻ mất tay, chỉ chấp một tay, có kẻ mất cả hai tay, chỉ đưa lên hai cườm tay, có kẻ mất đầu cái cổ lúc lắc, có kẻ mất mày tan nát...vv..những cảnh đau thương không thể nào diễn tả nổi vì chiến tranh khốc liệt mà binh sĩ bị trong cảnh vô hình này. chúng thành Tâm xá tội cho bản đạo, nhưng cũng có kẻ không chịu đứng dậy, cầm súng, lấy cò, cầm gương, giáo múa men. Nhưng than ôi, dù là không xác, nhưng chúng cũng còn giả mê, thì biết làm sao giải được cái mê chúng bây giờ, thì cũng đành theo chúng, để độ cho rồi cái nghiệp mà chính mình đã gieo từ vô thủy vô chung, chớ biết làm sao.

Những binh sĩ đã hết mê, được hào quang chói rọi khắp vong linh của chúng, còn những kẻ chưa chịu tỉnh, thì còn nhảy lung tung khắp mọi nơi. Chúng lại từ từ xa bản đạo và các vong linh nọ.

Giải quyết được hai việc là **MA MÌNH** và các binh sĩ. Thì bị một nhóm người nữ, trang sức đẹp đẽ như là Cung phi mỹ nữ và cũng tân thời như đời này.

Họ đến đòi phải độ họ.

Họ cho rằng, tại Bản đạo đã gieo giống dâm cho họ trong các kiếp, khi làm vua, khi làm Tướng, khi làm các chức nghiệp trong xã hội.

Chính vì thế mà họ đòi phải độ họ. Họ cho rằng, họ ở với cha mẹ họ, đang làm đũa con gái, đang đi học, tại sao lại cho người đến mai dong hỏi họ. Thì chính bản đạo là kẻ đóng vai chánh làm cho họ khổ. Họ khổ vì sanh con, họ khổ vì tình phụ bạc khi bỏ họ, theo vợ nhỏ vợ lớn. Họ khổ vì tật bệnh bởi sự sanh đẻ mà ra. Và hằng hà sa số lời nói

kêu gào phải độ họ, không bỏ họ được, cũng vì tại bản đạo gây ra cái nghiệp dâm, nên họ mới khổ...

Thì các người hãy ngồi xuống. trước kia các người là vợ Ta, dù Ta là nghiệp quả trong xã hội đến cấp nào. Ta cũng vẫn còn nhớ thay, hưởng chi các người là vợ Ta, mà Ta lại quên các người hay sao?

Nếu các người kêu Ta độ các người, thì các người phải chịu nghe Ta, với các điều các người sẽ xin, Ta không cho. Vì nếu các người xin Ta độ các người, thì Ta không độ. Nhưng các người phải tự độ các người. Vì không ai dám độ ai. Nếu các người vì muốn siêu thoát, thì các người phải thành Tâm, vì trong giây phút thành Tâm các người sẽ thành. Các người có chịu cùng chăng?

Các phần âm nữ trả lời: Chúng tôi chịu tất cả nhục hình vì ông, mà còn chịu được, hưởng chi ngày nay ông đã Tu thành, thì với điều kiện gì ông đưa ra chúng tôi lại không chịu.

Thì hãy nghe đây: các người phải quán tưởng lại, từ khi làm vợ Ta, các người có loạn luân chăng? Các người có làm tròn bổn phận làm vợ chăng? Các người có làm tròn bổn phận dâu, mẹ ruột, mẹ chồng, cô, dì, thím chăng?

Các người xét lại và tự sám hối một lần chót, và sẽ đắc quả vị.

Các nàng tự ngồi chấy tay, và quán tưởng lại vạn kiếp đã làm vợ người, có kẻ tự đứng dậy đi, có kẻ còn ngồi, và hào quang từ từ chói rạng ra khắp cả thân nàng, thì cũng hằng hà sa số người nữ là vợ bản đạo đã thành và cũng có hằng hà sa số người nữ không thành, và bỏ ra đi, lời nói chửi mắng vang dội cả bầu trời, toàn là trách móc, bởi tại ông mà tôi ngày nay mới khổ, ông đành thành, mà ông không độ chúng tôi...

Các nàng ra đi, trong mù mịt của khí âm, lời đau khổ còn vang dội, và bị khí dương của Bản đạo làm ngăn cản sự thở than kia...

Và cũng chưa rồi, cái nghiệp báo!

Nào là khi còn mang xác phàm trong nhiều kiếp, bản đạo đã làm chưa rồi, cái nghiệp của mình, nhưng cũng tạm rồi, vì nó đã là vi tế, nhưng phải trả liền trong giờ phút linh thiêng này.

Phải trả vì nó diễn tả ra bằng triệu cảnh khác nhau, từ vạn ức kiếp. Nó đến đòi, chúng đòi cho được những cái gì của Chúng và Ta.

Chúng không chịu buông thả khi Ta sắp đi.

Chúng đòi cho được, những nợ chưa trả bằng xác thân, chúng cũng đòi cho được bằng điện quang.

Ta thì chịu trả nhưng các người phải nghe theo Ta. Vì trước kia trong muôn ức kiếp chính Ta cũng trả đó, chớ Ta đâu có trốn tránh các người, nhưng vì các người không nghe lời ta, và cũng tại Ta, vì quá mê trần, nên phải chịu cảnh nợ cũ, nợ mới đó thôi.

Ngày hôm nay, giờ này ta sắp ra đi. Đi và cũng sẽ trở lại, và cũng có thể không trở lại, vì các người mà Ta trở lại, nhưng nếu Ta trở lại, các người cũng khó gặp Ta.

Thì khó gặp lại Ta, các người phải nghe Ta mà theo Ta, hoặc cũng có thể nghe Ta mà ở lại, hoặc tiến hóa lên hơn nữa, không làm vợ người, không làm chồng người, không làm các nghề nghiệp trong xã hội, vì danh vì lợi mà không làm, làm những nghề đó vì độ sinh thì làm.

Và các người cũng xuống như Ta, nhưng đừng ngoài cái Ta mà làm sái rồi chính trong giờ phút này, các người phải hối hận vì thiếu Ta, vì Ta sắp đi về cõi Tịnh.

Các người có biết giờ phút này, chư Thiên hộ Pháp không Trung, các phần âm, các phần dương còn mê trần đang ngủ ngon trên

giường, trong các hẻm hóc, mà các người có tỉnh hay mãi mê trong giấc mẫn nồng.

Hỡi các phần linh căn, giờ phút kinh động này, mà các người còn mê.

Các người có biết chăng, tiếng sấm kinh khủng sắp nổ vang trời, báo động cho các loài phải tỉnh, nhưng các người không tỉnh, chính các người không theo một ai thành đạo để đòi số nợ cũ hay mới.

Vì buổi Hạ Ngươn, chính các người cũng như những người tu chơn chánh đều trải qua các cuộc đòi nợ, dù trả hết, hay chưa trả hết. Các người đã trả hết, khi chưa trả hết, kẻ tu hành cũng hết khi chưa trả hết.

Thì, không còn ai đòi nợ ai, Ta vì từ bi hỷ xả, Ta mở rộng đón rước các người, nhưng mở rộng các người đã thành rồi, thì hãy đi tìm những kẻ còn thiếu các người mà trả đi.

Thì bỗng chốc cũng có hằng hà sa số linh hồn đến đòi các phần âm kia Âm thuận Âm. Dương thuận dương là vậy.

Âm họ đòi âm

Âm đòi Dương.

Và Dương đã trả cho Dương quá nhiều, nhưng những phần xác còn mê muội chưa chịu tỉnh, để rồi khi bỏ xác, các phần đó mới tỉnh ngộ được.

Thời pháp hôm nay, bản đạo quán tưởng lại một kiếp tại cõi Trời 67, khi cõi này sắp thuận Dương, như quả địa cầu chúng ta đang ở đây cũng sắp thuận dương, và cũng có những kẻ đắc đạo và có thể nói rằng, hằng hà sa số kẻ đắc đạo, và sắp đắc đạo.

Bản đạo xin nguyện:

Loài người, ngạ quỷ, súc sanh vạn vật, trở về cõi Tịnh, bản đạo mới về cõi Tịnh.

Bản đạo xin cúng dường thời pháp hôm nay cho chư thiên hộ pháp, và quý vị đạo tâm.

Mình còn chèm nhèm, mà lo sửa người Ta thì mình chưa phải là người Ta.

Thấy Ta, biết Ta, chưa phải là Ta

Không hiểu ta, không biết Ta, chưa phải là Ta .

Trong ngoài đều là Ta, chính thị Ta.

Ai nói Ta là Ta, đích thị không phải là Ta

Chấp Linh ngã, chưa phải là Ta, là Ta

Phá linh ngã, chính thị bản lai Ta, thiệt Ta.

Hôm nay, bản đạo vừa kê bài kê trên, để quý vị đạo tâm thâm tưởng cái vọng của con người, và cái ngã của *BỒ TÁT*.

Khi con người thương, thì cái gì cũng là Tiên, Thánh và Phật.

Khi con người ghét thì cái gì cũng là cây chuối, củ mít

Bản tánh con người, bị nhiễm từ vô tỷ kiếp, nó lai đủ thứ lai, lai thú, lai giòi, lai tởm, lai ruồi, lai cá, lai đủ thứ lai, cho nên quý vị đạo tâm chú ý một điểm nhỏ, thì thấy căn cơ kẻ đó như thế nào.

Vì vậy có người chưa biết mình, nhờ người khác đi coi dùm mình, thì như đồ kẻ làm thầy bói hay là soi căn chỉ đó vậy.

Một người đàn bà, đi chợ biết rằng mắt đồng là vật mẫn. nhưng khi họ hỏi mua, thế nào họ cũng dùng hai ngón tay để bóc con mắt đó xem nó như thế nào ?

Và tự nhiên họ đưa lên mũi để ngửi !

Hoặc những vật gì khác chẳng hạn, dù Nam hay Nữ, họ cũng dùng tay hoặc chơn rờ mó cho được, họ mới nhận vật đó là như thế nào....

Họ không chịu dùng mắt Trí huệ để soi sáng vật đó.

Có người cũng dùng mắt Trí huệ để biết được vật đó là gì, mà không cần đến tay hay chơn.

Là do sự tiến hóa của họ tu nhiều kiếp đã qua. Giả như một người đẹp đi ngang, có người lại khen, có người không khen. Vì kẻ khen tại tâm, người khen ngoài miệng.

Thì, tự nhiên quý vị đã thấy đáo được căn cơ của chúng sanh ở chỗ khen và chê.

Tại sao thế ?

Cái lý động và tịnh của con người là xuyên qua cái bản tánh tự nhiên của mình, khi lên, khi xuống vì nó lai mãi từ kiếp này sang kiếp nọ.

Đã lãnh hội được cái lý động và tịnh, con người biết mình đã thành công trong quả nghiệp

Tam nghiệp, lục Thiên, đại não cho mình là con người đã thành rồi.

Trả cho rồi ba cái nghiệp, Tham, sân, si, con người tiến lên quả vị của bậc Như lai, thấy được ba đời, quá khứ, hiện tại và vị lai.

Và hiểu được lục thiên, là từ lục căn chuyển thành lục trần, sanh lục đạo, biến thành lục thiên, thấy biết được Đại, thiên, tam thiên Thế giới.

Đại não cho chính mình là tẩy cho sạch cái trần gian, không còn dính một cái vi tế nào, mới là siêu giác.

Bởi thế cho nên khi trở thành một vĩ nhân, con người phải biết mình, nếu chưa biết mình thì chưa thành vĩ nhân.

Biết người là Thánh, thì chính mình là phàm phu. Nếu biết mình là Thánh thì mình chưa phải là Thánh.

Cái khổ ở chỗ không biết **TRI NGUYÊN**, khi Tri nguyên được rồi thì không phàm, không Thánh chi cả.

Vì sự sống còn hằng ngày, mà con người phải lãnh đủ nghiệp chướng, nếu biết xét lại từ khi thức dậy, cho tới tối đi ngủ thì con người thấy rõ toàn là vô minh.

Cái vô minh tận này, con người tạo ra nó khi còn ở trong bụng mẹ. Đến khi ra đời và đến giờ phút này, con người không có phút nào giải vô minh mà vẫn tạo vô minh.

Từ lời nói, việc làm, đến một lời văn viết ra cũng tạo thêm vô minh. Nếu không **Tri Nguyên** thì không bao giờ giải được.

Tri lại khi vừa tỉnh giấc ngủ. Tại sao vừa những phút qua, lại không biết mình là cái gì. Vì giấc ngủ là cái chết... khi tỉnh dậy, là cũng chết chớ không phải là sống. Vì những tế bào trong cơ thể đều chết tất cả, khi mắt mở ra, trong khi ngủ, thì tế bào lại mở, sáng suốt vô cùng, thần thức lại ra khỏi thể xác, nhẹ nhàng như một hơi thở.

Nhưng khi tỉnh dậy, tạm thời nói tỉnh dậy, thực ra là đang chết chứ không tỉnh dậy đâu.

Mắt cả thần thức tươi đẹp, khi tạm nói là ngủ, vì một kẻ tu chơn giấc ngủ của họ là cảnh thần tiên. Họ không còn uể oải khi tỉnh dậy, vì một giây đồng hồ, ngủ của người chơn tu, là quý vô cùng. Họ học đủ cái vô vi của vũ trụ.

Thì giấc ngủ của kẻ chơn tu là phá được cái vô minh, nhưng đừng ý lại vào cái ngủ, vì cái ngủ là nhân của sự mê.

Cái nhân của sự mê là cái nhà lửa ! có kẻ hỏi rằng : ***Giải pháp nào để tránh cái nhà lửa ?***

Đã biết rằng là nhà lửa, mà còn nhảy vào để tìm vật quý trong đó, là mình tự sát lấy mình.

Trước khi cháy, có biết là nó sắp cháy ?

Chắc chắn rằng sắp cháy nhưng lại còn hỏi có giải pháp nào để tránh chẳng thì thực ra là kẻ giả mê chứ không phải thực mê.

Vì nó cũng tại làm sao mà nó cháy. Vì một lẽ nhà lơ đèn để cho lửa bốc cháy. Hay là cái nhà đó quá cũ, cần để cho nó cháy.

Hai yếu tố này cần phải xét lại, chớ không tìm giải pháp để tránh. Nếu tránh, tức là phải đi ngang cái nhà lửa, mà đi ngang biết đâu sẽ bị lửa tấp, khi bị tấp sẽ bị phỏng và đau nhức, thì chừng đó mới thấy khổ vì lửa. còn khi chưa bị lửa, thì lại tìm giải pháp để tránh, thì chưa thấy cái khổ vì bị phỏng lửa.

Nếu không giả mê thì đã tri nguyên trước, nếu đi ngang cái nhà đang cháy kia thì thế nào cũng bị lửa. đã biết được như vậy thì không bao giờ bị phỏng lửa.

Và xét cho kỹ, là cái nhà đang mục, nhưng sự cháy kia, không làm tổn hại cho xóm giềng, thì cũng nên cho nó cháy.

Và cái nhà lửa đó là cái thân xác, chớ không có chi là lạ

Nếu cái thân xác quá ô trược, vì bệnh họa thì cũng nên cho nó đi giữ để làm chi. Vì *tâm thức* không biết tri nguyên cái lý đau của nó, để rồi không lo điều trị bằng phương pháp thuốc, mà không lo chữa ngay cái căn của nó để nó lành hẳn. Do đó, vì còn lo chạy theo vật chất đến khi con người không còn đủ nghị lực xét hiểu nữa, thì lại bỏ cái xác, bao nhiêu người đã mền tiếc nó. Rồi lại khóc kể nói phải chi...và chi..thì cái chi đó đã quá trễ.

Sự chết là trả rồi những món nợ, nhưng nếu không trả xong vì tâm thức còn mê, chưa tri nguyên cái khổ đã có, thì vô phương trả rồi các món nợ.

Vậy, thì ai đã có nợ thì phải tự trả, bằng cách xét cái khổ hiện tại đang mang, là sự tối cần phải trả mới là giải thoát.

Vì sự giải thoát là trả rồi các cái khổ, mà khi nhắm mắt lìa khỏi cõi trần, lại còn than thở thì chưa phải trả nợ rồi.

Có kẻ hỏi rằng : Sự đàn độn của con người mà không giải lại lo tu thì xin cho biết tại sao ?

Sự đàn độn của con người không cần giải, vì nó đã là đàn độn, thì đã biết nó là đã giải rồi.

Như một kẻ đọc một quyển sách, mà không hiểu được ý của tác giả, rồi đâm ra ném sách, và chửi lên cả tràng, thì chính kẻ đó chưa biết là đàn độn. vì kẻ đã biết đàn độn, là kẻ đó không tu cũng đắc.

Đã hiểu sự ngu si của mình, chính kẻ đó là Thánh nhân. Thì cái đàn độn là cái không phải là cái còn của kẻ ngu si nữa, thì đã biết được cái đàn độn là quý vô lượng vô biên rồi.

Thì chính các người đây, nếu còn chấp pháp để hành pháp, vì chúng sanh mới có pháp.

Nếu không hành pháp, thì lại không thành, mà khi hành pháp, chấp trước pháp là pháp tà.

Vậy trong chư vị đạo tâm, ai đã hành pháp, tức là pháp tà, nhưng không hành đạo không đến.

Thì cứ ngủ rồi nó sẽ đến. đến với cái ngủ đó là cái si mê.

Cũng thành vậy, mà thành cái si mê. Vì cái ngủ của kẻ chơn tu là ngủ học. còn cái ngủ của kẻ phàm phu là ngủ của si mê.

Thì hãy chọn trong hai cái ngủ mà ngủ, chớ không lẽ nói ngủ rồi thành si mê, lại chán nản không tu. Vì còn tu là còn sai. Vì sai mới tu thì tu mà còn sai, chưa phải là tu.

Kẻ tu sai là kẻ chưa tu, mà kẻ đã tu thì chưa có tu. Vì không bao giờ kẻ thành Phật đã có tu. Vì kẻ phàm phu nói là tu, chứ không bao giờ có kẻ thành Phật mà tu.

Còn thấy sai mới tu, còn kẻ không thấy sai làm sao hiểu người ta tu hoặc là tự tu.

Cũng như có kẻ nói chờ có ba tiếng sấm nổ, rồi thấy tôi về tôi mới tu. Thực ra là những chuyện si mê. Chỉ vì đó là những lời chỉ dạy về đạo màu và đây là ý nghĩa của ba tiếng nổ.

Con người tu chơn có ba chỗ trọng yếu, là Tinh khí và thần. Khi ba vị này quy tựu về nơi Hỏa hầu thì nó bắt đầu bò đi lên ót và chạy lên đỉnh đầu gọi là Nê Hườn. Nơi đây nó xoáy vòng tròn làm cho mát rượi nơi đây và mềm đối với phái nữ, và có nổi lên một cái gò, đối với phái nam.

Và bắt đầu nó chạy ra trước trán, nơi đây có cái miệng con rắn, nó mở ra và tóe ra hằng hà sa số hào quang đủ màu, gọi là Huyền quang khiếu,

Đó là ba tiếng sấm nổ ở ba chỗ, nếu con người tu chơn chánh, thì ba tiếng sấm nổ đó, mới nổ, chứ không có ba tiếng sấm nổ nào ở hư không, đừng mong, đừng chờ.

Hư không là trong cơ thể chúng ta, chứ không phải hư không là ngoài cơ thể chúng ta. Vậy thì ba tiếng sấm lịnh kia, nó sẽ nổ cho mọi người, để báo động cho mọi người biết là đã thành đạo rồi. và cũng có nói rằng để khi có nổi tức là thay hồn đổi xác.

Đúng như vậy, là khi ba khiếu nói trên nó xoáy, tức là cơ thể thay đổi tất cả, bỏ tánh phàm Thành tánh Thánh.

Nếu con người đã biết mình là phàm phu, thì tự nhiên là Thánh cả.

Còn kể nào tự xưng là Thánh, thì còn phàm phu.

Tức là do cơ thể con người biến đổi, chứ không phải là do đầu mà sanh có cho chúng ta. Nếu bởi nơi đầu đến cho chúng ta, thì sự đến đó lại vô ích là sự hoại đang hoại vậy.

Thì chư huynh đệ đạo tâm, hãy tự tạo lấy cho mình một bản năng đầy đủ nghị lực, để tự chiến đấu cho mình, để tự giải cho mình cái gì, mà con người cho là khó lắm, ***tức là những con Ma trong mình***, lúc nào nó cũng tấn công chúng ta.

Vậy, chúng ta hãy cố tâm thực hiện cái người làm không được, mà chúng ta làm được, đó mới là Thánh nhân.

Từ cổ chí kim, không có ông Phật nào tu mà không có ông thầy của ông Phật. Mà chỉ có những bậc chúng sanh đã tiến hóa, cái cách được bản năng của mình, gọi là sự sáng hay con người muốn gọi là Phật đó vậy.

Thì sự sáng đó, là cây đèn không dầu. Nếu cây đèn có dầu thì sự sáng kia sẽ cháy lên, tức là đầy đủ tinh khí và thần, thì còn người phá được cái vô minh, ngã quỷ, súc sanh thì có đầu là lâu.

Nếu thực tâm tu hành thì chỉ có trong vòng 6 khắc, là thành chánh quả **bồ đề**. Nhưng vì không thành tâm nên chưa thành chánh quả đó.

Vậy, thì mọi người đã thành, nhưng vì không biết nên mãi lo tu, thì ra tu riết rồi thành ra sai.

Vậy, trong chư huynh đệ ai là người chưa thành, xin vui lòng cho bản đạo biết, chắc là mọi người đều đã thành. Vì đã thành mà còn lo tu là sai đó. Sở dĩ không **tri nguyện** được cái thành của mình, nên không thấy mình thành, thì nhờ cái không thấy đó, tức là còn vô minh, phải thấy sớm thì hại biết là chừng nào, vì biết mới chưa biết, mới là

hại. như kẻ đã phát huệ, mà không biết mình phát huệ, mà lại dùng cái huệ kia đem ra xài không đúng chỗ, lại có hại vô cùng, đó là thành không biết thành là vậy.

33 năm mê trần, để khi tu và năm thứ hai còn tại khám đường, thấy rõ cả nước Việt Nam, và nói riêng cho miền Nam nước Việt là một giải ngọc ngà, châu báu của Trời Phật để lại cho muôn dân mà giống dân đó là giống dân thứ 6, tức là giống dân Văn Minh như thế giới ngày hôm nay, sẽ tồn tại và lập đời Thánh Đức sau cơ sần sây.

Cái biết khi còn ở tại Khám đường, cũng như khi ra khỏi chốn lao lý, cần thấy rõ Miền Nam nước Việt là Thánh Địa Jerusalem thứ 2, và sẽ là nơi duy nhất của cái quả địa cầu này, trong thời kỳ sắp tới.

Nghe đến đây có bậc Thinh Văn, duyên giác lại không chịu. nhưng hạng đó mang xác phàm như chúng ta, đang ngồi đây mang nhiều bằng cấp trong lưng, trong túi đang hưởng cao sang, tâm phóng cao ngả mạng không chịu cái lý đó, vì nước Việt Nam lúc nào cũng phải bị người trị, chớ không thể nào cất đầu lên được.

Phải lắm! vì là Việt nam nên mới bị trị, vì chữ Việt theo người Tàu viết có chữ Cầu nằm chung, ý nghĩa của người

Tàu viết ra chữ Việt kia, khi chúng ta còn bị nô lệ Tàu, họ cho chúng ta là con chó cho nên chúng viết chữ Việt có chữ Cầu, là ý nghĩa con chó chạy về miền Nam. Vì các thầy địa lý của Tàu biết trước khi vượng của đất nước con Rồng cháu Tiên sẽ dồn về miền Nam khoản năm Bính Ngọ nên chúng cố ý nhục mạ dân tộc con Rồng cháu Tiên như là một điềm báo trước cho dân tộc thứ 6 sẽ làm bá chủ hoàn cầu sau này.

Còn sau này, là Đại Nam Tịnh quốc, là một nước của kẻ chơn tu, đem đạo thình đời. thì cái nô lệ kia đâu có theo ý tưởng tượng của hạng đó cũng không thành tựu được. Chúng muốn cho chúng hưởng, con cháu chúng hưởng mãi cái nô lệ kia, hầu con giống cháu giống của chúng được hưởng, mãi mãi đời này sang đời kia. Vì hết nô lệ thì ai lại muốn hạng này làm việc. vì là bình đẳng kiến tánh không chấp con ông cháu cha ở trong cái dốt, vì gởi gắm lòng ông này, bà nọ trong cơ sở nên họ sợ hết nô lệ là phải.

Nước Đại Nam Tịnh quốc là một nước đứng đầu thế giới về Văn minh tinh thần, mà 18 nước sẽ đến với chúng ta tại miền Nam, để lo trả nợ cho chúng ta.

18 nước này đã thiếu nợ chúng ta rất nhiều. Do đó Năm Bính Ngọ, họ sẽ đến, và sẽ trả đủ cho chúng ta, bằng quả nghiệp của chúng ta vay họ. Vì cái quả muôn đời, nên chúng ta rán trả cho rồi, để 18 nước kia sẽ trả cho ta lại những vật chất đền bù lại sự tai họa đã đem đến cho chúng ta.

Hay có thể nói rằng, dù quả nghiệp từ đâu đến cũng là cái duyên đừng chê, đừng khen, đừng phiền não chi cả. mà là phải cố tâm cho rồi cái nghiệp, hầu chúng ta sống trong đời Thánh Đức.

Đời Thánh Đức là toàn những kẻ chơn chánh mà từ quả địa cầu 67, tình nguyện xuống để độ tùy duyên cứu muôn loài, giúp cho giống dân thứ 6 này thành những kim thân, mà họ đã thành tài địa cầu 67.

Họ được đấng Kim Thân, và họ lại chiết ra hàng hà sa số thân khác để xuống trần cõi 68, là cõi chúng ta đang ở. Họ giúp chúng ta sanh, tức là họ giúp cho họ. cũng như 18 nước sẽ đến miền Nam để giúp cho Việt Nam, chính là họ giúp cho họ về mặt tinh thần. trong khi mọi quốc gia lo giết nhau, thì hiện tại trong Quốc gia Việt Nam,

lại lo tu hành chơn chánh, để tự tạo cho mình một năng lực phi thường là Tinh thần để tự cứu cánh, và cứu người nữa.

Giành giết nhau chính là mình tự giết mình. Tại sao họ vẫn còn thích giành giết nhau, trong khi họ biết họ sợ chết.

Cũng như người thích sửa người ta sai, chính bản thân họ còn sai, mà họ cũng biết là sai, nhưng họ không chịu sửa, họ lo sửa kẻ khác.

Người sửa sai một kẻ sai, là kẻ đó đã thấy cái sai của mình và đã không còn sai nữa, mới sửa kẻ khác được.

Ai còn thích trầm luân, thì còn vây theo nợ mới còn chúng ta đã biết được cái nợ, thì cố trả cho nó rồi, còn phải đi chỗ khác mà trả nữa.

Vì hồi nào đến giờ con người nói tu là về Tây Phương cực lạc, họ không dè rằng mỗi khi chúng ta trả rồi một món nợ tức là đã về Tây phương.

Và về được Tây Phương, thì phải trở lại lo trả những món nợ từ ngàn kiếp. do đó mà không có Phật ở Tây Phương mà có ở khắp mọi nơi. Như lời Chúa đã phán.

“ Ta ở khắp mọi nơi, hằng sống, hằng có, đời đời vẫn có Ta”!

Chúa dạy “Ai đánh bên Tả, thì nên đưa bên Hữu cho họ đánh luôn”

Ý nhiệm mầu là Chúa, nói nên trả cho hết cái nợ mà chúng ta đã thiếu kẻ đánh mình. Vì là được đánh tức là đã trả rồi. Đánh thêm bên hữu tức là trả tiền lời.

Và xin trở lại sự Tu ở bên Trời Mỹ, nhờ sự tu tại dòng DOMINICAN, kẻ này được kiến tánh, và xuất tánh đi tìm Thánh Địa , Người tu xuất tánh được chỉ là giai đoạn thứ nhứt, mới vừa giải mê.

Giai đoạn thứ hai, khi Kim thân trụ, thì không cần xuất tánh cũng biết được nơi đâu có gì, người đó là sao?

Chỉ có con người ngoan cố mới cho rằng sự tu không tiến hoặc kẻ cũng tu chỉ vì mê chấp cho rằng đạo ta đạo mày, nên không chịu nghiên cứu học hỏi rồi sanh ra kiêu ngạo...

Ông Thích Ca mà ai cũng biết, vì ông giỏi trả nợ. có người muốn bắt chước ông, nhưng lại gây thêm nợ. vì Quy Y Phật mà không đăng đi trả thêm những món nợ khác nữa.

Người đã thành Phật, là cây đèn đã sáng, và chiếu vào con nợ để trả cho xong chớ không ai giỏi cũng không ai dở. ông Thích Ca có giỏi cho lắm cũng không trả giùm nợ cho ai được, mà ai muốn trả nợ như Ông Thích Ca, thì rán làm ra tiền như ông, để trả cho sớm rồi.

Hoặc có giải pháp nào hay hơn, sớm trả cho rồi thì cứ làm và trả sớm chừng nào hay chừng nấy.

Có kẻ nói rằng: ông Thích Ca phải tu mấy trăm kiếp mới thành Phật thì chúng ta cứ từ từ tu, rồi cũng như ông vậy.

Một câu có thể nói là vô ý thức, và xuẩn động vô cùng đối với những con người đó, như lục bình trôi sông.

Bắt chước ông Thích Ca vì ông Thích Ca nợ nhiều, còn kẻ không nợ nhiều thì họ phải trả sớm về sớm, bắt chước cái Ông nợ nhiều trả mãi, sanh nhiều thì ai chịu cho mình...

Cái ông nợ nhiều là ông xài lớn. còn những kẻ ít nợ là tại thời cần kiệm.

Đề phá cái si mê đó, bản đạo phá cho mọi người nào cần giải thoát sớm, rằng đạo là gương gọi là đạo, vốn **BÌNH ĐẰNG**, không giai với cấp bậc.

Ai cũng như ai tức là phá cái vọng giai cấp.

Không, không vạn nẻo không

Còn còn vạn nẻo còn

Có có vạn nẻo đèo

Có đèo mới có đọa

Bài kệ này, bản đạo được học bởi **CHƠN SU** giáo truyền, khi còn ở tại khám Chí Hòa. Ý nghĩa nhiệm màu của bài kệ này, là nhắc nhở cho bản đạo cần phải tu, mà tu cho trúng, chớ không tu trật vì tu trật mới vô khám chí hòa. ***Dù ở tại thế gian này mà có, thì cái có đó cũng thành cái không. Còn ở cõi hư không hay hư không tại trần thế này, mà không niễm mới là có.*** Cái có vô niễm nguyên tội của người khi còn ở tại trần thế mới là Phật.

Vạn nẻo tại trần gian là địa ngục, nhưng không ô niễm mới là vô niễm. sự tu mà chúng ta tu sai, tức là ví như đèo một bức tượng, muốn đèo thành Phật, nhưng tâm lại biến thành bức tượng đó phải sai tướng. Vì vậy, một thợ chạm cần đục hoặc chạm một bức tượng phải ăn chay, nằm đất đến 100 ngày họ mới tạo tượng đó. Thử chúng ta cũng vậy, muốn thành Phật mà vọng tâm, do đó, nó sanh đủ thứ Phật, khi chúng ta muốn. Bởi thế cho nên, hiện tại không biết bao nhiêu là Phật, mà kẻ xưng là Phật Bà, Phật ông, Tề Thiên Đại Thánh, Cửu Thiên, Huyền Nữ, đủ thứ là tại cái tâm vọng muốn thành những vị đó thì tự nhiên bản tánh **MUỐN** kia nó thành liền. Như cái nón chúng ta đội nếu không có Ta, mà cái nón để đó có kẻ đến nhìn sẽ biết là nón

Ta. Thì hiện nay con người vọng thành vị nào, là bản thể nó vọng liền theo đó như **chuông** với **mỏ**.

Tại sao họ không vọng những vị không có từng nghe tên tuổi, như A Nan Ca Diếp v.v.... mà họ không vọng để thành những vị đó, mà họ thích nào là Thích Ca, Di Lạc, Quan Âm, Quan Thánh... là tại những vị đó thường quen lỗ tai nên con người thích họ. Như từ thôn quê đến thị thành, đều thích dầu Nhị Thiên Đường, dù có cho dầu nào đi nữa họ cũng không chịu.

Bản tánh quen của con người, làm cho con người sẽ lụng bại vì thiếu tiến hóa. Họ tưởng chỉ có những vị đó mới làm được. Còn ngoài ra không có những vị đó thì không làm được. Đó là việc đạo.

Còn việc đời, thì họ lại cho rằng, nếu không phải là người đó, thì đừng mong gì bình được Thiên hạ. Cũng là vọng tâm của muôn loài. Chớ không ai có thể thích cái không thích được. Vì làm mà làm sai, thì biểu phải là cái ông đó, thì đòi hỏi như vậy, giả chẳng là vọng tâm mới thích cái đòi hỏi vô căn cứ đó.

Vì mất người đó dù trong đạo hay ngoài đời, thì sự vọng tâm đó, chỉ giúp cho cái lợi riêng mà thôi. Còn nói về **CHƠN LÝ** thì không ai mà cũng không có ai. Tại vì còn chấp ai, nên rồi đây, hàng tín đồ sẽ bị đọa đày vì cái chờ kia. Có kẻ nói rằng và cũng có đoàn thể nói rằng : Phải là Thầy tôi về với cái xác cũ, mới là phải, chúng tôi mới chịu.

Họ có biết chẳng, khi quý thành người, thì dầu muốn dầu không, cái muốn của quý vị sẽ là bị chúng lợi dụng liền. Ghế của Phật, chúng không dám ngồi, chớ hình tượng của Phật đâu có là khó. Chúng sẽ mượn biết bao nhiêu là tướng Phật hiện hữu, mà có ai thấy đâu. Thì chúng sẽ mượn đúng cái xác của Thầy quý vị cũng không khó, và khi quý vị tin rồi, thì sẽ bị chúng lợi dụng quý vị để dẫn quý vị vào con

đường máu. Thì chừng đó, con tin hay không sẽ biết cảnh đọa đày. Thì chúng ta đừng tin, vì sự tin đó là cuồng nhiệt. Sẽ đem quý vị vào con đường ngạ quỷ, súc sanh...

Đó là sự kém khuyết trong con đường đạo. Khi quý vị biết được đạo mâu, mà của thầy quý vị có trở lại, cũng là giả nữa. Vì cái xác cũ của thầy quý vị trở lại để làm gì ?

Khi quý vị đã thành, thì chính xác quý vị cũng phải bỏ nữa, hưởng chi thầy quý vị đã thành thì dù có chết bằng cách nào, thì cái đó đừng cho rằng không có, vì sự chết đó là trả cho rồi cái nợ.

Tại vì quá si mê, nên tính rằng chỉ có cái xác đó mới làm được. Không dè khi quý vị thành đạo tại thế, là chính thầy các người là các người chớ không ai, nếu các người được học tở mỷ các điều mà thầy đã dạy, chính khi đó thầy là trò, mà trò là thầy, chớ không có chi lạ cả.

Thì hãy phá cái si mê, chờ thầy về của các người đó đi để rồi cùng tiến hóa cho kịp thời gian.

Hiện tại có người chờ thầy về độ.

Như đã nói khi nầy, là Ông Thích ca giỏi trả nợ, thì chúng ta cũng là người mắc nợ, phải trả cho kịp như ông mà về. Còn chờ với đợi để Phật độ, thì còn si mê, vì nợ ai nấy trả, không ai trả dùm cho chúng ta được đâu.

Cũng như kiếp hiện tại, bản đạo chuyển kiếp về đây, là trả cái nợ cho chúng sanh nào có duyên với kẻ này. Là trả cho rồi cái nợ muôn thuở còn thiếu. Thì ai biết bản đạo còn thiếu, hãy đến bản đạo trả cho rồi. Trả rồi, chúng ta phải đi nơi khác để trả nữa. Vì Phật là người thiếu nợ của chúng sanh, chớ Phật không có nghĩa ngồi tòa sen, như những kẻ si mê tưởng tượng.

Phật cũng có nghĩa là người đã trả rồi nợ, mới gọi là Phật. Chưa thành Phật là đang trả nợ vậy.

Thì trong kiếp này, chính bản đạo đây phải trả những món nợ cần thiết, cho chúng sanh tại Việt Nam, trước khi 18 nước vô đây. Vì khi 18 nước vô xứ Việt nam để tìm cái của quý báu, mà trên thế giới đã có hai lần, là hai cái hột ngọc THÍCH CA và JESUS CHRIST.

Họ sẽ đến Việt Nam để tìm thêm hột ngọc thứ 3, là DI LAC mà họ sẽ nhận đó là Chúa tái lâm, là đấng hằng có đời đời, kiếp kiếp như muôn loài vậy, vì có ngài, là có vạn vật.

Đất nước Đại Nam sẽ được xây dựng mới, do các nước đã thiếu nợ chúng ta sẽ lo cho chúng ta.

Là họ trả lại cái nợ thiếu chúng ta vậy.

Và chúng ta sẽ trả lại cho họ, những cái gì không có, những cái quý báu đó, họ sẽ đến và chúng ta sẽ cúng dường cho họ, và họ sẽ về lo lấy giống BỒ ĐỀ để gieo ra mãi mãi...

Không còn bao lâu nữa, đất nước sẽ trả cái quả vô cùng vô biên, rồi lập một đời gọi là THÁNH ĐỨC , toàn những người chơn chánh còn sống sót cho đến 5000 năm, rồi từ từ thuận dương như đã giảng thời pháp vừa qua.

Đất nước chúng ta đã có hằng hà sa số châu báu, ở dưới đất, mà từ ngàn xưa, ngoại bang chưa lấy lên hết. Chúng ta sẽ khai thác những thứ mà ngoại bang dùng mắt phàm không thể thấy được, để cho các bậc chơn tu, dùng nhãn quang để soi và lấy lên, mà cứu con người sống trong cảnh Thái bình An lạc trong 5000 Thánh Đức.

Trong thời gian này chúng ta và thế giới sẽ là con một nhà, không còn giết nhau như hiện tại. Vì nợ đã trả rồi... Hiện tại cũng có người cho rằng tàn sát lẫn nhau là vô nhân đạo. Nhưng đối với người tu chơn, thì biết đó là vô thường. Như các nhà bác học quá giỏi, chế tạo đủ thứ khí giới tối tân để giết người, đó là họ giúp cho loài người

tiến hóa. Người chơn tu hoặc kẻ tu chưa tới, đừng phiền trách vì mỗi khi thở than, bằng cách này hay cách nọ chính mình tạo thêm nợ mới, chớ không ích gì,

Hãy mừng, khi nghe đài phát thanh hay báo chí ca tụng có một khí giới mới hoặc có phi thuyền đến mặt trăng, là điềm chúng ta sắp trả nợ kì ba này.

Vì kì ba, nhờ các địa tiên, là các nhà bác học chế tạo khí giới dữ mà tàn sát cho mau cái kiếp con người, vì quá đông dù có muốn trả cho mau cách nào, cũng khó hơn là các khí giới nguyên tử. Sự chém giết hoặc bắn ra từ viên đạn, khó trả cho rồi cái kiếp này. Nên phải có khí giới nguyên tử, để cho mau lẹ hơn.

Còn lại những kẻ sống sót, vì họ đã không có thiếu nợ nguyên tử, hoặc là họ có bốn phận từ cõi trời 67 xuống để lập đời Thánh Đức, vì họ biết trước và ngộ rồi nên họ lo trường trai tuyệt dục, thì khi nguyên tử là con đẻ của họ, không thể xâm nhập vào họ được.

Đó là những hạng người tỉnh được, còn ở lại quả địa cầu 68 này trong vòng 5000 năm để lập đời **Thánh Đức** là phải trường trai tuyệt dục. Còn ai thích vạ sự dục, thì rán mà rũ nhau về mặt trăng để hưởng cảnh giới dục trên đó.

Mặt trăng hiện tại mà các nhà bác học đang đóng phi thuyền để về chính là hiện tượng các địa tiên lo kiếm đất để cho loài người về ở trên đó. Còn bậc Tiên, Thánh, Phật phải ở lại cõi hiện tại.

Nhưng chưa được vì các nhà bác học muốn đi sớm hơn Thiên cơ mà xác không thể được. Ai không trả rồi nợ tại quả địa cầu này, thì phải về với mặt trăng bằng hồn, chớ không về bằng xác được.

Chúng ta sẽ có Kim Thân, và sẽ viếng mặt trăng dễ dàng hơn các địa tiên hiện tại. Quý vị đạo tâm hãy lo tu chơn chánh, sẽ có Kim

Thân là xác này bền bỉ trong 5000 năm nếu tu đúng với cái luật tuần hoàn.

Phá cái mê hiện tại, tự tại vô ngại, đừng chấp nhứt những chuyện cũ rít, e rằng khó mà thành đạo được.

Vì mãi mê, đổ ai giải mê cho chúng ta được, phải tự tại vô ngại, là pháp đôn giáo từ vạn nẻo, vị nào thành Phật cũng đã thành. Còn nói từ từ tu, thì rán mà từ từ, còn ai thấy gấp thì phải rán cho nó kịp.

Thời pháp hôm nay, quán tướng lại thời quá khứ ở tại Bắc Mỹ, chuyển kiếp về đây để trả nợ của chúng sanh Việt Nam, và sẽ chung hưởng đời Thánh Đức tại Việt Nam, và lần bước sang toàn thể Thế Giới, để lo cho đoàn người Thánh Đức. Một cõi Trời, sống toàn là khí dương, không ngày, không đêm, không mặt trời, không mặt trăng thì hỏi vậy, chúng ra sẽ tiến hóa đến vô biên chãng, vậy sẽ tiếp tục đi đến các cõi trời khác để lập đời Thánh Đức nữa, mãi mãi không ngừng đó là PHẬT còn Phật mà còn vọng tâm ngồi Tòa sen là ngạ quỷ, súc sanh vậy.

Bần đạo xin nguyện, loài người, ngạ quỷ, súc sanh, vạn vật trở về cõi Tịnh, bần đạo mới về cõi Tịnh. Bần đạo xin cúng dường thời pháp hôm nay cho chư Thiên Hộ Pháp và quý vị đạo tâm.

Nam mô chúng sanh Phật

- 8 -

Ngày rằm tháng 7- Quý Mão

20 giờ - 24 giờ

Kính thưa Chư Tôn,

Bần đạo xin nghiêng mình kính lễ các quý vị đạo tâm.

Hôm nay ngày rằm tháng bảy, mà cái lệ người Việt Nam, ảnh hưởng của người Tàu là sát sinh để cúng cô hồn.

Cô hồn này là ai, mà gọi rằng cô hồn. Là những con người đã chết vì chiến tranh, chém giết lẫn nhau mà gọi rằng cô hồn...

Hồn này, cô độc không có ai săn sóc để cho ăn uống mà đến ngày này, người ta cho rằng Đức Địa Tạng Vương mở cửa ngục cho họ về để hưởng những của cúng.

Có hay không thì chưa biết, vì sự biết của người nói lên được cũng khó chứng minh.

Nhưng nói cứ nói, chứng minh bởi cái ngộ lý tánh của kẻ chơn tu, thì dù có giải được mê cho mọi người hoặc một người, cũng nói, hầu giải được si mê vạn loài. Thì cũng tạm nói lên rằng, công đức vô lượng vô biên.

Mô Phật, không có cảnh địa ngục nào hơn cảnh địa ngục tại trần thế này. Mà ngày xá tội các linh hồn để về cõi Ta bà này, để hưởng của cúng quả thì là một điều vô căn cứ.

Chính mỗi giờ, mỗi ngày, mỗi tuần, mỗi tháng, mỗi năm, chúng ta cần phải xá tội cho vong linh, mà chính ta là vong linh vậy.

Một lời nói, một việc làm, đi, đứng, nằm, ngồi, ăn, uống, nghe thấy, là một vong linh ác. Nếu con người phóng tâm, dù là đi mau, đứng chống nạnh, dựa vào vách tường, là điếm làm cho sát sinh.

Sát sinh đây, là sát cái bình thường của chúng ta. Như Lai tánh của mọi người đã sẵn có, vì chúng ta phóng tâm, nên phải sát sinh cái bản lai. Như Lai tánh của chúng ta. Vậy thì sự đi, đứng, nằm, ngồi hay mọi hành vi gì, đều là sát sinh tất cả. Muốn khỏi phạm cái giới đó, khi còn ở trong La Hán Thiên, mọi người phải diệu dụng cách nào tùy ý thức của mình. Phá cái vọng cũng không phải là dễ, nhưng không phá thì Như Lai tánh lại mất luôn.

Khi mất Như Lai tánh, thì trở về với cõi THÚ.

Một lời nói làm cho một kẻ khác buồn vì mình là sát sinh.

Chửi người, đánh người, háy người, nghe người nói, không chịu lời nói của người, bằng cách không giải thích cho người hết mê vì lời nói, bỏ tù lời nói người ta, là kết án lời nói của người, nhấn nhủ lời nói của người này sang người khác, cất dấu lời nói của người, bằng thơ từ và nói rằng cũ mở ra sẽ mới, phá việc làm người ta bằng lời nói, kí tên để hại người viết thơ rơi để hại người, phán đoán vô lương tâm để hại người, là những điều do tư tưởng xuất phát ra để hại người, đều là sát sinh. Hay còn rất nhiều vi tế để giết người, đều là sát sinh tất cả.

Hãy giải nghiệp sát này, con người cần phải hàng phục cái vọng tâm, là điều kiện phải thả tù trong mỗi giây đồng hồ, chứ không phải là chờ đến rằm tháng bảy.

Một bước đi làm cho muôn loài khổ, là sát sinh.

Mỗi bước đi của người sát sinh hàng triệu muôn loài. Vì là bước đi của chúng ta cũng đã có luật định, vì tham vọng đi quá mau, đạp dưới chân nào là kiến, là vi trùng, nào lời nói nào của con người.

Sự vọng tâm đi mau kia, làm cho sinh ra tội sát sinh bởi ý tưởng, mà dù là ý tưởng nhưng khi đó cũng đã phạm tội rồi. Vì tư tưởng xuất phát ra hành động. Muốn đi mau, sự đi mau kia là thúc đẩy cho cái tâm muốn làm một việc quý, bao nhiêu tư tưởng quý nó lại đổ dồn về cho hành động, rồi vô tình đạp dưới chơn bao nhiêu côn trùng, mà không thấy được, nhưng cũng tội chưa phải đại sát sinh. Vừa thấy một người bạn ở xa, muốn đi tới cho mau để gặp người đó. Là một tội sát sinh hết sức lớn.

Điện quang của một người rất dữ hơn gươm và đao, hay súng ống. Khi người đó còn ăn thịt cá là điện quang kẻ đó rất trọc, hay có sẵn cái tâm trọc, khi kêu người bạn nam hay nữ, là cái trọc kia phóng đến cho kẻ nọ, làm cho kẻ giạt mình và có khi trở ngược lại để gặp người kêu mình mà sanh ra bị xe đụng. Nếu không đụng xe, kẻ kia

cũng bị mất thần khi bị kêu quá gấp, hay vì tư tưởng trước đưa đến cho kẻ đó. Mặc dù không thấy, nhưng kinh nghiệm cho kẻ nào bị kêu sẽ thấy. Cả ngày đó, hoặc đêm đó bị ảnh hưởng tiếng gọi làm xúc động tinh thần.

Tiến đi mau, chính mình tự sát sinh lấy cái kiếp sống của mình nữa, là đau tim, giảm trí nhớ.

Thân ta, như chiếc xe chạy mau, quá mau sẽ bị lật, hoặc bị lật dên chi đó... Tướng đi không hại cho mình không hại cho kẻ khác, mới là tướng NHƯ LAI.

Một cách đứng, làm cho muôn loài khổ, là sát sinh.

Đứng chống nạnh, mặt nghinh lên, làm cho một người còn tính hiếu kì và hung hăng. Đã nói lên: Thằng cha đó đứng cái tướng coi dữ quá ! Vô tình làm cho một người in vào tâm một tướng xấu của mình, là mình đã sát sinh một tư tưởng của kẻ khác.

Hoặc đứng vô trật tự, làm một giây đồng hồ, để kẻ khác phải tránh đi, và họ chắt lưỡi, làm cho tâm họ xao động, chính là sát sinh vậy.

Một lời phiền trách của nhiều người, làm cho cái tướng xấu của mình tự sát sinh lấy kiếp sống của mình, và cũng làm hại cho kẻ khác.

Một cách nằm, làm cho muôn loài khổ, là sát sinh.

Nằm ngã nghiêng, ngã ngửa, để thổ lộ tướng xấu hở hang chỗ kín, làm cho nam hay nữ phải chú ý, là sát sinh. Vô tư cách này, khiến cho người dòm, và người nằm đều động tâm sanh ra dâm; và cũng là sát sinh. Vì khi ngó là kẻ đó đã phóng quang đến cho người nằm, quang điếu kia làm hại cho người nằm, mà chính người nằm có tội vì khêu gợi.

Một cách ngồi, làm cho muôn loài khổ, là sát sinh.

Ngồi tréo cẳng ngỗng, chính là thổ lộ ra một kiếp sống của loài thú. Bị ảnh hưởng bởi sự trói buộc.

Nghe là, làm cho muôn loài phải sát sinh.

Khi chúng ta nghe lời quấy, hay lời nói nào đó, dù từ đâu đến, hoặc nghe rõ ràng, rồi sanh tâm oán hờn, hay để nơi tâm chờ dịp để sát hại lời nói kia. Chính là tâm trạng đã có sắp xếp sẵn tư tưởng sát sinh. Cho nên lỗ tai, là chữ I ngắn, bởi nghe là có tai nạn thì đừng nghe, phải bịt nó, khi bịt được nó, là giải pháp an toàn cho sự tu hành mau kết quả.

Nói và ngữi là hai động cơ sát sinh:

Nói ra ngữi vào, là hai cửa địa ngục chánh số 1 và số 2 để sát sinh muôn loài. Nếu phải biết rằng sự nói là làm cho sự sống hay chết đến với kẻ khác.

Một lời nói, như đã nói ở trên, chính vì lời nói, mà ngày hôm nay và chưa đến giờ nào, con người hét giết lẫn nhau cũng vì lời nói.

Lời nói từ cấp bực hạ từng cơ sở chuyển lên tới Quốc Trưởng mà sinh ra có máu giữa hai quốc gia.

Một lời nói từ một Tỉnh báo viên chuyển đến tai ông cò, nếu ông cò này chơn chánh, sẽ xét suy lại lời nói kia có tính cách các nhân muốn hại một người, hay một nhóm người của Tỉnh báo viên hay chẳng, và từ ông cò chuyển đến Tòa án, thì biết bao nhiêu việc sát sinh, nếu từ cấp bậc ông cò đến bậc chánh án, là sáng suốt thì sự sát sinh không gây ra, bởi lời nói không chơn chánh. Và từ đó gây ra mãi mãi sự oán thù, chính là sát sinh. Từ kiếp này sang kiếp nọ, vì lời nói không chơn chánh, mà mãi sanh ra có máu vạn kiếp không trả hết cũng vì lời nói. Con chó muốn ăn món gì, phải ngữi trước. Con người cũng thế, dù không ngữi, nhưng vẫn bắt được cái hơi kia, rồi mới nói, và thù dật ra, thành sanh tâm có máu.

Đừng lấy làm lạ, khi bị trả một cái quả gì, mà cái quả đó trả tại gia đình của quý vị. Là vợ tại sao ôm đầu đau, năm này qua tháng nọ, hoặc tức ngực năm này sang tháng khác, hoặc ói ra máu cho đến chết, hay những bệnh gì nan y. Thì hãy xét lại, phải xét lại mới thấy rõ ràng, mỗi ngày việc làm của chúng ta, từ lời nói đến hành động đều gây ra

nghiệp sát, mà chính đề cho ta phải chịu cái cảnh đau đớn đó, hoặc là trả những nghiệp xác từ vạn kiếp tới giờ. Muốn hiểu kỹ hơn, thì xét lại thật là kỹ, cái việc hiện tại đang bị, chính là những việc làm từ trong quá khứ. Không xê dịch được, khi chúng ta biết rõ như vậy, thì đừng phiền trách hay cáo lỗi bởi tại ai và ai. Phải nói là lỗi tại Ta trước đã. Cái lỗi tại ta làm nên, đành phải ráng chịu cho rồi.

Thì đây, chúng ta đồng phá cái mê đó, để về Tây Phương cực lạc.

Đòi hỏi chi cái Tây Phương cực lạc ở chỗ không có. Mà còn bị nhiều người xí gạt cho rằng ở hướng Tây, là mỗi đêm phải ngồi tịnh tọa, rồi hướng về đó để chầu Đức Phật A di Đà.

Ôi! Cái kiếp con người vẫn còn si mê đến nỗi đó. Tu chỉ mong về Tây Phương, mà không dè rằng, Tây Phương ở tại tâm chúng ta, chớ không đâu xa lạ.

Mỗi việc, đều là Tây Phương, từ đi, đứng, nằm, ngồi, nói, nghe, ngủ, ăn, uống đều là Tây Phương, nếu giai đoạn thứ nhất thấy được cái tướng của mình không còn như lúc trước quá hỗn độn, chính là bắt đầu về Tây Phương.

Đến giai đoạn thứ hai, là không thấy cái tướng tốt kia nữa, là Tây Phương Cực lạc lộ diện rõ ràng.

Đến giai đoạn thứ ba, là phá cái thấy biết của Tây Phương Cực lạc, thì đó mới là Tây Phương cực lạc.

Phá mãi mãi những cái gì còn thấy biết đó là Tây Phương.

Ăn không ngon, ngủ không được là Địa ngục.

Không ăn, không ngủ, mà không biết mệt, biết đói nữa là Tây Phương Cực Lạc đó.

Nước miếng ngọt như nước dừa, đó là Tây Phương cực lạc.

Tìm đâu cho xa vời, khi nó không có ở chỗ nào cả.

Không ai tu về Tây phương hay nước Thiên đàng, từ khi biết và thấy được cái nhiệm màu của đạo. Chính ông Thích Ca hay ông Jésus

Christ cũng thế, không thấy cái Tây Phương chỗ nào hay Thiên đàng chỗ nào, mà là những sự đau khổ của các ngài đã trả rồi, không còn thấy đau khổ nữa, là mấy ông đã về Tây Phương.

Thêm nhiều cảnh Tây phương chưa trả mà các Ngài đã đi, đi vào trong muôn loài, đó là Tây Phương vậy.

Hiện tại, chính Bản đạo cũng có đang làm đủ xác trong thân muôn loài. Chính Bản đạo nói bản đạo trước đã. Vì nếu nói Ông Thích Ca hay ông Jésus Christ hoặc các vị Thánh nhân khác, thì hàng đệ tử họ không chịu vì họ cho rằng như vậy sẽ nhục thể cho Thầy của họ, hay giáo chủ họ.

Vì họ chỉ biết sự đề cao cá nhân, không dè mấy Ông Phật, ông Chúa là những tay cờ bạc, nên thiếu nợ nhiều. Họ trả cho rồi chớ không có gì lạ. Còn quý vị không thiếu nợ như các ông nên, không phải trả như vậy.

Có người cho rằng Đức Thích Ca hay Chúa Jésus đã hy sinh cao cả, cứu nhân loại; không phải như vậy, mấy ông ơi, sự tu như vậy còn si mê lắm, không ai hy sinh cho ai cả. Cũng có người hiện tại nói rằng, tôi hy sinh cuộc đời của tôi để tu hành cứu chúng sanh.

Thiệt là con khi chết khô khó tìm, hơn những người nói như vậy.

Ai biểu mình hy sinh, ai biểu mình tu, ai biểu mình cứu chúng sanh mà nói lên những cái giọng kiếm ăn đó.

Phải rồi, cô hồn rằm tháng bảy kêu cơm. Quý vị nghe vắng vắng ngoài đường, có những người ăn xin, kêu cơm nhằm ngày này. Chính họ trả cái quả của họ đó, và những người rên siết là cứu chúng sanh, là hy sinh tu v.v... là những cô hồn sống kêu gọi ai cúng dường cho họ ăn.

Chúng ta đồng tâm để phá cái mê kia. Vì còn si mê là còn Tây Phương cực lạc. Do đó mà con người mãi thích nó để rồi đọa đày mãi trong cái kiếp làm con người không thể trả cho rồi cái nợ cũ, vì còn phải đi trả nữa, trả đến chừng nào, thì nợ nó lòi ra mãi mãi.

Phật là người đã trả rồi nợ. Chúng sanh là người đang trả nợ.

Mỗi lần bỏ xác, là trả rồi một món nợ, lo đi đâu thai trả nợ nữa.

Đạo vốn ở chỗ tự nhiên đó. Đừng mị mộng, phải trả nợ cũ, trả không rồi phải trả cho rồi, khi còn xác này đừng chông chát mãi nợ cũ.

Hãy phá cái mê, bằng cách mượn người tu, hoặc cúng dường được phước hoặc sám hối hết tội.

Là những chuyện mị đạo, để lôi cuốn một số người, đó thôi... Thì cũng cho rồi cái quả của họ, nếu họ tự tin là sám hối hết tội, cứ lay chơi cho vui. Nếu lay mà Phật nào đó xá tội, cứ lay, đến khi bỏ xác, mà biết ông Phật nào đã được lay kia tìm cho ra ông để đòi lại mấy cái lay khi trước, thì cũng nên lay ông.

Phá ngay cái mê tén kia, hầu kịp thời giải thoát cái nghiệp lực của mình. Đừng cho rằng Phật uống thuốc giùm chúng sanh. Nếu kẻ nào tin như thế là chính mình tự nói rằng sám hối là được xóa tội.

Nói lên, để phá cái mê của mọi người, chớ không làm cho người hết mê.

Thì ngày rằm tháng bảy hôm nay, cũng như cả ngàn ngày rằm tháng bảy đã qua và sẽ tới, nếu ai phá được cái mê của mình là đừng giết chóc gà, vịt, heo, v.v... để cúng cô hồn. Hoặc đừng cúng cô hồn mới là phá được cái mê, mà phải thấy mình là cô hồn đó.

Vì đã làm biết bao nhiêu chuyện ác mà không lo cúng cho mình, lo cúng cho những kẻ không ăn được.

Chúng ta cần ăn, để phá cái mê của chúng ta, ăn vô những món tinh thần chớ không ăn những món vật chất. Vì nó là căn bản để hàn gắn những cái việc ác của chúng ta từ một giây đồng hồ đến hàng ngàn việc ác.

Chúng ta hãy phá những gì đã chấp vào nội tâm. Tức là giải thoát vậy.

Nói đến giải thoát, ai cũng nói với tôi tu giải thoát, nhưng không ai giải thoát được. Vì giải thoát là trả nợ, mà không chịu trả, cứ vay mãi, làm sao hết nợ.

Nhưng không biết nói lên những điều vừa qua, mà chính bản đạo đã giải thoát được hết chưa.

Vì bản đạo khuyên quý vị đừng cúng, đừng sám hối, vì những việc đó nó là một dịp hết sức may mắn đem con người đến phạm tội chớ không ích gì, trong khi tâm còn vọng mãi sự thành hay không thành. Hay lạy để thành, hay lạy để cầu, tức là vọng tâm rồi.

Cùng nhau phá mọi sự mê tín để giúp cho nhau giải thoát. Mà nhứt là trong những ngày này, heo gà, vịt chết biết bao nhiêu. Chính là vô tình chúng ta không thả, mà là nhốt thêm.

Như lời truyền ngôn, thì ngày hôm nay Đức Địa Tạng Vương Bồ tát thả tội, để đi đầu thai, để đi ăn của cúng, mà các vị cúng để cho những kẻ đó ăn, là vô tình bỏ tù thêm quý vị những con gà, vịt, heo vô tội.

Chư đạo tâm nào đồng quan điểm, cứ giải thoát nghiệp lực cúng quảy kia, còn vị nào không đồng ý cứ hành theo ý mình. Chung quy là tại nghiệp lực của mỗi người, chớ không làm sao giải quyết được.

Mọi người đều có bệnh khác nhau, mà cũng giống nhau nhưng chữa được hay không là tại người bệnh, chứ không tại bác sỹ hay. Vì bác sỹ hay, mà bệnh nhân không nghe theo lời chỉ dẫn, thì dù có hay cũng thành dở.

Thì Pháp có hay, mà Ma không hành cũng thành Ma Pháp. Ma Pháp dở, Ma hành vẫn Pháp Ma.

Con người mắc nợ, là lo trả nợ. Các bậc chơn tu là những người mắc nợ, không dám hơ hồng đến thiếu nợ. Xài to sẽ mắc thêm nợ, nên họ rón cần kiệm để trả nợ.

Đó là hàng chơn tu lo bố thí pháp mãi mãi, đến khi cùng tận của sự bố thí, thì họ bỏ xác ra đi... Ra đi rồi trở lại, với xác khác, mãi mãi, chừng nào quý vị đạo tâm không còn thấy một đóm lửa trên trời, mà ta

gọi đó là ngôi sao, thì chúng ta nói chung là hết trầm luân.... Đó là Bồ Tát đạo, mà quý vị đang học tập, tức là trả nợ vậy. Bồ Tát hay là những người đang mê, còn những người nói là Phật, là kẻ đã hết nợ, là kẻ sáng vậy.

Chúng ta, phải hiểu một cái lý nhiệm mầu vô cùng cực, là phá cái mê trước đi thì cũng không có gì gọi là sáng. Vì cái sáng của người đã thấy là sáng, thì nó là trời 30. Chúng ta đi, đi mãi mãi, trong vô định, vì đã định trước là đã vô minh. Ai dám nói rằng đó là định hướng của con đường tu.

Sự tu hằng ngày là để trả nợ, thì vạn vật trong ta, ngoài ta, đã là thấy chúng ta, giúp cho chúng ta tiến hóa. Cho nên phải phá cái vô minh tận kia, mới thấy được vô minh hiển nợ,

Vô minh tận, do chúng sanh tạo.

Vô minh hiển, do chúng sanh phá.

Tạo và phá, là thành và hoại. Chớ chẳng có xa với lạ chi cả. Ngày rằm tháng bảy hôm nay, bản đạo chỉ xin nguyện một điều, là cho ai đã ngộ, đừng sát sinh nữa, dù là sát sinh vạn vật hay tướng, đi đứng, nằm ngồi của mình hay ăn uống, nói, nghe, thấy điều là sát sinh tất cả. Phải phá cái vọng sát sinh dù là mới vọng thôi.

Sự vọng là nền tảng của sát sinh. Chúng ta phá cái vọng được; thì tự nhiên đắc bậc La Hán.

Và đến giai đoạn chúng ta nuôi được cái vọng, là đắc được **BỒ TÁT**.

Đến khi chúng ta thả cửa cho Vọng vô, là *NHU LAI* vậy.

Tu có khó hay không quý bạn.

Chắc là khó lắm, vì cái khó kia là bởi tìm những cái khó để học, thì làm sao nó đến. Nào là đọc kinh toàn tiếng Phạn, tiếng Hán, để người ta biết mình giỏi những tiếng đó. Còn thực tế là phá cái mê, thì không chịu hành.

Vậy, thì cũng đã nhiều thời pháp đưa ra, cái pháp này, pháp nợ, mục đích của bản đạo muốn nâng cao giá trị đạo đức quý vị một ngày một thêm lên. Vì chúng sanh thì đa bệnh, pháp thì đa môn. Bản đạo cố

gắng đưa ra hết những cái gì đã học hỏi được từ 6 năm qua để giúp cho quý vị đạo tâm trả nợ.

Quý vị trả nợ rồi, thì chính bản đạo cũng đồng trả rồi một lượt với quý vị đó, Thì chúng ta cùng hò nhau, hát lên, những nỗi vui của đạo màu, là do tâm pháp chúng ta hành đã đến. Chớ không có gì là khó cả.

Nam mô A di Đà Phật, hay A men luôn miệng, mà không hành, hoặc chừa chấp thêm nợ, thì dù có Tám vạn bốn ngàn ông Thầy ở một bên, cũng không thành chi cả, mà thành Quỷ là có thành. Vì chấp cái ông thầy ở một bên nên không lo hành, thì biết chừng nào thành.

Vì vậy:

Gần Cha, thì xa Chúa.

Gần Chúa thì xa Cha, ở chỗ đó là vậy.

Chúng ta, hãy ở gần ta, đừng xa ta, mới thành Ta.

Chúng ta, xa Ta, thì phải mãi ở vào cõi Diêm phù.

Bây giờ chúng ta đồng phá cái ta và cái Ta.

Cái ta, là cái vọng tâm hằng nay, làm cho con người mãi miết vào ra cõi sanh tử. Vào cõi sanh tử đây có nghĩa là không bao giờ trả rồi những nợ của cái xác hiện hữu. Vì mỗi khi mượn một cái xác là trả rất nhiều món nợ.

Nếu đã định trước cái xác đó để trả cho nhiều món nợ, mà không lo trả, thì khi bỏ xác, lại những món nợ đó làm sao trả, thì phải chất chồng thêm lên.

Đó là muốn trả những món nợ, chúng ta cần phải trả cho rồi, dù với giá nào, đừng than thở, mới là trả nợ, còn than thở là vay thêm, hay là trốn nợ, chính là cảnh Diêm phù sẵn sàng chờ chúng ta, khi có một xác mới.

Chính hiện nay nhiều người bị mượn xác là bởi chỗ đó. Các phần âm không đủ phương tiện đầu thai, vì số con người sanh sản có giới hạn. Thì làm sao kịp cho họ luân hồi nên mượn ngay những xác đã có như chúng ta để trả nợ, mà quý vị thường nghe là Phần Điền, họ

ca hát rất hay, là những vị Thanh Văn Duyên Giác, hay Bồ Tát chỉ khi đó, họ mượn để trả nợ đạo vậy.

Nếu chúng ta không biết lo trả nợ, thì cũng bị như thế. Vì kẻ bị mượn xác rồi, thì linh hồn của kẻ đó cũng không còn trong xác cũ, mà bị kẻ mượn đuôi đi, và mãi làm chủ thân xác đó.

Bây giờ quý vị ai chịu tu bằng cách đó, vui lòng đưa tay lên cho Bản đạo biết?

Mô Phật, xin thưa với Chú Tư, tu bằng cách đó nguy hiểm quá, vì nhà của mình mà người ta chen vô người ta ở, rồi có ngày họ đuôi mình đi luôn.

Mô Phật, hay lắm. Như vậy, quý vị đã ngộ được lý tánh rồi, thì nên phải chấp hành pháp **TỰ TẠI VÔ NGẠI**, để đi đến **KIM THÂN**, mà sống trong đời Thánh Đức sẽ tới nay mai.

Nếu chư vị đạo tâm không phá những cái mê, thì không mong gì giải thoát được, vì còn vương mang mỗi ngày những cái si mê, tức là cột thêm nợ đời.

Dù là những vi tế nhỏ nhen mê, thì cũng chưa phải là tu giải thoát.

Phải thực tâm giải thoát, mới đi đến Siêu thoát được.

Mỗi người điều có tâm trạng riêng, thì vạn pháp cũng do tâm tạo, chúng ta không cố tâm tu sửa, thì mong gì giải được cái nghiệp tiền khiên cho được.

Ai cũng nói đi tầm chơn lý, nhưng không biết chơn lý ở đâu mà đi tầm. Ngoài ta cũng không có chơn lý, mà trong ta cũng không có chơn lý. Đừng nói rằng đi tầm chơn lý, e rằng lạc hướng của con đường chúng ta đang đi.

Tu là siêu thoát là cởi mở phá cái mê mới là tu. Và cũng là nghiên cứu để học hành, mới là tu. Những cái người ta không biết, mình tìm tòi học tập mới là tu.

Ngoài cái tu sửa, không có cái gì hơn cái mê, thì phá cái mê đó, chắc chắn thành quả vị.

Các vong linh đã bỏ xác rồi, thì chẳng khi nào còn ăn uống chi cả, đừng cúng kiến làm chi cho thêm nghiệp lực.

Các vong linh chịu nghe hơn là chịu ăn, nếu quý vị dùng lời lành tiếng phải, bằng cách đêm khuya thanh vắng, hoặc ban ngày rảnh rang hãy nói chuyện với họ, là đem kinh sách chi chi đó, đọc cho họ nghe. Trong khi đọc cho họ nghe, quý vị phải hiểu lý kinh đó trước, vì chưa hiểu, mà đọc cho họ, thì họ cũng không hiểu được. Nhất là những loại kinh “Ta rị, mà ta rị, là ta rị” chi đó.

Một lời thuyết pháp cho các vong linh nghe, để họ tiến hóa trên con đường siêu thoát. Là dịp may mắn để chư huynh lập công bồi đức. Đừng vì một lẽ mê tín, đi cúng quảy, rồi lạy, mà quên cho họ ăn món ăn tinh thần cao quý vô cùng, mà ít người nghĩ đến. Vì là quá thấp thỏi, nên không ai nghĩ tới làm chi. Do đó, mà con người mãi đi xuống chớ không đi lên.

Sự đi xuống là trả cho rồi cái nợ của họ gánh, rồi trở xuống làm thú hay trong các đường ác đạo. Và đi lên là cũng làm người, nhưng mãi trả nợ đi lên chớ không đi xuống.

Do một lối tu ích kỷ, là lo cho mình không lo cho kẻ khác.

Tu là phải quên mình, quên mọi việc gì cần quên cứ quên, phá cái nhớ vì cái nhớ đó là con đường ngạ quỷ, súc sanh.

Nếu đã phá được cái mê nhớ kia, thì lo chi không thành, tức là trả được cái nợ vạn kiếp nợ.

Mô Phật, xin phép cho tôi hỏi, vì lần đầu tôi mới đến đây?

Mô Phật, xin đạo tâm cứ hỏi?

Như ông vừa trình bày, thì sự cúng quảy không phải là cần đối với sự tu, hay là cúng ông bà cha mẹ, hay cô hồn các đấng, vậy thì làm sao trả cái ơn nghĩa sâu đậm của cha mẹ sanh thành, của các chiến sĩ

đã bỏ mình vì nước, có Phải chẳng chúng ta quên những kẻ đó không, xin ông vui lòng giải giùm sẽ phá cái thắc mắc của tôi.

Mô Phật, như đã giải bày, thì sự cúng không có ai hưởng cả. Nếu cúng mà có ai ăn thì con người đã sợ mà tu rất nhiều. Vì hôn mà ăn được, thì xác này sẽ ăn ra sao nữa? Do đó mà con người còn ăn nên mới chết, và hôn thì không bao giờ ăn, mà cũng không hưởng chi cả. Chỉ hưởng những lời vàng tiếng ngọc của chúng ta khi chúng ta thuyết pháp đó là điều thứ nhất.

Điều thứ hai là chúng ta đưa từ điển để cho họ hưởng bằng cách niệm Phật hay chuyển điển, để họ hưởng tinh ba điển của chúng ta mà họ tiến đạo. Điều này quý vị hãy làm bằng cách tối ngòi thuyết pháp, thì các phân âm họ đến với quý vị, hàng hà sa số. Nếu quý vị định tâm sẽ thấy họ, như những thời pháp vừa qua bản đạo đã nói họ đến với bản đạo vậy.

Thì đừng lo chi sự cho họ ăn bằng thức ăn, mà cho họ ăn bằng tinh thần đó, sẽ là cứu cánh cho họ để siêu thoát vô cùng.

Và chính quý vị đạo tâm nhờ đó, mà được họ theo hộ pháp hàng hà sa số.

Họ sẽ theo quý vị như đĩa đeo, nếu tâm quý vị chơn chánh. Trái lại họ sẽ xa quý vị, vì tâm quý vị quá là nhơ ố.

Một việc làm có ích lợi vô biên, ai ai cũng làm được. Chỉ phá cái chấp của mình, là làm không sai.

Khi quý vị đạo tâm mở được cái tâm, thì lúc nào cũng thấy kẻ vô hình ở trước mặt chúng ta, như là cát ở dưới đất vậy. Họ đang đau khổ vô cùng. Chờ các vị chơn tu, giúp đỡ họ bằng cách thuyết pháp vô vi, họ lãnh hội và họ sẽ trở nên thành, không khó chi cả. Đừng tụng kinh, vì họ nghe không hiểu, cũng như chúng ta vậy, có kẻ tụng tu rì, tu ra, tu rả ru ròi, hỏi vậy chúng ta có hiểu là chi không?

Nhứt định, chúng ta phải điếc tai, điếc óc, với những cái chữ không hiểu thì phần âm lại càng không hiểu hơn nữa. Vì họ đã mê họ mới bỏ xác, còn chúng ta là những người còn sống, không có mê, thì chính không mê, mà còn chưa hiểu, thì làm sao kẻ mê lại hiểu được.

Các sự trả hiếu, thì cứ làm những việc vừa nói trên, quý vị sẽ thấy cha mẹ, bà con giống họ của quý vị, nếu họ chưa đi đầu thai, hoặc tu hành chơn chánh sẽ thấy họ ở cõi ta đang ở, xem họ là giống gì rồi phóng từ điển đến cứu họ.

Đó là trả hiếu và cho ăn. Cứu họ khi họ bỏ xác, cứu họ khi họ còn thân xác mới là cứu. Một phút tâm định, cứu được một người. Vì vậy Đức Thích Ca đã nói, Tâm bình, Thế giới bình. Khi tâm chúng ta bình chỉ có một phút, mà cứu được một người nào đó, có duyên với ta là rước lấy điển quang của chúng ta trong khi ta bình.

Và nếu bình được một ngày, thì quý vị cứu bao nhiêu.

Vậy, chúng ta hãy bình trong hai phút, để đưa từ điển khắp phương trời, hầu cứu những kẻ còn giả mê.

Hai phút vừa qua chúng ta đã cất được 1000 cảnh chùa. Là vừa có 1000 người vừa tiếp được điển của chúng ta. Còn chúng ta cất được 1000 cảnh chùa mà không giúp ai tu được, thì sự giúp đó cũng vô nghĩa, chớ không công đức chi cả.

Chúng ta hãy đồng tâm nhất trí, phá cái mê của mình, và cải hóa cho kẻ khác còn mê, đó là *Hạnh BỒ TÁT*.

Xuyên qua những cái khổ của chúng sanh, chúng ta thấy rằng còn nhiều người để làm chuyện thiện.

Mà **BỒ TÁT** ít, mà chúng sanh thì nhiều, từ gia đình đến ngoài xã hội, sứ mệnh của một người lãnh đạo, quá kém khuyết. Bởi lí do sự thiếu tu mà ra. Đến một chương trình giáo khoa, người ta cũng nhận rõ chân giá trị của nó cũng kém, vì sự thiếu tu của cấp lãnh đạo.

Vậy, thì ai muốn làm Quan, làm Vua, thì ráng tu cho nhiều kiếp này, đến khi bỏ xác, về cõi mặt trăng làm vua quan trên đó, mà giáo độ hơn sanh.

Còn hiện tại, vì là đời mạt kiếp, con người chỉ thích cái bên ngoài, Ma với Tinh làm cái việc của người. Dù là bản thể con người, nhưng tâm của họ quá ô uế, không thể nào cải tà quy chánh được, mà tiến đến quả vị Phật, dù trong tay họ đủ quyền hành, nhưng họ lại không làm đủ cái quyền của họ, để rồi chính họ phải chết vì họ.

Ôi! Thời mạt kiếp, cái kiếp con người sống mãi u minh.

Chúng ta đã biết thì cũng nên dừng sống theo kiếp sống của họ, vì còn sống như họ, thì làm sao thành Phật được quý vị ôi!

Chúng ta đã lỡ mê, nhắc cho chúng, chúng không trở lại, còn quý vị không phải là kẻ mê, thì đừng chạy theo họ, nào là tiền, là danh, là gì... mà chính vô tình đó là con đường ác đạo đó quý vị. Mà cũng không riêng gì ở ngoài xã hội đã quyến rũ chúng ta bằng vật chất, mà cả trong đạo, cũng giết ta bằng lời nói, vì những lời nói ngọt như mật, mà chính bản đạo đây phải chịu cảnh trầm luân tại đại ngục trần gian 1008 này, vì những tiếng nói của ngạ quỷ súc sanh.

Rán tu đi, rán tu đi, hồi các linh hồn đang siêu đọa!

Và hãy trở dậy, đừng đi mãi trên ác đạo, vì nó là cõi các người đã đi, đang đi thì cũng hiểu rằng nó sẽ là gì, và trở thành gì, nhưng cũng chưa phải là muộn, nếu các người tiến hóa trong vài tiếng đồng hồ dùng phương tiện hồi quan phản chiếu, thấy được cái tâm nào là dôi, lừa, ngạ quỷ, súc sanh, thì chính lúc đó là các người đã thành Phật. Vì đã biết mình, thì **MA MÌNH** đã hiểu mình, chính mình là Phật tại thế.

Quá dễ, tại sao các người không làm, để làm những chuyện bỉ ổi như lớp sơn bên ngoài.

Tu chi như cột mối ăn

Tu chi như cá trên bờ

Tu chi như đường với muối

Tu chi như rùa có lông.

Là những chuyện mơ mộng, chờ những cái đến mà không bao giờ đến, hay tìm những cái không có, vì mãi đi tìm nên trễ việc tu hành.

Phá ngay cái khó khăn, chúng ta sẽ thấy cái dễ dàng vô cùng, là niệm Phật tại tâm, là phương tiện duy nhất, để tự giải lầy mình.

Có nhiều vị tu sĩ, muốn cho người tu theo họ, thì họ phải nói rằng, đây là Pháp của Phật khi xưa, giảng cho năm anh em Kiều Trần Như nghe, tại vườn Lộc Uyển... nhưng họ chẳng biết rằng, đó là những câu triết lý, tự độ của đức Thích Ca và họ vô tình đã phá cái sáng của Phật, đem cái mê của chúng sanh chất lên cho Phật.

Họ giảng còn quơ tay, đá chơn, thì làm sao họ truyền được cái pháp của Phật, vậy thì quý vị đừng tin những cái đá chơn, quơ tay kia, chung quy chúng là con Cua vì một vị giảng sư không có một tư cách quá hèn kém, một khi nói rằng tôi thuyết pháp, vì họ là chúng sanh, đâu có pháp để thuyết, tất nhiên họ phải đem pháp của Phật ra nói, thì trong khi nói họ đã vô tình phá cái sáng của Phật, mà đem cái si mê của họ ra mà nói mà thôi.

Vì thế, mới thiệt là đời mạt pháp, những con Cua nói chuyện.

Tại cái tâm của họ là con Cua, mà dám ra nói pháp của Phật, thiệt cũng là ngạ quỷ, súc sanh dám tá danh của Phật.

Chính chúng giã mê vì họ có biết gì đâu, cũng như con két ăn bắp, hay khi ăn ớt, biết cay, biết cứng, nhưng ngoài cứng và cay, thì cũng chỉ là con khi và con két.

Học là để tu, chúng học rất nhiều kinh điển, để mục đích là nói lên, phá cái pháp của Phật, chớ họ không nói được cái giải mê cho chúng sanh. Than ôi! Biết làm sao khi con người không tự tin nơi bản năng của mình mà dám quơ búa trước cửa Lỗ Ban.

Nói tuông như nước chảy, vẫn còn hút thuốc điều uống la ve.
Thì đúng lý là ăn Cua, uống la ve hút thuốc điều.

Đời Thánh Đức sắp đến, chúng ta phải thực tâm tu hành, đừng mị mông đừng lừa gạt chúng sanh bằng cách đó, vì khi nào mình đủ tư cách rồi hãy phá cái mê của kẻ khác, hay dùng phương tiện dễ dàng là khuyến người ăn chay trường tuyệt dục, là giải pháp dễ dàng.

Thiếu chi chuyện dễ không nói, lại nói những chuyện cầu kì, để rồi làm ô danh Pháp của Phật.

Thiệt là đám ngạ quỷ, súc sanh nó dám làm đủ chuyện, bán Thần bán Thánh để ăn.

Giảng rồi, còn kêu gọi chúng sanh, về nơi đó để giảng giải thêm, họ muốn gì, muốn về với họ để tiền với bạc, chớ giải cái gì, mà ở nhà tư mà giải thêm tại sao chỗ công cộng không giải, mà phải giải ở nhà riêng.

Cái tâm còn phàm, đừng mượn danh Phật để nói những cái gì cả.

Khi nào biết rõ mình đủ cái mà người không có thì cứ nói lên.

Không có gì gọi rằng riêng với tư! Hãy phá cái mê đó đi, ngạ quỷ, súc sanh. Giảng là đường đường chánh chánh, không có gì là Bí Pháp, mà hẹn với họ để về nhà nói riêng. Đó là con quỷ Dâm, hẹn để phá đời thiên hạ.

Ai gặp trở ngại này, hãy đề phòng.

Thời pháp hôm nay, bản đạo xin tạm ngưng nơi đây và hẹn lại kỳ tới để phá cái mê của ngạ quỷ, phá cái đời Thánh Đức sắp tới.

Bản đạo xin nguyện: loài người, ngạ quỷ, súc sanh vạn vật trở về cõi Tịnh, bản đạo mới về cõi Tịnh.

Bản đạo xin cúng dường thời pháp hôm nay, cho Chư Thiên Hộ Pháp, và quý vị đạo Tâm.

Nam mô chúng sanh Phật

- 9 - Ngày mùng 1 tháng 8 – Quý Mão
20 giờ – 24 giờ

Kính thưa Chư Tôn,

Bần đạo xin nghiêng mình kính lễ quý vị đạo tâm,
Hôm nay bần đạo xin giảng về đời Mạt Pháp chuyển thành
Thánh Đức.

Mà Cấm cảnh Ma đã Khảo BỒ TÁT.

Nhờ Ma khảo, mà BỒ TÁT thành Phật, ở cõi trời 67. Và Ma
cũng thành nếu Ma khảo trúng, trái lại khảo trật vẫn là Ma.

Vì bản tánh Ma, thì thích khảo người, mà đến khi người khảo lại
thì **MA SÂN**.

Do đó, chí nhẫn nại của Ma rất dẻo dai, là khảo người, mà không
có chí cương quyết để chịu đựng sự khảo lại.

BỒ TÁT mỗi lần khi quả địa cầu nào sắp thuận dương, thì bị Ma
Khảo ghê gớm lắm, phải rút, vì chúng vì BỒ TÁT mà thực mê, cũng
như thực thể, còn ma thì xảo trá, dùng đủ biện pháp để khảo **BỒ TÁT**.

Thì giai đoạn chót, khi Ma không còn khảo nổi Bồ Tát, thì Bồ
Tát lại hạch Đạo Ma

Quý vị đã ở trong các giai cấp, mà giai cấp nào cũng có Ma cả.
Là người như chúng ta, nhưng chúng khôn ngoan, quý kể hơn chúng
ta.

BỒ TÁT HÀNG PHỤC MA:

MA DÂM: là Cư Sĩ, các ngài tại sao có quyền thuyết pháp. Dám
ngồi trước bàn Phật để giảng đạo. Ít lắm các ngài cũng mặt áo tràng,
cho thiện nam tín nữ khỏi thấy những chỗ hở của các người mà các
Ngài là ai, ở đạo nào, mà đi thuyết pháp, chỗ này tôi trụ trì, sao đến
không xin phép tôi?

BỒ TÁT CƯ SĨ: Bạch Đại Đức, chúng tôi là Cư sĩ tại gia, được
đến đây do lời mời của Thiện Nam tín nữ vùng Bình Dương này. Là
duyên pháp đã tiền định nơi nào có chúng sanh là nơi đó có pháp. Còn

như Đại Đức vừa dạy thì chúng tôi phải mặc áo tràng giảng mới được, xin Đại Đức vui lòng tha thứ sự lỗi lầm đó, vì xứ này nóng nực, mà chúng tôi là kẻ phàm phu, chỉ biết Pháp chớ không biết áo. Mà biết Pháp của chúng tôi đây cũng còn chưa biết, vì sự biết thấy đó là giả, hưởng hồ dùng đến áo tràng lại còn giả hơn nữa. Sự tồn vong của chúng sanh bởi Pháp mà ra, chớ không phải là áo. Vì áo là cái che đây, chứ không phải dạy được lòng của nhơn sanh. Nếu cái áo che được chỗ hở của kẻ này, hoặc kẻ khác, thì chính đã che được sự thật bao hàm của kẻ làm sai.

Bần đạo đang ngồi đây giảng với trang nghiêm bên ngoài, nhưng biết đâu bên trong cái che đây, vì đóng rác thúi. Vì không có gì che đây được cái ngoài hay cái trong.

Cái dâm, không ở ngoài cũng như không ở trong, nó tàng ẩn cả ngoài lẫn trong, thì dù mặc áo tràng đi nữa, thì cũng không nhận được nó ở trong hay ở ngoài.

Chúng ta phải thấy rõ rằng sự ăn mặc, là tạm mượn như lớp sơn bên ngoài, có ngày nào đó sẽ tróc chớ có bền bỉ, chi mà Đại Đức dạy chúng tôi.

Chỗ nào kín, mà chỗ nào không kín, xin Đại Đức dạy cho bần đạo, là kẻ ngu dại này.

MA DÂM : Như Ta đã hỏi các ngài, các Ngài ở đạo nào, mà dám đi thuyết pháp và đến đây không xin phép Ta.

BỒ TÁT Cư sĩ : Để trả lời với Đại Đức, chúng tôi từ cõi Hư Không đến cõi trần, đến với cái không, mang về cái có. Đạo màu trong im lặng.

MA DÂM : Ta hỏi các người, chớ Ta đâu có giống với các người mà nói cái giọng có với không?

BỒ TÁT Cư sĩ : Là không mới có, từ có hoàn không, từ hoại sẽ thành, đó là những điều có mà không. Vì chính bần đạo trả lời, là còn tương đối, để phá cái dâm tâm của Đại đức bần đạo mới nói với cái

giọng bi ai kia để kêu gọi lại A lại da thức của Đại Đức, từ muôn kiếp, là cái tâm nó vẫn có, cho nên ngày hôm nay nó dậy lên. Bởi vậy nên, Đại Đức mới nói lên những thô tục trước Tam bảo, mà Đại Đức không biết.

Đại Đức dạy chúng tôi mặc áo tràng hỏi từ đâu tới, đạo nào.v.v...có phải chẳng là do tâm của Đại Đức phát sanh, mới có những lời đó, còn nếu không có tâm, thì sự yên lặng tức là hỏi rồi.

Bởi sự vọng gây ra thù oán nếu phải chi Đại Đức dạy chúng tôi bằng cách không nói, thì chúng tôi rất đội ơn Đại Đức biết chừng nào.

Bởi có tâm, mới có đạo, mà Đại Đức hỏi đạo nào tức là tâm gì chớ sao?

Còn hỏi ở đâu, thì cửa mình người nữ chun ra, thì bởi do tâm mà có ra !

Hỏi sao không mặc áo tràng, tức là do tâm tâm sanh nở ra chứ đâu mà có !

Còn hỏi cư sĩ tại sao giảng đạo được ? Thì chính Đại Đức chấp là Sư ác, chớ giảng áo, giảng quần, hay giảng đầu tròn chưa có Pháp mà nói có hay không?

Kẻ nào cũng nghĩ đến áo với quần, chính là chấp cái không, mà cái không này là không giống, chớ không phải không của Phật. Vậy thì chúng là có, ở chỗ cái không phải cái có cũng như cái không, cái nào không thì có, cái nào có thì không. Mà cũng không có cái nào có, cái nào không.

MA DÂM : Xin Cư sĩ tha lỗi cho tôi, vì tôi không hiểu được quý Ngài ở đâu, nên mới hiểu lầm mà hỏi như vậy.

CƯ SĨ BỒ TÁT : Cái hiểu của Đại Đức là cái mà Đại Đức không muốn hiểu, thì chúng tôi không phải là người đi giải thích

những sự hiểu của Đại Đức mà hiểu cho nhau, thì cũng rán mà làm cho nhau hiểu.

Còn nói về sự lỗi lầm, thì cũng nên phá cái lỗi kia luôn để cho sáng tỏ vấn đề, chớ không có gì là lỗi với phải.

Và vấn đề giải thích rõ về Dâm, không phải sự đụng chạm nhau bằng xác thịt mới gọi là dâm, một nét dâm lộ ra ở con mắt, một nét lộ ra tướng đi, lộ ra tướng ngồi, lời nói, việc làm đều là có dâm, bởi phàm tánh của nó có từ lâu, cho nên khi gặp một việc gì, thì nó lộ ra, dù muốn dấu đi nữa cũng không làm sao giấu được.

Vậy, thì phải hàng phục con ma DÂM kia, chỉ phải hành pháp VÔ LƯỢNG TÚ TÂM, là pháp môn siêu thoát mới có thể giả được cái mê của chúng ta.

Vậy ta cũng đưa ra những pháp của ta đã có, bởi công đức vạn kiếp ta đã hành thí pháp mà có được, không luyện không tập chi cả, mà tự nhiên bởi mở được **TÚ VÔ LƯỢNG TÂM**, mà Ta có, nên Ta đem theo bố thí lại cho các người nghe để theo đó mà có thể thành Chánh Đẳng, Chánh Giác.

Pháp Ta, là Pháp **VÔ NGẠI TỰ TẠI**, phá tất cả loại mê, dù mê đó ở cõi nào, Pháp Tu cũng phá tiêu tan, và không còn tái lại nữa.

Nay ta vì các người mà phá các loại mê để các người trở thành Chánh Đẳng Chánh Giác, rồi các người độ lại ta.

Loại Ma mê nào. Ta cũng phá được, thì các người muốn hỏi đều chi cứ hỏi

MA MÊ DÂM : Bạch Ngài, cái mê dâm làm sao phá?

BỒ TÁT CU SĨ : Dâm do mắt, mũi, tai, miệng, tiêu, tiểu, ăn, uống, mặc mà sanh ra. Mà muốn phá cái dâm đó, chỉ là bẻ nó trước cửu khiếu, và sự ăn mặc không phân biệt màu sắc, và đừng để cho quá

dơ mà không giặt, hoặc ăn mặc lỏa thể, là những triệu chứng sanh dâm.

Sự ăn cũng là sự sanh dâm, ăn quá ngon, thích những món ăn, dù là món ăn chay, cũng sanh dâm, nhưng nhiều nhất là cá thịt, là những món sanh ra dâm.

Cái dâm nó có hại vô cùng, là vì sức khỏe, mà nên tránh nó, bằng sự giao cấu, hoặc là để cho nó xuất tinh. Lần lần bị suất tinh bằng cách nào, sức khỏe bị giảm dần, và sanh ra ho lao. Người nữ sinh nhiều, cũng mất tinh khí thần cũng bị ho lao.

Đó là bên trong, còn bên ngoài vẫn bị nó quyến rũ, như mắt, mũi, tai, miệng, tiêu, tiểu, là cửa khiếu, làm cho con người dễ nhiễm dâm nhất.

Do đó phải bế nó bằng cách tự niệm bên trong và diệt bên ngoài, để chặn đứng sự mê dâm kia. Khi bế được nó, thì nó lại phá bên trong, mọi cơ cấu nào trong ngoài nó sẽ phá một lượt.

MA MÊ DÂM : Bạch Ngài đó là sự khổ có phải chăng? Nếu là sự khổ, thì Pháp Tứ Diệu Đế của Đức Thích Ca Mu ni đã giảng cho năm anh em Kiều Trần Như nghe, nhưng sao chưa làm cho nhân loại hết khổ? Vì Tứ Diệu Đế rất vi diệu, xin Ngài giải thích cho chúng tôi học, để hết khổ ?

CUSĨ BỒ TÁT: Bốn cái khổ của trần ai là :

–*Khổ về thọ sanh*

–*Khổ về già yếu*

–*Khổ về tật bệnh*

–*Khổ về chết*

–*Khổ về ân ái biệt ly*

–*Khổ về oan gia hội ngộ*

–*Khổ về mưu cầu không toại chí*

–*Khổ về giàu sang sung sướng mà xảy ra lỡ vận thất thời*

Là những cái khổ của con người, nhưng vì con người không chịu giải nó, cho nên mãi còn khổ, còn đồ thừa ông Thích Ca có pháp hay, nhưng không giải nổi cho chúng sanh, là tại vì Bác sĩ giỏi, chớ Bác sĩ không chịu uống thuốc dùm cho bệnh nhơn được. Hơn nữa chúng sanh giả mê, vì chung quy sự khổ nào đi chăng nữa, cũng là do dâm mà ra. Không có dâm, thì làm gì sanh ra khổ đó.

Nhưng sở dĩ, tứ khổ của Thích Ca đưa ra là để diệt cái khổ đặng đến siêu-thoát, là tại cái thời kỳ của Ngài mà phải dạy như vậy. Vì muốn hết khổ phải xuất gia, mà xuất gia mà làm không trọn, thì lại càng khổ nhiều hơn nữa. Chính Đức Thích Ca xuất gia, mà ngài thành đạo quả, và có nhiều người thấy thế, muốn được như ngài, vì sự khổ còn nhiều, cũng nhiều hơn mọi người, hay ít hơn mọi người, nhưng ít hay nhiều, là biết diệt khổ, trái lại xuất gia, mà không chịu diệt khổ, mà tạo thêm khổ, thì hỏi vậy, làm sao hết khổ cho được.

Lý thứ hai, là cái khổ của con người không bao giờ hết cả, nếu không biết trừ nó bằng cách nào giản tiện, là hiểu biết cái gốc nó. Thì không mong gì chúng tái lại cho được, hay là không bao giờ hết khổ, nếu không biết căn trừ. Không phải giết cái khổ, mà gọi rằng hết khổ, vì giết nó, chắc gì nó chết ?

MA MÊ DÂM : Bạch Ngài, đức Thích Ca thì dạy diệt khổ mới hết khổ, tại sao Ngài nói rằng giết khổ chưa phải là hết khổ.

CƯ SĨ BỒ TÁT : Như đã nói ở trên, không có thể giết cái khổ, mà hết khổ vì chắc gì giết được chúng, vì bởi Ma mình sanh ta ra, chớ không phải Ma Ngoài, thì dù muốn giết Ma mình đi cho hết, cũng không thể nào giết được nó.

MA MÌNH : là tự tạo ta cái khổ, tức là sự khổ nào do vọng tâm mà sanh ra, là Ma Mình, nó ẩn trú tận xương, tủy, và ngũ tạng của chúng ta,

Do đó, nếu giết nó tức là giết mình, khi bỏ xác này trước giờ siêu thoát, thì làm sao giải thoát cho rồi cái nghiệp lực đã tự tạo. Mà

phải giải thoát hẳn, một thời gian ngắn hay dài tùy khả năng của người tu hành. Vì chưa giải thoát, mà đòi bỏ xác là tức nhiên, diệt hay giết cái khổ, là giết cái xác phàm của mình đó vậy.

Cho nên hành đạo lúc nào cũng có cái khổ, nhưng nhờ nó ban vui cho mình, mới siêu thoát được. Thì đừng sợ cái khổ mà giết nó, vì diệt hay giết tùy sự hiểu biết của mọi người, thì nên nuôi nó chớ không nên diệt hay giết.

Phá cái mê diệt kia, thì đạo quả mới tới. Còn chấp nhận cái diệt thì còn trong vòng sanh tử.

Tại sao bản đạo nói ngược lại pháp của Đức Thích Ca mu ni. Vì cái nghĩa vợ chồng, tình đồng bào, công ơn đất nước, chưa rồi, mà xuất gia, tức là bỏ nhà, thì làm sao hết khổ. Những con Ma khổ nó theo nó đòi chèo chèo, làm sao thành được. Chúng ta phải tìm nguyên nhân nào đức Thích Ca đắc đạo được, mà những kẻ khác bắt chước ngài, không đắc được?

Lý do, là Đức Thích Ca vì Tâm Từ, Bi, Hỷ, xả, vô lượng vô biên, một phút đồng hồ, Ngài đã ngộ được lý tánh và tự giải mê cho mình, và ngài đem giáo pháp truyền ra, ai thực tâm muốn trả nợ như ngài thì hãy làm như vậy, như vậy...

Nhưng.....đừng làm như Ngài, nếu nợ kia chưa tròn.....

Nguyên nhân thứ hai, của Đức Thích Ca thành đạo, là khi Ngài ra đời cũng có hằng hà sa số mới đạo rồi, vì con người khổ quá, nên mới có đạo ra đời nhưng chưa đủ, khi Đức Thích Ca đắc quả. Vì 2.500 qua, Ngài cũng chưa làm cho nhân loại hết khổ. Vì Ngài biết cái khổ là tạm, chớ không phải là thiệt khổ. Vì thiệt khổ là đạo khổ. Rủi cho ai biết đó là đạo, thì kẻ đó mới khổ, còn kẻ chưa biết là đạo, thì đâu có chi gọi là khổ.

Con người Sĩ Đạt Ta là con người đạo. Vì đạo mới khổ. Còn bao nhiêu người khác, đâu có khổ mà có đạo. Do đó Sĩ Đạt Ta thành Phật thì Ngài biết được cái khổ, nên có mới đạo gọi là đạo Thích, thì cũng

tạm mượn đạo Thích một thời gian nào đó, để con người không khổ, lấy đó làm tiêu chuẩn, khi bị khổ mà nương theo đạo đó, gọi là đạo giải khổ. Thực ra cũng chưa có chúng sanh nào nương theo đạo Thích mà hết khổ. Vì tại sanh chúng nương theo đạo Thích để tạo ra khổ, vì chính họ là thành phần tu đạo, chớ không tu giải khổ như Đức Thích Ca, thì làm sao hết khổ cho được.

Thì thời kỳ nào theo thời kỳ nấy, không thể nói rằng theo mãi cái khăn đen áo dài, đi ra ngoài phố, người ta cho rằng đội nong heo coi sao cho được heo là lý toét ra thành thị, thì cũng hơi ngại ngại.

Buổi này là buổi Hạ Ngươn, chính con người còn phải thay đổi, hướng chi là pháp, phải tân tiến mới cứu cánh được con người, chớ cũ rít mãi, thì nào là khổ, nào là khổ, nói mãi như tầm ăn dâu, mà không thực hiện cho rõ ràng cái giải khổ ở chỗ nào, thì làm sao hết khổ.

Giận xã hội bạc đãi, thừa cơ hội nhảy qua bên kẻ địch, cầm súng bắn lại bên bạn. Hỏi vậy làm sao giải được cái khổ. Tại vì họ chấp mãi cái hay từ ngàn kiếp mà không dè cái hay đó thiệt là hay ở trong cái thời kỳ mấy ngàn năm mà không dè nó dở hết sức dở, ở trong cái thể hệ Hạ ngươn.

Thì phải so sánh, lấy mắt trí huệ mà soi cho rõ ràng đừng my mộng, phá cái si mê của mình, mới biết đâu là hay đâu là dở.

Nếu tu mãi mà không thành hay nói là tâm sáng là tại mình tất cả đừng đổ thừa tại ai cả!

Phải biết thừa cơ, trong gia đình một người vợ không hiểu ý chồng, nên chồng mới có mè mở. Sự chiều chuộng người đàn ông, từ miếng ăn, đến sự khoái lạc về dục vọng, cũng phải biết cho rõ ràng, mới là người vợ xứng đáng gia đình mới hạnh phúc, trái lại không biết được mãi cho ăn cá kho, rau muống, tháng này qua tháng nọ, hoặc thân mình người nữ dơ bẩn, suốt tháng không tắm thì hỏi vậy, người đàn ông nào không tạm chê, mà đi tìm cái mới nó sẽ lạ một chút.

Chính vì thế, mà con người không hết khổ, tam sao thất bản, chỉ đạo cho người học mà chỉ trật lất, dạy diệt khổ, mà chính kẻ chỉ chưa hết khổ, thì làm sao người học đạo hết khổ cho được. Hoặc dạy người sửa sai, mà chính mình còn chèm nhèm, thì chẳng bao giờ hết khổ cả.

Vậy thì tự mình giải khổ cho mình, đừng bắt chước kẻ khác hết khổ, mà mình làm theo người ta, vì cái khổ của mỗi người khác nhau, mặc dù giống nhau, như khổ vì tình, nhưng nhiều trường hợp vì tình mà khổ, người thì bị chồng hay vợ bỏ vì tiền, kẻ thì bị chồng hay vợ bỏ vì nghịch ý, kẻ bị bỏ vì ngoại tình.v.v... thì tùy theo căn bệnh mà giải lấy cái khổ kia. Vì vậy cái khổ của mọi người đều giống nhau, nhưng vẫn khác nhau. Bởi thế cho nên giải là cởi mở, nhưng nhiều khi cũng phải cần cột nó, để giải nữa.

Ví như bị vợ bỏ vì vợ chê bất tài không làm ra tiền, không lẽ vợ bỏ lại cạo đầu xuất gia, thì cái thân của kẻ đó làm sao giải thoát được cho cha mẹ hoặc xã hội. Kẻ này cũng cần cột thêm là có thể có vợ hay có chồng, để giải cho rồi cái oan gia. Biết đâu, kẻ bị chê lại được thương nhờ có người thương mà dựng được một nền tảng xã hội nhỏ, là gia đình rồi lần lần ra ngoài xã hội, mà cứu được nhiều người khác thức tỉnh, hoặc nhờ cái chê bất tài kia mà sau này làm ra tiền, lại bổ thí vào chỗ cần bổ thí... nhờ cái dỡ, sẽ có cái hay, mà con người vì mãi thích cái cũ, cho rằng cái cũ hay và hay ở trong cái thói hóa.

Vậy, ai muốn giải khổ cho mình, thì phải suy luận cái lý dở nhứt của mình, là cái hay nhứt của kẻ khác. Nếu nghe người ta nói hay, cứ chạy theo cái hay, không dè kẽ kia chạy nhanh, nhảy giỏi có thể lướt được hàm hồ, còn ta cũng chạy theo họ nhưng chạy dỡ, nhảy dỡ nên lọt hàm!

Bởi vậy Đức Thích Ca là người cao, chơn dài, chạy mau, nhảy giỏi, nên ngài lướt được tất cả trở ngại. Còn có người bắt chước theo ông, nhưng lại bị vấp phải cái chướng ngại vật hằng ngày, chịu không nổi cái khổ, thì nhào mèò...

Nhưng cũng tùy thời kỳ, như giai đoạn này, mà mình cao 7 thước, bắt chạy đua, cũng chưa chắc ăn được kẻ bền chí.

Buổi Hạ ngươn, là sự chịu đựng ai chịu đựng nổi thì thắng được!

Thì sự giải khổ cũng vậy, phải TỰ TẠI VÔ NGẠI là ở tại gia đình, ở tại cái khổ mà tự giải được cái khổ mới là siêu thoát.

Cách đây 2.500 năm, con người sống lâu 100 đến 150 tuổi, và có thể cao hơn 300 tuổi cũng có, nhưng chỉ vì sống lâu sự thọ giả đó thôi.

Còn buổi Hạ ngươn, thân xác sẽ tồn tại được 5000 năm, nếu biết hành pháp để duy trì tại địa cầu này mà giải thoát. Tại sao trước kia trả mau mà hiện tại trả chậm. Vì kiếp này là kiếp chót, trả một lần như cách đây 2500 năm thì chỉ trả có một kiếp nào đó thôi, còn trong buổi Hạ ngươn sắp sang Thánh Đức, đôn trả cho rồi hết, tự nguyện thì đến kiếp hiện tại, đôn quả và trả hết. Do đó phải có pháp môn hành đạo, để giữ xác này cho đúng 5000 năm là trái đất này thuần dương, là hết nợ vậy.

Khi hết nợ, thì chúng ta lại ***TỰ CHỦ***, tại quả địa cầu này.

Trước khi hết Hạ Ngươn thì trải qua giai đoạn trả nợ ai mắc nhiều trả nhiều, ai mắc ít trả ít, bằng bị khảo, tù đầy, bệnh hoạn hay có người bỏ cái xác đó, rồi mượn liền xác khác. Và phải chết vì chiến tranh, rồi mượn ngay xác mới cũng có.

Đó là sự trả quả, đừng thờ than, vì thờ than khi bị khảo kẹp kia, thì khó mà giải thoát cho được.

Ta đã giải rành mạch như thế, Đại Đức, còn chi hỏi thêm nữa chăng?

MA MÊ DÂM: Bạch Ngài, vừa nghe qua pháp của Ngài, tôi rất hoan hỷ nhận lời giáo hóa đó, và xin Ngài cho tôi quy y để thọ giới.

CƯ SĨ BỒ TÁT: Ta là người không giới, vì còn giới làm sao sống được trong đời Thánh Đức, Ta đã giải rằng, phải ***TỰ TẠI VÔ NGẠI***, nhà người hãy thực hành đúng lời Ta giảng, khỏi Quy y mà phải quy y với người mới là quy y.

Còn nói thêm về giới, thì cái giới đó ở trong cũng như ở ngoài người đều có giới, nhưng đừng phá giới khi các người không thấy giới nữa.

Không thấy giới là chỗ nào cảnh nào cũng có giới mà nếu đập nhầm giới như nhiều chiến sĩ đập nhầm lựu đạn vậy. Thân xác không bảo đảm, vì người chiến sĩ đó không khéo léo, mới bị đập nhầm nếu kinh nghiệm chiến trường thì đâu có bị thương. Thì chính các người cũng vậy không kinh nghiệm **TỰ TẠI VÔ NGẠI**, thì sa vào nhiều ô nhèn nhện, hay tứ đồ tướng, thì sẽ nguy to cho thân xác và linh hồn nữa.

TỰ TẠI VÔ NGẠI là pháp của Ta, cũng là của các người, vì nói riêng của TA thì chỉ có Ta thành mà các người bị trầm luân sao, do đó mà Ta nói của mọi người, nhưng ai hành được thì sẽ thành. Đừng ví như Đức Thích Ca dạy phải xuất gia, vì thời kỳ đó của Ngài dạy xuất gia, vì căn cơ ít sanh, sinh tồn cũng ít nữa, nên số dân chúng không có bao nhiêu nên sự xuất gia cũng có thể cho là được. Và khi xuất gia thì phải giữ giới hạnh.

Còn thời buổi Hạ ngươn này, Ta nguyện làm vầng bắt cầu cho vạn loại để đi về cảnh Tây Phương tại thế, thì nếu xuất gia hết ai sẽ bỏ thí cho non sanh là phương tiện cứu cánh .

Bởi thế cho nên ta khuyên các người ở hoàn cảnh nào tùy, miễn là hành được **TỰ TẠI VÔ NGẠI** là pháp trong buổi Hạ ngươn này, ai hành được là sẽ Thành.

Nhưng đừng lợi dụng **TỰ TẠI**, là ở tại cảnh nào đó, rồi phạm giới sẽ bị sa đọa hằng sa số kiếp nữa, rồi đến khi trước mặt Tam tòa lại đổ thừa tại Ta chỉ cái Pháp **TỰ TẠI VÔ NGẠI**, nên các người phải bị sa đọa.

Còn **VÔ NGẠI**, là không phải dụng đâu cũng nói là **VÔ NGẠI**, rồi dụng cá ăn cá, dụng thịt ăn thịt, đó là **VÔ NGẠI**. Buổi Hạ ngươn này phải ăn những món nhẹ nhàng, mới có thể sống được 5.000 năm,

mà trả cho rồi cái nợ không biết đã vay trong mấy vạn ức kiếp. Chỉ có dịp may mắn này để trả nợ, các người không tin thì cứ mãi mãi trầm luân vậy. Còn Ta đã nói thiệt cùng các người, là phải trả cho rồi, dù là hạng chúng sanh nào cũng phải trả cho tất đi, đừng để sanh lời, rồi không biết khi đi nơi khác mà còn đủ nhớ để trả hay không.

Chính Ta đây, vẫn là kẻ thiếu nợ. Các người tính xem một bài toán rất dễ, chừng 10 tỷ năm qua, tại quả địa cầu này, mà thân Ta phải thay đổi hằng 500 tỷ lần để trả nợ. Và hiện kiếp này. Ta mang thân xác chót này, để sống trong vòng 5.000 năm để trả dứt các nợ 10 tỷ năm trong quả địa cầu này, đó là nợ mới chưa tính những nợ cũ ở trong các quả địa cầu khác. Do đó, mà Ta phải cố gắng sống tại đây để trả cho hết những món nợ cũ, nợ mới....

Nhưng nếu Ta trả xong, mà các người chưa xong thì Ta cũng phải đi theo các người mà phụ với các người trả cho rồi nợ của các người.

Vì lời nguyện của Ta, như thế, dù kẻ nào có chấp trước rằng. Ta cống cao ngã mạng, thì Ta cũng vui cười để đón rước lấy lời đó. Vì hạng người đó còn ngu si, biết rằng cái gì cũng là Tây Phương của bọn ngu si đó, nên chúng cho rằng, hễ tu là về Tây Phương, những trí ngu của chúng rồi cũng phải trầm luân. Khi chúng mất xác rồi, chúng mới hoan hỷ, cũng như quý trong hang, thiệt ra thì cũng tội nghiệp cho chúng, vì cái si mê của chúng, mà không biết cái nào dù hay cũng dở, dù dở cũng hay.

Thì trên trần thế này, tùy theo cái hay mà hành hay cái dở cũng quán tưởng nó tại sao nó dở. Biết đâu cái dở, là tại cái ngu của mình không thấy được nên nó thành dở, còn cái hay của mình là ngu của mình biết đâu.

Vậy, các người cứ đi, nhưng đi thì cũng phải xem chừng chướng ngại vật, đừng ỷ lại, rằng đã học Pháp của Ta ***là TỰ TẠI VÔ NGẠI***, rồi ỷ lại vào Ta, mà ngã cái đui, sẽ bị nào là gai, nào là hầm hổ đó.

Pháp **TỰ TẠI VÔ NGẠI** của Ta phá những cái si mê của kẻ nào thực tâm muốn phá, nhưng các người phải thấu triệt cái Pháp Tự Tại Vô Ngại mới hành được, chớ hiểu bằng bốn chữ đó thì rất hại vô cùng.

MA MÊ DÂM: Bạch Ngài, chúng tôi thật là kẻ ngu si, nếu Ngài không nói lên rõ ràng, chắc chúng tôi chỉ hiểu có BỐN CHỮ TỰ TẠI VÔ NGẠI mà thôi. Xin ngài lượng thứ giải cho rõ cái TỰ TẠI VÔ NGẠI kia.

CƯ SĨ BỒ TÁT: Như đã nói ở trên một phần về TỰ TẠI VÔ NGẠI, vì các người, Ta nói thêm để các người lãnh hội.

Ở tại gia đình các người, vợ với chồng, như hình với bóng, các người đừng cho rằng đó là phạm giới khi các người đụng chạm nhau bằng xác thân. Vì là hạnh Bồ tát tại gia làm sao khỏi đụng chạm, dù ngủ chung một giường nhưng không phạm giới mới là BỒ TÁT, còn các người vọng tưởng sự dâm ô, thì dù ở núi, hang đâu đâu, mà vẫn phạm giới, thì ở những chỗ đó vô ích.

Còn sự ăn uống, phá luôn cái mê đòi ăn. Những con Ma đòi ăn, nó thường thúc đẩy, cho các người phạm tội, mà cũng do nó mà sanh Mê Dâm đó vậy.

Nguyên nhân Dâm Dục, là bởi sự ăn mà ra, mỗi lần tâm phóng, là sanh ra Dục.

Đi đến Siêu thoát, mà các người còn mê dâm, thì làm sao thành Phật được.

Mặc dù ở tại gia, nhưng dễ hành hơn xa gia đình. Đạo nghĩa ở chỗ còn đó, chớ xa cái đạo nghĩa thì làm sao thành cho được.

Thì Pháp TA là **TỰ TẠI VÔ NGẠI**, mà Ta đã giải bày này giờ và cần hỏi nữa Ta vẫn giải cho rành rọt, để các người lãnh hội mà tu hành chơn chánh, đặng sống trong Thánh Đức Kim Thân.

MA MÊ DÂM: Bạch ngài, từ vô chỉ cô chung có lẽ có Trời Đất là có Tôi, nhưng cũng có lẽ tôi mới ngộ được ngày hôm nay, trong giờ

này, xin ngài cũng chỉ luôn cho cái ngã của tôi ở chỗ nào, mà khi gặp ngài tôi lại có thái độ như vậy?

CƯ SĨ BỒ TÁT: Có chi là khó, trong khi các người không chịu thấu triệt cái TRI của con người, cái TRI của con người, là phải tìm tòi, học hỏi mới có nó. Vì các người chỉ thích có cái người Ta viết sẵn ra nói sẵn cho nghe, rồi ôm nó vào lòng, để rồi không tiến được chớ gì. Còn Ta nói TRI đây là cái người phải tìm hiểu, mới thấy được biết được, mà sự tìm hiểu kia mới là Chơn Lý. Còn chỗ nào giải khổ được thì chưa phải là Chơn Lý.

Thì TU là phải tìm cái khổ, chớ đừng tìm cái không khổ. Vì hễ diệt, thì nó sanh. Bởi thế cho nên pháp của Đức Thích Ca dạy diệt khổ. Còn ta khuyên các người đừng diệt mà hãy nuôi.

Cũng như đã giải bày ở trên thì tùy theo thời kì không phải Ta trật mà Đức Thích Ca trúng, hay Ta trúng mà Đức Thích Ca trật, mà phải tùy theo thời kỳ mà nói lên cho hợp căn cơ chúng sanh.

Thì thời kì này phải nuôi cái khổ nào bất cứ để lấy cái khổ đó, làm nền tảng mà tiến hóa. Vì muốn cho hết khổ, thì phải bỏ xác, mà bỏ xác rồi, thì không thể nào trả hết nợ cũ, nợ mới... nợ mình phải trả, mà còn phải trả giùm nợ cho kẻ khác, là không phải tại mình điên, hay cách nào mà là tại sao cũng không rõ tại sao, vì cả lẽ cũng tại sao mới ra sao đó.

Muốn hiểu tại sao, bởi thế nào, nó mới ra sao, thì hãy TRI thì nó sẽ ra sao. Còn mãi tính TU rồi về Tây Phương có một mình, thì MÔ PHẬT, đó là PHẬT ở trong Hang.

Không thành đâu nhé, đừng tính với toán những chuyện không tới. Không tin tu thử, bỏ xác rồi biết liền. Nhưng uổng lắm khi bỏ xác, khó mà tìm lại được cái xác hiện có, dù xác đó ho lao, cùi phong chi đó, cũng khó tìm lại được.

Cái TRI của kẻ không mê, là xét suy, từ giây, phút, giờ, năm, tháng để tự giải độc cho mình. Tìm đủ mọi lẽ sống để giải chất độc đã thấm trong cơ thể chúng ta, đó là sự TRI.

Còn người tu Siêu thoát, là phải bước trước con đường Giải thoát, nếu không hiểu được chữ TRI, thì cứ để như lục bình trôi, vì nhờ cái TRI kia là tìm hiểu lí do, nguyên nhân nào gây ra cái khổ, tại vì nó mới sanh ra cái khổ thì hãy chữa ngay cái gốc của cái khổ, tức nhiên nó sẽ hết. Đến khi hết, thì nó cũng vẫn còn như ghè hết, vẫn còn thọ. Do đó đừng cho rằng hết hẳn, vì có ngày nào đó, nó sẽ trở lại, thì cũng dùng phương pháp TRI kia, tại sao nó trở lại, và trị lại, nhiều lần nó trở lại, tức là nó sẽ hết, và trở lại mãi mãi...

Đó là con đường giải thoát hết cái nghiệp lực của mình tự tạo ra.

Nếu có kẻ nào cho rằng không cần TRI, thì chính kẻ đó đi trong đêm tối không có đèn.

Vậy các người phải tự tin các người, để hành Pháp của Ta đưa ra là **TỰ TẠI VÔ NGẠI**, là sẽ thành như ý nguyện. Nên phá cái mê, dù mê đó lớn hay nhỏ cũng phá nó và nuôi nó, để rồi sẽ hưởng một đời sống vô cùng thanh bạch, không còn như ngày hôm nay, cảnh ta bà ô trược này, mà thân chúng ta phải chịu lắm điều đau khổ thì nên chọn cái đau khổ nào gần nhất để giải nó cho nó không khổ nữa, đó là siêu thoát. Rồi từ từ giải những nghiệp lực khác. Nếu đủ khả năng thì cũng nên giải một lần, vì sợ e không tới thì cứ từ từ, rồi cũng hết nợ chứ không sao. Đừng ngán, vì còn ngán không tạo ra khí quật cường. E sẽ rớt trong vui may này.

Các người đã nghe Ta giảng thời pháp hôm nay các người có lãnh hội được thì hãy tu liền, bằng không thì còn phải trong vòng sanh tử.

Đều ta muốn nói với các người là phải diệu dụng ngay cái TRI của các người, mới mong giải thoát được, nếu các người nghe người

này, nghe kẻ khác, thì vạn kiếp nữa các người vẫn không giải thoát được đâu.

Cái TRI mà Ta đã nói rất nhiều, vậy các người phải TRI, con mắt, mũi, miệng, lỗ tai, tiêu, tiêu, đi, đứng, nằm, ngồi, ăn uống, ngủ, thức, là những cái các người cần TRI để tỏ ngộ được pháp của Ta là **TỰ TẠI VÔ NGẠI**.

Vì thời giờ đã hết, Ta sẽ hẹn lại kì tới phá cái mê của muôn loài hầu cứu cảnh chúng khỏi bỏ xác, cũng là nói rõ cái TRI để đi đến **TỰ TẠI VÔ NGẠI**.

Nếu các người thấy các người, là còn hoại, nếu các người không thấy các người, thì thành rồi cũng hoại.

Vậy thì Pháp của ta là Pháp **TỰ TẠI VÔ NGẠI**, phá cái thấy và phá cái không thấy. Phá những cái gì vô minh, và không vô minh.

Phá cái mê, luôn cả cái giác. Phá luôn cái tu mà không tu. Phá cả cái đắc mà không đắc.

Vậy thì các người hãy tự quán tưởng lại lời Ta nói, đừng nghe, đừng để vào tâm, mới là biết Ta còn nghe lời Ta vẫn còn sai vậy.

Thời Pháp hôm nay, Ta cúng dường cho các người và chúc tụng cho các người luôn luôn ở trong vạn nẻo khổ, mới thành quả vị được.

Bần đạo xin nguyện:

Loài người, ngạ quỷ, súc sanh, vạn vật trở về cõi Tịnh, bần đạo mới về cõi Tịnh.

Bần đạo xin cúng dường thời Pháp hôm nay, cho Chư thiên Hộ pháp, và quý vị đạo tâm.

Nam mô chúng sanh phật.

Kính thưa Chư Tôn,

Bần đạo xin nghiêng mình kính lễ các đạo Tâm
Hôm nay là thời pháp chót của BỒ TÁT ĐẠO
BỒ TÁT ĐẠO là BỒ THÍ và NHÃN NHỤC
Chỉ có thể thôi, mà con người làm không rồi, nên chưa thành BỒ
TÁT.

Hạnh BỒ TÁT là hạnh vô lượng vô biên, mà ai thành Phật cũng
phải đi ngang nó.

NHÃN NHỤC là hạnh PHẬT ĐẠO, mà vị nào đắc chánh đẳng
chánh giác, đều phải xuyên qua.

Cho nên, quý vị đạo tâm hãy cố trì chí và chi những con đường
ác đạo mà chúng ta đang đi, để cho sáng tỏ cái đạo màu của chúng ta.

Ai. Ai cũng thành Phật được cả, không riêng vị nào đó, sẽ thành
Phật, hoặc đã thành Phật.

Thì nếu quý vị muốn, muốn đây là vọng chánh, vì ai khởi thành,
ai khởi hoại, thì mọi người đều thành và sẽ hoại.

Thì đây là TRI, cái mà không TRI ra, mới là thành ở chỗ không
thành.

TRI ÂN TỔ TIÊN- CHA MẸ ;

Thân xác này, có phải là nhờ công ơn cha mẹ, vậy thì phải TRI
nguyên nhân nào có thân xác này, để báo ân kia.

Tri là xét lại từ công ơn cha mẹ sanh thành, nuôi dưỡng phải hao
tốn sức khỏe là bao nhiêu mới có ta. TRI luôn lại nguồn gốc nào sanh
ra ta, phải do khí âm dương mà sanh ra ta, hay bởi sự dục vọng của
cha mẹ. Cũng tại sự dục vọng mà có ta, nhưng cũng nhờ sự dục vọng
mà sanh ra ta.

Bây giờ mới đến lúc phá, vì đã TRI thì phải PHÁ.

PHÁ cái nghiệp lực của cha mẹ, vì cha mẹ mê, mới sanh ra dục vọng, hiểu được rồi, thì báo ân cha mẹ bằng cách giải mê, là TU HIỀN, Giúp cha mẹ có đầy đủ tinh khí thần, vì dục vọng sanh ra ta. Trở thành một trai hay gái như ta, bằng cách ăn trai trường— tuyệt dục và nhịn ăn một thời gian để tinh ba trở lại. Là đền đáp công ơn sanh thành cha mẹ, báo ơn tổ tiên, là lo cho cha mẹ tu, để kịp thời THÁNH ĐỨC, là trả ân vô lượng vô biên.

Vì đã trải qua, hằng hà vô số kiếp, không ai trả cho rồi cái nợ Tứ Ân, thì dịp may này là lo cho mẹ cha Tu, là trả ân, chứ không phải là cho cha mẹ ăn ngon, nào là thịt với cá, đó là trả ân. Một đêm cho ăn, là vô tình giết cha mẹ, khi cha mẹ bị đau như bệnh nan y, vì sự ăn mà ra.

Đã TRI được cái Ân cha mẹ, thì phải Phá cái mê của cha mẹ, vì sự ăn, là đã đến lúc cả gia đình, đều hết Mê, hết Mê là gia đình này là Tây Phương cực lạc, toàn thể PHẬT.

TRI ÂN ĐẤT NƯỚC

Phá cái Mê của con người từ nguyên thủy, chia rẽ Quốc gia này sang quốc gia nọ, gây mầm móng chia rẽ để sát hại lẫn nhau.

Xem nòi giống nào cũng là cha mẹ, anh em của chúng ta. Đó là Phá cái Mê của vạn dân bá tánh cũng như ta vậy. Nếu ta đã biết được vạn vật là chung thì mọi người khác sẽ đồng giống như ta, thì không còn sự giết nhau nữa.

Đừng cho là xâm lăng, đừng cho là phải gìn giữ. Vì tại tâm chúng ta chưa bình, nên mới bị xâm lăng. Thì phải ráng cho nó Bình, thì vạn vật sẽ bình.

Khỏi cần phải đổ máu, gây ra nghiệp quả, kiếp này sang kiếp nọ.
Phá được cái Mê đó, thì đã thành chánh đẳng chánh giác.

TRI ÂN TAM BẢO

Tri Ân Tam Bảo, là không phải lạy Phật, lạy Thầy, là đền Ân Tam Bảo mà phải phá cái mê lầm của mình, phải có thầy, phải có Pháp, phải có Phật, thì con người mới thành. Vì đó là một thành kiến si mê, dẫn dắt con người đi vào chỗ bí.

Tri Ân Tam Bảo, là xét tận nguồn gốc của mình từ nguyên thủy đến nay bằng cách đi, đứng, nằm, ngồi, ngó, nghe, ngửi, ăn, uống, là biết được kiếp sống của mình đi về đâu, tiến hóa đến mức nào, vì sự sống hiện nay là mức tiến hóa, nếu chậm tiến là còn bản tính thú, tiến hóa là lên đến mức người...

Biết được Ta, tức là ta rồi, là NHƯ LAI vậy, chưa hiểu được Ta, thì chính tâm hồn chúng ta còn ô trược, để nhiệm nên mới sa đọa vào cõi Diêm Phù này mà chính chúng ta, là Phật, là Pháp, là Tăng.

Thế nào mà TRI ra được như vậy:

Nếu chúng ta có Tứ Vô Lượng Tâm, là chúng ta luôn biết con người như nhau, bình đẳng kiến tánh, không phân biệt kẻ nghèo, người giàu, hay chủng tộc này, chủng tộc nọ. Là Phật rồi.

TRI luôn PHÁP, là mỗi lần làm việc gì xấu, là sửa ngay, đó là pháp. Nhưng sửa rồi không phạm nữa mới là Pháp.

TRI luôn TĂNG, là sự ăn ở hàng ngày của mình có luôn luôn chơn tánh, không chửi thề, tham, sân, si, hỉ nộ, ái ,ố, đó là Tăng

TRI được những cái đó chính là Giải Thoát.

TRI ÂN ĐỒNG BÀO VÀ NHÂN LOẠI

Tri Ân Đồng Bào và Nhân Loại: là biết chan hòa với nhau thành Một. Tức là tự giải thoát những cái si mê từ trước, hay trong vạn ức kiếp, xem chung các sắc trên Thế giới là anh em chung một giống

máu. Vì kẻ màu trắng, là ở trong mát, kẻ đen vì ở ngoài nắng, hay vàng là bị đau, hay đỏ vì bị uống rượu, đừng chia rẽ nòi giống.

Cùng chung sống với nhau, giúp đỡ cho nhau, khi bị thiên tai địa ách. Sở dĩ có thiên tai địa ách, là tâm con người chưa bình, mới có những tai ách, trái lại khi không còn si mê, chém giết nhau, hay xâm lăng nhau nữa, là Thế Giới sẽ Bình.

Không còn tư tưởng nào hơn tư tưởng đạo đồng, là cùng chung hiệp lực để phá cái si mê.

Khi không còn si mê nữa, thì đó là cảnh Thiên đàng tại thế. Nhưng phải đồng chung lo, mới thành tựu được. Nếu kẻ nào cũng nói Tu là Phật, tôi là đệ tử Phật, tôi làm y theo Phật...lời nói đó chính là còn trong bể si mê. Vì còn nói làm giống tức là làm sai. Vì từ 2500 năm nay, đệ tử Phật có làm trúng chăng? Vì mãi nói làm y nên trật hoai.

Vì thì Tri Ân Đồng Bào Nhân Loại, là phải làm chứ không phải nói là hạnh **BỒ TÁT**, phải **BỒ THÍ VÔ LẬU**, phá những cái mê tín dị đoan. Phá cái chấp trước khi BỒ THÍ. Phá luôn những vi tế tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ố là những triệu chứng trầm luân đó. Mà ai nói tôi đã làm Y Pháp, Y Tăng, Y Phật tức là đã làm sai rồi, do đó mà chưa ai thành bởi chỗ nói tôi làm Y.

Khi đã phá được cái mê, rồi trong những điểm vừa nói trên. Vì mãi chấp trước làm Y, nên rồi không Y, nên chúng ta phải mãi mãi trong sanh tử

Thì đi từ giai đoạn.

Bây giờ đến TAM- NGHIỆP

THÂN NGHIỆP-KHẨU NGHIỆP- Ý NGHIỆP

Thân Nghiệp:

- 1) Sát sanh
- 2) Đạo tặc
- 3) Tà dâm

SÁT SANH:

Nói đến con người thì luôn luôn lành. Đừng đổ thừa chung sống với nhau, sanh ra dữ. Tại dữ là dữ, mà hiền là tại hiền. Dù loài người sống chung loài thú dữ vẫn hiền thì sự sát sinh, là do nghiệp lực khi còn mang xác người, đã tạo sẵn, thì bắt đầu đó, có mãi mãi có giống dữ của mình tạo ra. Cho nên phải TRI theo hành động dữ của mình, mà giải thoát cái dữ đó. Dù một hài nhi vừa ra khỏi lòng mẹ cũng dữ rồi, nếu kinh nghiệm nghe tiếng khóc của chúng biết là giống đó phát sinh từ đâu.

Từ trong lòng mẹ, tại gia đình, ngoài xã hội đều là Tây phương cực lạc. không có chỗ nào là Địa ngục. nhưng tại vì hột giống đó Chua, nên có trồng đất tốt đi nữa, nó cũng bót Chua thôi, chớ không thể hết Chua được. Nhưng cũng ảnh hưởng đất tốt kia, một ngày nào đó nhờ phân, nhờ tưới nhiều, nhờ bỏ vôi, giống Chua sẽ hết.

Con người dù có dữ đến đâu, thì cũng sẽ hết dữ, như giống Chua nọ.

Tại cái Pháp TRI không kinh nghiệm chớ đừng nói rằng tại con người xấu rồi bỏ họ. Nếu phải có Phật tự nhiên có Ma, thì Phật ra đời, thì phải có Ma khảo. Những kẻ dữ trong đời là ma, khảo Pháp của Phật, nếu phải là Phật thì tự độ mình và độ kẻ dữ, chớ sao gọi rằng bất trị.

ĐẠO TẶC

Cũng có nơi nguyên căn thì nguyên thủy, có tánh ăn trộm. Mắt, mũi, tai, miệng, tiêu, tiểu, mọi việc đều dục vọng, là ăn trộm (đạo tặc)

rồi từ cái xác này bỏ đến cái xác khác cũng quen theo lối đạo tặc kia, khi muốn ăn cắp, thì tư tưởng đã tính mất liếc, tai nghe động tịnh, sanh lòng tham lam

Đạo tặc vật chất không đáng sợ, vì xã hội bất bình đẳng có thể sanh tâm.

Đạo tặc về tâm mới là tai hại, nhưng cũng không phải là vô Pháp để trị. Cũng do từ nguyên thủy nguyên chung, sanh ra đủ thứ.

Phá cái ĐẠO TẶC kia, chúng sanh chưa thành PHẬT phải cần TRI cái tham của mình, từ tham vật chất đến tham tâm, để hàng phục cái đạo tặc kia.

Muôn hàng gấn cái đạo tặc nợ, chỉ phải hiểu lí nào sanh ra nó, thì tự nhiên thành. Nếu ai tu trong hạnh BỒ TÁT cần bố thí pháp này cho hạng Đạo tặc sẽ hàng phục ngay, khỏi cần đổ thừa đâu, hay chỗ nào sanh sửa ra.

Khi họ sanh tâm, là tại vô minh che đậy, BỒ TÁT phá cái Vô minh cho họ, thì đèn đã sáng.

TÀ DÂM

Sự Tà tâm cũng do nguyên lí của cái ta phàm phu mà ra. Bao nhiêu vị Thánh Nhân sa đọa, cũng bởi sự kiêu ngạo mà sanh ra. Rồi đi đến Tà tâm. Vì con Ma kiêu ngạo nó lôi kéo các tội lỗi khác. Tu cao kiêu ngạo. MA DÂM đến khảo rớt Giàu, sanh lòng kiêu ngạo, quá ra nghèo nàn. Quyền tước cao, sanh tâm kiêu ngạo, bị quyền chức hay ở tù vì quá ỷ lại nơi tài của mình.

KHẨU NGHIỆP:

- 1) Lưỡng thiệt
- 2) Ỡ ngôn
- 3) Ác khẩu

4) Vọng ngữ

LUỖNG THIẾT

Hiện tình thế giới đang xao xuyến về binh đao bởi cái tâm vì nghe và nói lời thêu dệt của đám Ma Vương, tức là tai sai, mới sanh ra chiến tranh khốc liệt giết nhau bằng những mọi hình thức ghê gớm.

Miệng lưỡi lá cây chia ba, sanh ra điều tội ác cho Quốc gia mình, cho cả Thế giới bởi cái miệng và lưỡi.

Từ gia đình, vợ chồng hơn thua nhau từ lời nói, gia đình tan rã. Con cái cãi cha mẹ, con cái ở tù, bị chết, bị thương tích vì miệng lưỡi hung hăng.

Làng xã thêu dệt cho dân lành, nên dân tình phải khổ, vì các chức sắc trong làng hà hiếp nhân dân bằng lời thêu dệt...

Muốn cho xã hội bình, Thế giới bình, chỉ có một điều là cần phải Tu Hiền, thì mọi việc đều thông qua thì gia đình bình, xã hội bình, thế giới bình.

Ỹ NGÔN

Lời nói từ cấp trên giáng xuống cho cấp dưới làm cho người khổ, chính là lại họa dành sẵn cho người ỹ lại vào quyền tước, hay có tiền.

Nói người nặng bằng lời nói, như gởi ở ngân hàng một số tiền, và sẽ sanh lời, tiền này là tiền bạc, nó sẽ trả cho chúng ta mãi mãi kiếp này sang kiếp nọ không bao giờ hết cái quả đó.

Kinh nghiệm bản thân chúng ta, thấy rằng bị kẻ khác hành hạ, tức là tại chúng ta đã gieo giống đó trong hiện kiếp hoặc quá khứ kiếp, thì bây giờ lãnh ra mà sài đó.

Thì là khuyến tu hơn là chỉ trách, mắng chửi con người, tở dụ như một người không làm sai, mà ta lại tìm cách rầy rà kẻ đó, chính ta phải chịu ảnh hưởng của cái quả nọ và không nói ra lời, nhưng mắt lại dòm kẻ đó bằng cách khinh bỉ, nhổ nước miếng, chà dưới chân, đó là triệu chứng sanh ra nghiệp, để có ngày nào đó sẽ trả cái quả đó...

Chỉ có hàng phục kẻ dưới tay mình bằng cách truyền điển tứ vô lượng tâm cho họ, là tha thứ, hỷ xả, thì chính bản thân mình cũng vui tươi, và kẻ khó kia cũng vui tươi như chúng ta vậy.

ÁC KHẨU

Lời nói thô tục, thề thốt, chửi tục, vợ chồng mắng nhiếc nhau, con cái chửi cha mẹ, chửi kẻ tu hành, chửi vua chúa, quan quyền và cấp trên hảm họa dân tình, là những điều sinh ra ác khẩu. Con người thì dịu dàng lời nói, chỉ có con thú mới có lời thô lỗ. Vậy cho nên, khi chúng ta biết chúng ta là con người thì phải có lời lành tiếng phải, phá cái mê của loài thú để chúng ta tiến hóa. Mãi vẫn vợ là thối hóa vậy.

VỌNG NGŨ:

Phá cái sự mê nói thêm, nói thừa, gọi là vọng ngữ. vì chính lời nói này làm cho đất nước phải đảo điên. Vì cấp lãnh đạo không sáng suốt, nên nghe lời báo cáo của kẻ dưới, sanh ra lảm chuyện, với danh lành. Bởi sự không minh bạch, dân mới làm loạn, chống lại cấp trên, cũng vì lời nói thêm bớt. Rồi đất nước có loạn lảng giềng thừa cơ hội xâm lăng, là tại quan quyền thiếu đức, kém tài.

Muôn tránh việc này, cần nhứt toàn dân phải có óc bình đẳng, để phá cái mê vọng ngữ, sanh ra khổ cho muôn dân.

THAM

Nó là con MA luôn luôn tấn công mọi tầng lớp dân chúng. Dù cấp bậc nào con người mê, là bị chúng tấn công liền.

Quốc gia bị chiến tranh, vì Vua quan tham lam mới bị ngoại bang mua chuộc, sanh ra chiến tranh.

Gia đình tham lam sanh ra loạn luân. Ví như vợ chồng nghèo, tình thương đậm đà, đến khi có tiền, do mê hôi nước mắt vợ chồng làm ra, thì lại sanh sứa, vợ lớn, vợ nhỏ, hay vợ lại đem của cho kẻ khác hưởng, để trao tình...

Nguyên nhân là sự tham lam tiền bạc, đồng tiền bất chính nên khiến cho gia đình phải tan nát.

Do đó, phá cái tham, chỉ có pháp BỒ THÍ, là phương tiện cứu cánh cho muôn loài.

BỒ TÁT bồ thí pháp, chúng sanh Bồ thí của nhưng tùy theo sự việc mà bồ thí, đừng y lại vào cái đó, mà bồ thí mãi không đem lại lợi ích, mà còn hại cho kẻ hưởng. Như cho tiền nhiều với kẻ không biết sử dụng, chính là bồ thí sai, họ sẽ dùng tiền kia đánh bài, hút sách...

Bồ thí cho kẻ hút, là giúp cho họ bỏ hút thuốc phiện.

Giúp cho kẻ cờ bạc, là bồ thí cái đức, là Pháp thí.

SÂN

Con người tốt đến đâu mà nóng nảy, thì ví như cất nhà, rồi đốt nhà. Họ tạo đức rất nhiều, vừa xong là tiêu tan công đức. Bởi lí đó, con người đừng có giận, vì giận mất khôn. Cái khôn là cái đức, nó tiêu tan hết. Con người lành thì tâm hồn thoi thới, không thấy sợ sệt, hồi hộp, và thành thoi vô cùng. Trái lại con người sân si, thì mặt mày khó khăn, nhăn nhú, bạo tợn từ lời nói, đến cách đi đứng, đều lộ ra ngoài.

Con người sân hận, thích tranh luận hơn thua không bao giờ chịu thua ai dù là một lời nói.

Để vượt qua nỗi khó khăn đó, đời hay đạo, chúng ta cần phải dụng ngay cái lí THUẦN là mọi việc đều xuyên qua tất cả. Trái lại chúng ta không THUẦN cho ta thì kẻ khác chắc gì họ THUẦN cho ta được thì sanh ra oán kiếp này sang kiếp nọ.

SI

SỰ SI MÊ, là niềm khổ của con người, vì chấp trước, cái nào của họ là hay, còn cái của người dở. Như thầy với trò, vì họ chỉ biết có thầy họ là chơn lí tuyệt vời, cái si mê đen tối mà chính họ không biết.

Chơn lí chưa tuyệt đối, vì còn chấp biết nó là chơn lí, cho nên đã nói ai là chơn lí thì chưa có phải là chơn lí, hay có kẻ nói rằng, đây là thầy tôi, vì kẻ đó chưa hiểu chân lý gì cả.

Hay kẻ nói tôi là Thầy, thì chính kẻ đó chưa phải là Phật. Vì Phật là bình đẳng, không thầy không trò, thì kẻ xưng thầy là kẻ vừa tập đi, là kẻ bắt đầu tu, còn vọng tâm, thích làm thầy. Kẻ nào nói pháp đó của tôi truyền ra, thì chính kẻ đó lại còn phạm phụ hơn nữa. Vì Pháp Vô pháp Phật vô Phật.

Đã sang sông thì phải bỏ thuyền, nếu còn mang thuyền đùng than nặng.

Thì kẻ nào biết mình còn phạm phụ, mới xưng là thầy, xưng pháp của họ...Thì mọi vật còn đều là HOẠI tất cả.

Con người đã thành, thì không có gì là có

Chấp có sanh HOẠI

Xong về TAM NGHIỆP, bản đạo giảng thêm về BÁT CHÁNH, để quý vị đạo tâm thâm tường mà tiến trên đạo quả.

BÁT CHÁNH

- 1- Chánh kiến
- 2- Chánh tư duy
- 3- Chánh nghiệp
- 4- Chánh tinh tấn

- 5- Chánh mạng
- 6- Chánh ngữ
- 7- Chánh niệm
- 8- Chánh định

CHÁNH KIẾN:

Chúng ta có hai con mắt để thấy cái tạm gọi rằng cái chánh. Thực ra từ khi chúng ta thấy được bằng hai con mắt, thì mọi việc đều trật tất cả. Vì nói rằng CHÁNH KIẾN là thấy đúng sự thật, nhưng đó là tạm mượn nói lên một đôi lần cho kẻ còn mê đó thôi. Đó là CHÁNH BIẾN, khi mắt chúng ta nhìn thấy. Thấy để rồi sanh ra tội lỗi, thì chánh kiến ở chỗ nào. Thấy mà sanh ra đổ vỡ, thì thấy đúng chỗ nào. Thấy mà giang san phải điêu tàn, thì sự thấy đó cũng hoài công. Thì con mắt thấy là sai bét, nay con người bắt đầu thấy.

Nếu kẻ nào đã thấy trúng, thì không có giặc giả khắp nơi. Vì đã thấy trúng, tức nhiên phải làm đúng thì từ ngàn xưa tới giờ, khi được lệnh Vua phát binh đi tiêu diệt quân thù, không dè bị quân thù tiêu diệt. Thì hiện tại cũng thế, Quốc gia nào cũng thấy trúng cả, nhưng đến khi đi tiêu diệt là đổ thừa tại thấy sai thì cũng không trúng, mà cũng không trật, tại vì mình trật, chứ đừng đổ thừa là tại con mắt. Thì đừng chấp trước là Chánh Kiến, mà là tà kiến. Nếu nhận đúng lý CHÁNH KIẾN, là không thấy nữa, mới thật là CHÁNH KIẾN. Phá cái mê thấy đúng, mà thưở nay gọi là CHÁNH KIẾN kia sẽ thành đạo quả. Vì đời đã nói rồi về sự thấy đúng thì ra sai, còn đạo cũng nói CHÁNH KIẾN nhưng chắc gì có ai trúng đâu, phải trúng hết thì đâu còn ai tu nữa.

Đời THÁNH ĐỨC không ai tu nữa là tại vì họ CHÁNH KIẾN còn từ 2500 năm nay, chưa có ai CHÁNH KIẾN cả nên phải còn TU.

Muôn đi đến không tu nữa chỉ có mắt TRÍ HUỆ mới gọi là CHÁNH KIẾN nhưng cũng còn giả tạm như thường. Thì tạm mượn cho là trúng, vì nó không trong cũng không ngoài, phá cái mê trúng, còn thấy trúng thì nó thật.

CHÁNH TƯ DUY

Mọi việc do tư tưởng xuất phát, dù việc làm đó chánh cách mấy thì cũng là sai. Vì chấp trước làm chánh để kẻ khác phải có suy nghĩ vì sự chánh kia thì chưa là chánh hay là làm cho mọi việc đều chánh để kẻ khác chưa đủ lí trí chuyển tà thành chánh, thì chính việc chánh đó chưa phải là chánh.

Chính ở trong thị dục mới là giúp được cho nhiều người, khi còn người bị lợi danh cám dỗ, hay dâm ô khêu gợi, mà không nhiễm mới là CHÁNH TƯ DUY.

Còn sợ những công danh hay dâm ô, thì dù có tránh nó đi nữa cũng không thể nào chạy được nó.

Đừng sợ rủ quên vì có nó là con MA để cho ta dễ thành đạo. Ở trong danh mà không sợ danh mà là phi danh. Ở tại dâm mà không nhiễm dâm là Thánh Tăng.

Việc bố thí để cứu cánh nhân loại là điều đáng làm,. Đừng bố thí cho kẻ giữ tiền, vì kẻ có tiền quá nhiều mà đem bố thí cho họ, tức là gửi cho họ cất đó. Như các hội, hè tiền quá nhiều mà có người lại mang vào cúng nữa thì nó trái với cái CHÁNH TƯ DUY. Vì để cho kẻ giữ tiền kia sẽ làm hư đồng tiền cúng nọ thì chính cả hai đều bị sa đọa.

Vì không có mắt phi thường là TRÍ HUỆ, nên nhìn bằng mắt phàm cứ cho kẻ ăn không hết, còn kẻ không có thì lại không giúp.

Bởi thế sợi dây oan nghiệt mãi kéo con người thấy trật.

Đó là sự giải thoát.

CHÁNH NGHIỆP

Là nghề nghiệp chánh. Thực ra cũng không có nghề nào chánh.

Tu cũng là nghề nghiệp. Vì làm sai mới tu, thì sở dĩ tu là tại làm nghề trật mới tu. Tu là sửa.

Người tu phải tu vì đã là làm sai. Nhưng đến khi tu rồi thì đừng làm sai nữa mới thành. Người tu phải thấy nghiệp của mình, nên phải sửa chữa để giải cái nghiệp tà rồi sang nghiệp chánh, đó là tu.

Nhưng khi tu, đừng tạo thêm nghiệp nữa, mới là tu. Còn tạo thêm nữa, là chưa tu mà còn tạo.

Người cư sĩ cũng thế đừng tạo thêm con, là tu, vì trước kia mê nên tạo nhiều nuôi không nổi, là chưa tu nên tỉnh không tạo là tu.

Buôn bán vừa đủ lời nuôi gia đình là tu, đừng bán đồ giả, đồ lậu thì tạo thêm nghiệp nữa.

Không làm những điều bất chánh là buôn lậu á phiện, nuôi gái mãi dâm, cờ bạc, bán súng lậu, bán rượu, làm gián điệp... là tạo thêm nghiệp chướng vào mình.

Chung quy, từ xuất gia đến cư sĩ đều phải giải nghiệp, chớ không tạo nghiệp thì ở lại đâu cũng là tu, miễn làm trúng mới là tu, còn làm sai thì chỗ nào cũng là trật cả.

CHÁNH TINH TẤN:

Sự tu hành ở đâu cũng được đừng chấp trước chỗ linh thánh, vì rằng linh tại ngã bất Linh tại ngã. Tự tin nơi mình trước, hơn tin vào mình. Mình chưa hiểu mình mà đi tin kẻ nói rằng là Phật. Phá cái mê tín, dị đoan. Tự tin nơi mình để đi đến đạo quả, tự sửa lấy mình là sự tu, nhờ kẻ khác tu giúp mình là mượn tu.

Sự tu không cần ai chỉ dạy cho mình, vì không ai TRI cho mình những cái của mình bằng mình biết cái lỗi của mình khi sửa rồi và không tái phạm nữa là CHÁNH TINH TẤN. Ý lại vào một kẻ độ mình là tự mình đưa mình xuống cõi Diêm phù nào nữa đó.

Thì CHÁNH TINH TẤN, là tự tin nơi mình, để tiến hóa tin nơi kẻ khác hoặc mê tín dị đoan là thoái hóa.

CHÁNH MẠNG:

Thân xác tất quý, vì không có nó thì không thể giải thoát được. Vì vậy, không thể nói rằng ép xác để thành đạo, bằng cách tu ép xác để cho khô héo và sớm bỏ xác, đó là một điều rất si mê.

Và cũng không nên bồi bổ thân xác quá lẽ, để cho các khiêu đen tối, không thể tiến hóa được.

Thì CHÁNH MẠNG là giúp cho sự giải thoát hoàn toàn, là nhờ thân xác này. Phá tất cả sự si mê để tiến đến Niết bàn, là thân này hoàn toàn trong sạch.

CHÁNH NGŨ

Lời nói chơn chánh gọi là CHÁNH NGŨ, nhưng còn nói thì chưa là chơn chánh. Vì xuất khẩu thành quả. Dù có lựa chọn để nói thật, thì cũng còn tính trước. Tự nhiên nói là không sai, mà chọn trước để nói thì chưa phải là chơn thật. Chỉ có chơn lí là sự tuyệt đối không nói nữa mới là CHÁNH NGŨ.

Ai cho rằng lời nói của mình là CHÁNH, nếu lời nói là chánh thì ngày hôm nay cái quả nghiệp chúng sanh khởi trả. Vì không chơn chánh từ vô thi vô chung mà đến ngày hôm nay phải trả cái quả nặng nề để đền cái tội nói sai.

Một lời nói ra đều có ghi chép, không sổ không sách nhưng vẫn còn mãi mãi, để chờ cơ hội kẻ đó trả về lời nói không chơn chánh.

Và cũng để trả cho những người nói chơn chánh vì kẻ này muốn nói chơn chánh, nên lựa lời nói để nói chơn chánh thì cũng là vọng tâm để che chở lời nói của mình rồi. Thì hai người, người nói không chơn chánh cũng có tội, người nói chơn chánh cũng có tội vì hai người đều có ẩn ý; kẻ thổ lộ ra ngoài, người hàm chứa bên trong.

Có kẻ thứ ba, là không nói mới là chơn chánh là không nói bên ngoài, chớ đừng nói bên trong, thì lại càng tội nặng hơn nữa.

CHÁNH NIỆM:

Động và tịnh, là hai nguồn gốc sanh ra khổ.

Một kẻ tu hành muốn tịnh để thành Phật thì là vọng niệm, sự vọng niệm này không giúp cho sự tiến hóa, mà thoái hóa. Vì khi vọng niệm muốn thành Phật là bị MA tấn công nhưng không chuyển nỗi Ma, mà không thành Phật.

Phá cái tịnh kia để diệt cái vọng thành Phật, là càng tai hại hơn nữa là sẽ thành Quỷ. Vì không hiểu lý trí để TRI cái vọng nó, để sa chước cám dỗ của MA nhiều hơn thì phải điên, tuột quần tuột áo, chạy cùng đường đó là vọng niệm để thành Phật, và hiện nay và sẽ tới có cả làng cả xã, cả tỉnh vì sự tu vọng niệm. Chấp trước ta sẽ thành thì ta sẽ hoại.

Động, nói về cái động thì chính con người động luôn luôn không giây phút nào tịnh. Do đó, mà phải trầm luân trong vạn nẻo khổ. Nhưng biết lấy cái khổ để giải khổ, thì đó là NIẾT BÀN, mà còn diệt cái khổ, thì vạn nẻo vẫn sa đọa .

Cho nên ai thích diệt khổ thì chưa phải là Phật, vì tâm còn vọng niệm ở chỗ giết. Vậy ai giết chúng ta, chúng ta có chịu được chăng, hay là rán chịu thì sự khổ đừng có diệt để tự nhiên nó hòa đồng với chúng ta mà hết khổ.

Chùng đó Ma khổ và khổ sẽ thành cả hai.

Sự Chánh niệm, là niệm trong vạn cái khổ để giải thoát chung cho vạn kiếp, vì hằng hà sa số kiếp đã diệt khổ, vì diệt đó mà ngày nay vẫn còn khổ.

Thì đừng diệt nữa, nên nuôi nó như nuôi con thì nó sẽ giúp cho chúng ta giải khổ, rồi chúng thành quả vị như chúng ta thì còn ai mà chúng theo để báo đời nữa.

CHÁNH ĐỊNH:

Nói đến chánh định là làm sao cho tâm bình.

Mọi việc sẽ bình, là do tâm ta bình trước đã.

Nhưng chỗ nào định mà dạy để định. Chính kẻ muốn định để cho kẻ khác định còn định chưa được thì làm sao dạy kẻ khác phải định.

Nhưng muốn định thì cũng không phải là khó. Vì sự chánh định ở tại chỗ nào động, là chánh định. Nằm chung nam nữ nà không động là chánh định, mùi thúi không chạy là chánh định, thơm không thích là chánh định.

Mọi việc tại trần ai này không nhiễm là chánh định.

Mọi việc xảy ra hàng ngày làm cho tâm không xao xuyên là chánh định. Ngồi trên xe xe bị đụng, mà không sợ là chánh định. Trước giờ chết mà không thấy chết, hay là ăn uống, ngủ, thức đi, đứng, nằm, ngồi mà không thấy nó bằng con mắt thịt là chánh định.

Khoái lạc trần gian là dâm nhưng ở nơi đó mà không nhiễm, là chánh định.

Phá cái vô minh, là chánh định. Giúp cho người tu hành là chánh định, giải mê cho người là chánh định. Mọi hành vi thô tục của kẻ khác đối với mình là chánh định.

Cửa nhà, gia đình tiêu tan vì khói lửa, chiến tranh là chánh định, nếu không tiếc rẻ.

Vợ, chồng, con, cha, mẹ chết mà không chết đó là chánh định.
Không khóc trước cái mất của thân quyến là chánh định.

Không nghĩ gì đến gì gọi là gì, là chánh định. Phá cái mê mà không thấy cái mê là chánh định.

Thấy chánh định, là tà định. Vì còn thích phá nó nên còn là tà định.

Không chánh định, không tà định cũng cho như là không định.

Không định là định, ở chỗ không bao giờ có mới là định. Nhưng cũng chưa phải là định nào không biết thấy, là định mới là định.

Bần đạo cúng dường thời pháp hôm nay quý vị đạo tâm, nếu phải là cây cầu để bước bờ giác, thì hãy bước lên đi, vì nó là TRÍ HUỆ BÁT NHÃ là KIM CANGsẽ giúp cho người mọi loài, hữu hình, vô hình tiến trên đường đạo quả trong những ngày cuối cùng của buổi Hạ ngươn sắp bước sang THÁNH ĐỨC.

Chúng ta cùng mê, nhưng mê giải thoát, không còn ở bề trần gian này, chính là kẻ hết mê. Nhưng vẫn còn mê, vì mê nói để cho mình thoát và cho kẻ khác giải thoát, là sự mê mù. Nhưng hạnh Bồ Tát cho phép mê để cứu mình cứu kẻ khác.

Biết rằng chuyến đò chiều, nhưng mời thuyền ai có đi hay không mặc ý, đó là cái mê của Bồ Tát vậy.

Bần đạo xin nguyện:

Loài người, ngạ quỷ, súc sanh, vạn vật trở về cõi tịnh, bần đạo mới về cõi Tịnh.

Bần đạo xin cúng dường thời Pháp hôm nay cho chư Thiên Hộ Pháp và quý vị đạo tâm.

Nam mô chúng sanh Phật.

Hết

Bur Minh Đan Pháp Quốc Đưa Lên Mạng.

Minh Hòa Đánh Máy